



# Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm

*Sách Hướng Dẫn dành cho Giảng Viên và Các Vị Lãnh Đạo trong  
Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo*

# Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm

*Sách Hướng Dẫn dành cho Giảng Viên  
và Các Vị Lãnh Đạo trong Lớp Giáo Lý  
và Viện Giáo Lý Tôn Giáo*

Do Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của  
Chúa Giê Su Ky Tô xuất bản  
Tại Salt Lake City, Utah

Chúng tôi biết ơn về những lời phê bình góp ý và những điều cần sửa chữa.  
Xin gửi lời phê bình góp ý và những điều cần sửa chữa, kể cả những lỗi đến:

Seminaries and Institutes of Religion Administration

50 E. North Temple Street, Floor 9

Salt Lake City, UT 84150-0009 USA

E-mail: ces-manuals@ldschurch.org

Xin kèm theo tên, địa chỉ, tiểu giáo khu và giáo khu của các anh chị em.  
Xin nhớ kèm theo tên của sách này. Rồi viết lời phê bình góp ý của các anh chị em.

© 2012 do Intellectual Reserve, Inc.

Giữ mọi bản quyền.

In tại Hoa Kỳ

Bản tiếng Anh chuẩn nhận: 12/11

Bản dịch chuẩn nhận: 12/11

Bản dịch *Gospel Teaching and Learning*

Vietnamese

10581 435

---

# Mục Lục

Lời Tựa	V
Giảng Dạy theo Cách của Đấng Cứu Rỗi	V
Lời Giới Thiệu	IX
Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội	IX
Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo	IX
1. Mục Tiêu	1
Mục Đích của Chúng Ta [1.1]	1
Sống theo [1.2]	2
Giảng dạy [1.3]	5
Thực hiện [1.4]	8
2. Các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm	12
Giảng Dạy và Học Hỏi bằng Thánh Linh [2.1]	13
Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích [2.2]	16
Học Thánh Thư Hằng Ngày và Đọc Bài cho Khóa Học [2.3]	22
Thông Hiểu Văn Cảnh và Nội Dung của Thánh Thư cùng Những Lời của Các Vị Tiên Tri [2.4]	27
Nhận ra, Hiểu Biết, Cảm Nhận Lễ Thật và Tầm Quan Trọng, và Áp Dụng Các Giáo Lý và Nguyên Tắc Phúc Âm [2.5]	30
Giải thích, Chia Sẻ và Làm Chứng về Các Giáo Lý và Nguyên Tắc Phúc Âm [2.6]	36
Thông Thạo Các Đoạn Thánh Thư Chính Yếu và Các Giáo Lý Cơ Bản [2.7]	38
3. Giảng Dạy Thánh Thư trong Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo	42
Kết Hợp Chặt Chẽ Các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm [3.1]	43
Lu Ca 5: Một Tấm Gương [3.2]	46
4. Chuẩn Bị để Giảng Dạy	53
Sự Chuẩn Bị Cá Nhân [4.1]	53
Sự Chuẩn Bị của Học Viên [4.2]	56
Chuẩn Bị Bài Học [4.3]	57
5. Các Phương Pháp, Kỹ Năng và Cách Thức Giảng Dạy	66
Những câu hỏi [5.1]	66
Cuộc Thảo Luận trong Lớp [5.2]	71
Cùng Đọc Thánh Thư Với Nhau trong Lớp [5.3]	73
Phần Trình Bày của Giảng Viên [5.4]	74
Các câu chuyện [5.5]	75
Các Cuộc Thảo Luận và Những Công Việc Chỉ Định trong Nhóm Nhỏ [5.6]	76
Viết Bài Tập [5.7]	78
Bảng Phần hay Bảng Trắng [5.8]	79
Đồ Vật và Hình Ảnh [5.9]	79
Những Phần Trình Bày bằng Dụng Cụ Trợ Huấn để Nghe và Nhìn và Máy Vi Tính [5.10]	80
Âm Nhạc [5.11]	84
Lời Khuyên và Lời Cảnh Giác Tổng Quát [5.12]	86
6. Tiếp Tục Cải Tiến với tư cách là Giảng Viên	88
Lời Hứa của Chúa [6.1]	89
Bảng Chú Dẫn	91





---

# Lời Tựa

“Khi bắt đầu tự xem xét mình và tìm cách để tự cải tiến với tư cách là giảng viên, thì chúng ta có thể tìm ra mẫu mực nào tốt hơn? Chúng ta có thể bắt đầu việc học hỏi nào tốt hơn là phân tích những ý kiến, mục tiêu và phương pháp của mình rồi so sánh với những ý kiến, mục tiêu và phương pháp của Chúa Giê Su Kỵ Tô?” (Boyd K. Packer, *Teach Ye Diligently*, đã được duyệt lại hiệu đính 1991, 22).

## Giảng Dạy theo Cách của Đấng Cứu Rỗi

Hãy suy ngẫm trong một giây lát về điều các anh chị em biết về Đấng Cứu Rỗi. Các anh chị em có thể thấy Ngài trong tâm trí mình—với các môn đồ của Ngài quy tụ quanh Ngài không? Các anh chị em có thể thấy Ngài giảng dạy đám đông ở bên bờ Biển Ga Li Lê hoặc đích thân nói chuyện với người phụ nữ ở giếng nước không? Các anh chị em thấy gì về cách giảng dạy và lãnh đạo của Ngài? Ngài đã giúp những người khác học hỏi, tăng trưởng phần thuộc linh, và trở nên được cải đạo theo phúc âm của Ngài bằng cách nào?

Ngài yêu thương họ, cầu nguyện cho họ, và liên tiếp phục vụ họ. Ngài tìm cơ hội để ở với họ và bày tỏ tình yêu thương của Ngài. Ngài biết về sở thích, hy vọng, và ước muốn của họ cũng như điều gì đang xảy ra trong cuộc sống của họ.

Ngài biết họ là ai và con người mà họ có thể trở thành. Ngài tìm ra những cách thức duy nhất để giúp họ học hỏi và tăng trưởng—những cách thức chỉ dành cho họ. Khi họ gặp khó khăn, Ngài đã không từ bỏ họ mà tiếp tục yêu thương và phục sự họ.

Ngài đã tự chuẩn bị để giảng dạy bằng cách dành ra thời giờ cầu nguyện và nhịn ăn một mình. Trong những giây phút riêng tư hằng ngày, Ngài đã tìm kiếm sự hướng dẫn của Cha Thiên Thượng.

Ngài đã sử dụng thánh thư để giảng dạy và làm chứng về sứ mệnh của Ngài. Ngài đã giảng dạy người ta phải tự mình suy nghĩ về thánh thư và sử dụng thánh thư để tìm ra câu trả lời cho những câu hỏi riêng của họ. Tâm can của họ hừng hực khi Ngài giảng dạy lời của Thượng Đế với quyền năng và thẩm quyền, và họ tự biết rằng thánh thư là chân chính.

Ngài chia sẻ những câu chuyện, ngụ ngôn giản dị, và những ví dụ trong đời sống thực tế dễ hiểu đối với họ. Ngài đã giúp họ khám phá ra những bài học phúc âm bằng kinh nghiệm riêng của họ và trong thế giới xung quanh họ. Ngài phán về việc cầu cá, sinh nở, làm việc ngoài đồng. Để giảng dạy về việc trông nom lẫn nhau, Ngài đã kể các câu chuyện về việc đi giải cứu các con chiên bị thất lạc. Để giảng dạy các môn đồ của Ngài phải tin cậy vào sự chăm sóc dịu dàng của Cha Thiên Thượng, Ngài đã khuyến khích họ “gắm xem hoa huệ ngoài đồng.”

Ngài đặt ra những câu hỏi khiến họ phải suy nghĩ và thật sự cảm nhận. Ngài đã chân thành quan tâm đến những câu trả lời của họ và hân hoan về cách họ biểu lộ đức tin. Ngài ban cho họ cơ hội để đặt ra những câu hỏi riêng cá nhân và chia sẻ sự hiểu biết riêng của họ, Ngài cũng đã giải đáp những câu hỏi và lắng nghe những kinh nghiệm của họ. Nhờ vào tình yêu thương của Ngài, họ đã cảm thấy an toàn để chia sẻ ý nghĩ và cảm nghĩ cá nhân của mình.





Ngài mời họ làm chứng, và khi họ làm như vậy, Thánh Linh đã cảm động lòng họ. “Các người thì xưng ta là ai?” Ngài hỏi như vậy. Khi Phi E Rơ đáp, thì chứng ngôn của ông đã được củng cố: “Chúa là Đấng Ky Tô, con Đức Chúa Trời hằng sống.”

Ngài tin cậy họ, chuẩn bị cho họ, và ban cho họ các trách nhiệm quan trọng để giảng dạy, ban phước và phục vụ những người khác. Ngài truyền lệnh cho họ: “Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người.” Mục đích của Ngài là giúp họ trở nên được cải đạo bằng cách phục vụ những người khác.

Ngài mời họ hành động trong đức tin và sống theo các lẽ thật Ngài đã giảng dạy. Trong tất cả những điều giảng dạy của Ngài, Ngài đã tập trung vào việc giúp các tín đồ của Ngài hết lòng sống theo phúc âm. Để thực hiện điều này, Ngài đã tìm ra cơ hội cho họ để học hỏi qua những kinh nghiệm mang đến ảnh hưởng mạnh mẽ. Khi hiện đến cùng dân Nê Phi, Ngài đã mời họ đến cùng Ngài, từng người một, để họ có thể đích thân thấy, cảm nhận và biết Ngài. Khi cảm thấy rằng họ không hoàn toàn hiểu sứ điệp của Ngài, Ngài đã bảo họ về nhà, tự chuẩn bị để trở lại và học hỏi thêm.



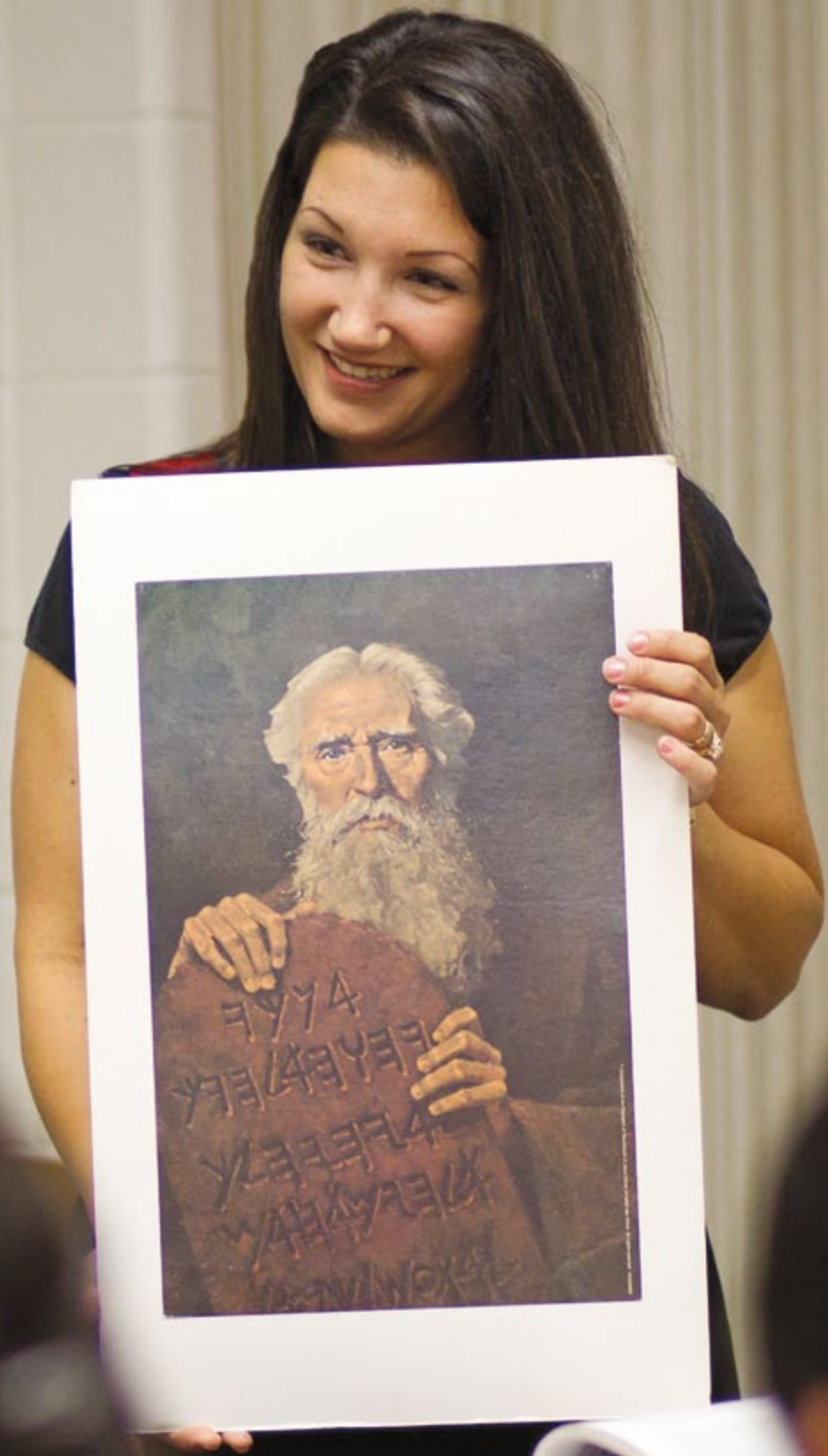


Trong mọi bối cảnh, Ngài là tấm gương và thầy của họ. Ngài dạy họ cầu nguyện bằng cách cầu nguyện với họ. Ngài dạy họ yêu thương và phục vụ giống như cách Ngài yêu thương và phục vụ họ. Ngài dạy họ cách giảng dạy phúc âm của Ngài giống như cách Ngài đã giảng dạy phúc âm.

Rõ ràng, cách giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi khác biệt với cách giảng dạy của thế gian.

Vì thế, đây là sự kêu gọi thiêng liêng—của các anh chị em để giảng dạy như Đấng Cứu Rỗi đã giảng dạy. Khi các anh chị em làm như vậy, giới trẻ sẽ chừa một chỗ trong lòng họ cho hạt giống phúc âm để được gieo trồng, nảy nở và tăng trưởng. Điều này sẽ đưa đến sự cải đạo—mục tiêu cuối cùng của việc giảng dạy của các anh chị em. Trong khi giúp giới trẻ trở nên được cải đạo, các anh chị em giúp họ chuẩn bị để noi theo Đấng Cứu Rỗi trong suốt cuộc sống của họ—phục vụ truyền giáo, tiếp nhận các giáo lễ đền thờ, nuôi dạy gia đình ngay chính và xây đắp vương quốc của Thượng Đế trên khắp thế gian.





---

# Lời Giới Thiệu

## Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội

Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội (CES) của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô điều hành dưới sự hướng dẫn của Hội Đồng Giáo Dục và Ban Quản Trị của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Các thành viên của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, các thành viên đã được chọn ra từ Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ đồ, và Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương khác cùng các chức sắc trung ương của Giáo Hội là thành viên của Hội Đồng Giáo Dục.

Mỗi cơ quan riêng rẽ bên trong Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội gồm có Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo, trường Brigham Young University, trường Brigham Young University–Idaho, trường Brigham Young University–Hawaii, và trường LDS Business College.

## Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo

Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo (SI) cung cấp nền giáo dục tôn giáo hằng tuần cho giới trẻ và giới thành niên trẻ tuổi. Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo cũng giám sát các trường tiểu học và trung học trong một số khu vực bên ngoài Hoa Kỳ.

Trong Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo, nhiệm vụ của chúng ta không phải chỉ là giáo dục không thôi—mà còn là giáo dục tôn giáo nữa. Việc giáo dục tôn giáo có ý nghĩa vĩnh cửu và đòi hỏi ảnh hưởng của Thánh Linh của Chúa. Khi nói về các giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý, Chủ Tịch J. Reuben Clark Jr. đã dạy: “Các anh chị em giảng viên có một sứ mệnh trọng đại. Là giảng viên, các anh chị em đứng trên đỉnh cao nhất trong nền giáo dục, vì sự giảng dạy nào có thể so sánh bằng giá trị quý báu và ảnh hưởng sâu rộng với điều có liên hệ đến con người trong quá khứ, cũng như con người hiện tại ở thế gian và con người trong tương lai” (*The Charted Course of the Church in Education*, đã được hiệu đính, 1994, 9).

Hàng ngàn giảng viên và người lãnh đạo của lớp giáo lý và viện giáo lý trên khắp thế giới đang giúp giới trẻ và giới thành niên trẻ tuổi của Giáo Hội học về phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô và sống theo các nguyên tắc phúc âm.

Để phụ giúp các giảng viên trong các nỗ lực của họ, họ đã được cung cấp quyển sách hướng dẫn *Giảng Dạy và Học Hồi Phúc Âm*. Đây là một quyển sách tài liệu. Các giảng viên cần phải quen thuộc với nội dung của sách và tham khảo đi tham khảo lại sách này nhiều lần, tập trung vào những lãnh vực nhằm giúp đỡ họ hữu hiệu nhất. Khi các giảng viên nghiên cứu quyển sách hướng dẫn này và tìm kiếm sự hướng dẫn từ Chúa, Ngài sẽ soi dẫn họ trong sự chuẩn bị của họ, củng cố mối quan hệ của họ với các học viên, làm vinh hiển sự giảng dạy của họ, và ban phước cho họ với Thánh Linh để hoàn thành công việc của Ngài một cách trọn vẹn hơn.

# Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo

Mục đích của chúng ta là nhằm giúp giới trẻ và những người thành niên trẻ tuổi hiểu cùng trông cậy vào những điều giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô, hội đủ điều kiện để nhận được các phước lành của đền thờ, cũng như chuẩn bị cho mình, gia đình mình và những người khác để nhận được cuộc sống vĩnh cửu với Cha Thiên Thượng.

Để hoàn thành mục đích của chúng ta:

## Sống theo

Chúng ta sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô và cố gắng có được sự đồng hành của Thánh Linh. Cách cư xử và mối quan hệ của chúng ta là để làm gương trong nhà, lớp học và cộng đồng. Chúng ta luôn luôn tìm cách cải tiến thành quả, kiến thức, thái độ và cá tính của mình.

## Giảng dạy

Chúng ta giảng dạy cho học viên các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm như được tìm thấy trong thánh thư và những lời của các vị tiên tri. Các giáo lý và nguyên tắc này được giảng dạy theo cách thức nhằm dẫn đến sự hiểu biết và gây dựng. Chúng ta giúp các học viên làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi và chuẩn bị cho họ giảng dạy phúc âm cho những người khác.

## Thực hiện

Chúng ta thực hiện các chương trình và giảng dạy tài liệu của mình một cách thích hợp. Các nỗ lực của chúng ta phụ giúp cha mẹ trong trách nhiệm để củng cố gia đình họ. Chúng ta cộng tác chặt chẽ với những người lãnh đạo chức tư tế khi mời các học viên tham gia và tạo ra một môi trường thuộc linh để họ có thể giao tiếp với nhau và cùng nhau học hỏi.



# Mục Tiêu

Các giảng viên phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được trao cho một sự tin cậy thiêng liêng. Mục đích của họ vượt xa hơn là chỉ giảng dạy bài học không thôi. Anh Cả Dallin H. Oaks nói: “Một giảng viên phúc âm sẽ không bao giờ hài lòng với việc chỉ mang đến một sứ điệp hay một bài thuyết giảng không thôi. Một giảng viên phúc âm giỏi sẽ muốn phụ giúp trong công việc của Chúa để mang đến cuộc sống vĩnh cửu cho con cái của Ngài” (“Gospel Teaching,” *Ensign*, Tháng Mười Một năm 1999, 80).

Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo cung cấp sự hướng dẫn rõ ràng cho các giảng viên và những người lãnh đạo về các nỗ lực của họ để phụ giúp trong công việc của Chúa.

## Mục Đích của Chúng Ta [1.1]

**Mục đích của chúng ta là nhằm giúp giới trẻ và những người thành niên trẻ tuổi hiểu cùng trông cậy vào những điều giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, hội đủ điều kiện để nhận được các phước lành của đền thờ, cũng như chuẩn bị cho bản thân họ, gia đình họ và những người khác nhận được cuộc sống vĩnh cửu với Cha Thiên Thượng.**

Cha Thiên Thượng mong muốn mỗi con cái của Ngài đạt được cuộc sống vĩnh cửu (xin xem Môi Se 1:39). Đấng Cứu Rỗi đã dạy: “Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Giê Su Ky Tô, là Đấng Cha đã sai đến” (Giăng 17:3). Do đó, trọng tâm của giáo dục tôn giáo là nhằm giúp các học viên biết cùng yêu mến Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, cũng như giúp các học viên hiểu và trông cậy vào những điều giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi.

Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là trọng tâm trong kế hoạch của Đấng Cứu Rỗi. Đó là lẽ thật cơ bản mà các giáo lý và nguyên tắc phúc âm được thiết lập trên đó cũng như cần phải là trọng tâm của tất cả việc giảng dạy và học hỏi phúc âm. Anh Cả Boyd K. Packer làm chứng rằng Sự Chuộc Tội “chính là cội nguồn của giáo lý Ky Tô giáo. Các anh chị em có thể biết nhiều về phúc âm vì các giáo lý của phúc âm được rao truyền từ đó, nhưng nếu các anh chị em chỉ biết các giáo lý phúc âm không thôi, và cả giáo lý đó không có nền tảng, và nếu bị tách rời ra khỏi lẽ thật đó, thì sẽ không có sự sống cũng như sự cứu chuộc trong các giáo lý đó” (“The Mediator,” *Ensign*, tháng Năm năm 1977, 56).

Khi học về Chúa Giê Su Ky Tô, tuân theo những điều giảng dạy và tấm gương của Ngài, cùng áp dụng Sự Chuộc Tội của Ngài vào cuộc sống của mình, thì các





sách Giáo Lý và Giao Ước, Chúa đã nhấn mạnh rằng: “nếu các người không nhận được Thánh Linh thì các người chớ giảng dạy” (GLGU 42:14). Anh Cả Robert D. Hales khuyên dạy: “Trách nhiệm của giảng viên trong lớp giáo lý và viện giáo lý tôn giáo là rất nhiều, nhưng để đáp ứng các trách nhiệm này, thì trước hết bản thân giảng viên cần phải cố gắng để được ngay chính. Là giảng viên, chúng ta cần phải sống theo phúc âm trong cách thức làm cho chúng ta có được Thánh Linh luôn ở cùng với mình” (“Teaching by Faith” [một buổi họp tối với Anh Cả Robert D. Hales, ngày 1 tháng Hai năm 2002], 1).

Ghi Chú

### Cách cư xử và mối quan hệ của chúng ta là để làm gương trong nhà, lớp học và cộng đồng. [1.2.2]

Các giảng viên có trách nhiệm để sống cuộc sống của họ với tính liêm chính và phải là tấm gương xứng đáng về các giáo lý và nguyên tắc họ giảng dạy. Trong tất cả mọi trường hợp, các giảng viên cần phải nói, phục vụ, và sống trong một cách thức phù hợp với một người yêu mến Chúa và có được sự đồng hành của Đức Thánh Linh.

Tầm quan trọng chính yếu là cách giảng viên hành động khi ở trong nhà riêng của họ và cách họ đối xử với người phối ngẫu và con cái của họ. Mối quan hệ quan trọng nhất này cần phải được thể hiện bằng “sự thuyết phục, . . . nhin nhục, . . . hiền dịu và nhu mì, và . . . tình thương yêu chân thật” (GLGU 121:41). Chủ Tịch Ezra Taft Benson bày tỏ điều sau đây: “Chúng tôi hy vọng rằng với tư cách là vợ chồng, các anh chị em đều có một mối quan hệ tuyệt diệu với nhau. Chúng tôi hy vọng rằng mái gia đình của các anh chị em có được tinh thần bình an và yêu thương Đáng Cứu Rồi, và rằng tất cả những người vào nhà của các anh chị em đều dễ dàng nhận thấy điều này. Trong nhà của mình, các anh chị em không nên cãi cọ và xích mích với nhau. . . . Là một cặp vợ chồng, các anh chị em đại diện Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn trong tất cả những gì các anh chị em làm và trong cách thể hiện của mình” (“The Gospel Teacher and His Message” [bài nói chuyện dành cho các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 17 tháng Chín năm 1976], 7).

Trong lớp học, các giảng viên có cơ hội ngày này sang ngày khác để cho thấy những đặc tính giống như Đáng Kỳ Tô, chẳng hạn như lòng bác ái, kiên nhẫn, nhân từ, kính trọng và tôn kính đối với những sự việc thiêng liêng. Các giảng viên cần phải duy trì một mối quan hệ tích cực và thích hợp với các học viên và tránh chú ý thái quá đối với bất cứ ai đến mức có thể dễ bị hiểu lầm hay hiểu sai hoặc gây ra sự suy đoán hay lời đồn đại.

Các giảng viên cần phải cố gắng cư xử giống như Đáng Kỳ Tô trong trường học, khi tham dự trong cộng đồng cũng như các sinh hoạt và buổi họp của Giáo Hội. Họ cần phải tìm cách phát triển và duy trì mối quan hệ thích hợp và đầy hỗ trợ với cha mẹ, đồng nghiệp, các vị lãnh đạo tôn giáo và những người trong cộng đồng. Bằng cách kiên định làm những điều này, các giảng viên thật sự cho thấy một sự cam kết cá nhân để sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Kỳ Tô, và quyền năng để có ảnh hưởng tốt đến những cuộc sống sẽ được gia tăng.



“Đã từ lâu, mỗi anh chị em đều nhận ra rằng mình giảng dạy theo đúng con người thật của mình. . . . Toàn bộ tính nết của các anh chị em sẽ được nhớ đến nhiều hơn là một lễ thật nào đó trong một bài học đặc biệt. . . . Vì nếu vai trò làm môn đồ của chúng ta là nghiêm chỉnh thì sẽ được các học viên thấy và nhớ tới. Những triển vọng như vậy về cách các anh chị em sẽ được nhớ tới, cộng với sự ngay chính cá nhân của mình, sẽ cho phép các anh chị em thật sự đóng góp vào cuộc sống của các học viên của mình.”

(Neal A. Maxwell, “But a Few Days” [bài nói chuyện đưa ra cho các nhà sư phạm tôn giáo CES, ngày 10 tháng Chín năm 1982], 2)



Ghi Chú

**Chúng ta luôn luôn tìm cách cải tiến thành quả, kiến thức, thái độ và cá tính của mình.** [1.2.3]

Là con cái của Thượng Đế, các giảng viên có bên trong họ một phần thiên tính để sinh ra ước muốn nhằm mục đích cải tiến, tiến triển, trở thành giống như Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô hơn. Một giảng viên cần phải luôn luôn nuôi dưỡng ước muốn này, và với sự giúp đỡ của Chúa và những người khác, hành động theo các ấn tượng dẫn đến sự cải tiến. Anh Cả Gordon B. Hinckley đã nhấn mạnh đến nhu cầu liên tục của sự phát triển cá nhân:

“Tôi tin ở sự cải tiến. Tôi tin ở sự phát triển. . . .

“Các anh chị em thân mến, hãy tiếp tục phát triển kiến thức cho dù các anh chị em đang ở tuổi ba mươi hay bảy mươi” (“Four Imperatives for Religious Educators” [bài nói chuyện đưa ra cho các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 15 tháng Chín năm 1978], 2).

Sự tiến triển cần có ước muốn, chuyên tâm, lòng kiên nhẫn và sự giúp đỡ của Chúa là những điều có được qua sự suy ngẫm và cầu nguyện. Anh Cả Henry B. Eyring dạy một nguyên tắc quan trọng về sự tự cải tiến: “Hầu hết chúng ta đều đã có một kinh nghiệm nào đó với các nỗ lực tự cải tiến. Kinh nghiệm của tôi đã dạy cho tôi điều này về con người được tiến bộ hơn và các tổ chức cải tiến như thế nào: nơi tốt nhất để tìm là những thay đổi nhỏ chúng ta có thể có trong những điều mình thường làm. Có quyền năng trong tính kiên định và sự lặp đi lặp lại. Và nếu chúng ta có thể được soi dẫn để chọn những điều nhỏ và đúng để thay đổi, thì việc kiên định luôn luôn vâng lời sẽ giúp chúng ta tiến bộ được nhiều hơn” (“The Lord Will Multiply the Harvest” [một buổi họp tối với Anh Cả Henry B. Eyring, ngày 6 tháng Hai năm 1998], 3).

Trong lớp giáo lý và viện giáo lý, các giảng viên cần phải liên tục tìm cách cải tiến thành quả, kiến thức, thái độ và cá tính của mình.

**Thành Quả.** Các giảng viên cần phải thường xuyên tìm cách cải tiến thành quả của họ trong các trách nhiệm giảng dạy và hành chính. Họ có thể làm như vậy qua một nỗ lực cân bằng, kiên định và chuyên cần để hiểu và áp dụng các nguyên tắc và kỹ năng cơ bản. Việc tìm cách giúp đỡ từ các tài liệu ở lớp giáo lý và viện giáo lý và từ những người giám sát, đồng nghiệp, học viên, các vị lãnh đạo chức tư tế, và những người khác sẽ giúp các giảng viên và những người lãnh đạo có thể đánh giá chính xác hơn về thành quả của họ, cũng như sự hướng dẫn cần thiết để giúp họ cải tiến trong lãnh vực nào cần nhất.

**Sự Hiểu Biết.** Các giảng viên cần phải kiên trì cố gắng học hỏi văn cảnh, nội dung, và các giáo lý cùng nguyên tắc trong thánh thư và những lời của các vị tiên tri. Khi làm như vậy, họ sẽ tăng trưởng trong sự hiểu biết về phúc âm và Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi và sẽ có thể ban phước tốt hơn cho cuộc sống của các học viên. Các giảng viên cần phải phát triển sự hiểu biết về các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy hữu hiệu được chứa đựng trong thánh thư cũng như trong các tài liệu trong lớp giáo lý và viện giáo lý. Họ cũng cần phải quen thuộc với các nguyên tắc điều hành thích hợp (xin xem phần 1.4, “Thực Hiện” ở trang 8) cùng hiểu các chính sách và lối thực hành của lớp giáo lý và viện giáo lý.

“Thưa các anh chị em, không một ai trong chúng ta biết đủ cả. Tiến trình học hỏi là một tiến trình bất tận. Chúng ta cần phải đọc, chúng ta cần phải quan sát, chúng ta cần phải thăm nhuần, và cần phải suy ngẫm những gì tiếp cận với tâm trí mình.”



(Gordon B. Hinckley, “Four Imperatives for Religious Educators,” 2)



Ghi Chú

Anh Cả Richard G. Scott nhấn mạnh: “Các nguyên tắc là lẽ thật cô đọng, được gộp lại để áp dụng cho rất nhiều loại hoàn cảnh khác nhau. Một nguyên tắc chân chính làm cho các quyết định được rõ ràng ngay cả trong những hoàn cảnh khó hiểu và khó khăn nhất” (“Acquiring Spiritual Knowledge,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, 86).

Thánh thư và những lời của các vị tiên tri chứa đựng các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm, đây là những điều các giảng viên và học viên cần phải tìm cách hiểu, giảng dạy và áp dụng. Với những người giảng dạy phúc âm trong những ngày sau cùng, Chúa đã chỉ thị: “Phải giảng dạy các nguyên tắc phúc âm của ta, là các nguyên tắc nằm trong Kinh Thánh và Sách Mặc Môn, là nơi chứa đựng phúc âm trọn vẹn” (GLGU 42:12). Chúa cũng khẳng định về tầm quan trọng của việc hiểu và tuân theo những lời giảng dạy của các vị tiên tri ngày sau. “Các ngươi phải chú tâm vào tất cả những lời nói của hấn cùng những giáo lệnh mà hấn sẽ ban ra cho các ngươi khi hấn tiếp nhận được. . . . Các ngươi phải tiếp nhận lời nói của hấn . . . , chẳng khác chi lời nói ấy phát ra từ chính miệng ta” (GLGU 21:4–5).

Vào năm 1938, Chủ Tịch J. Reuben Clark Jr., khi nói thay cho Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, đã đưa ra một bài nói chuyện thiết yếu cho các giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý. Ông đã nói trong bài nói chuyện đó:

“Mối quan tâm chính của các anh chị em, bốn phận thiết yếu và duy nhất của các anh chị em, là giảng dạy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô như đã được mặc khải trong những ngày sau này. Các anh chị em phải giảng dạy phúc âm này, bằng cách sử dụng các tác phẩm tiêu chuẩn của Giáo Hội và lời của những người Thượng Đế đã kêu gọi để hướng dẫn dân Ngài trong những ngày sau cùng này để làm nguồn tài liệu và với tính cách là thẩm quyền của mình. . . .

“Các anh chị em không được thay đổi dù là nhiều hơn hay ít hơn các giáo lý của Giáo Hội hay sửa đổi các giáo lý đã được Giáo Hội tuyên bố và trong các tác phẩm tiêu chuẩn của Giáo Hội cũng như bởi những người có thẩm quyền để tuyên bố ý định và ý muốn của Chúa cho Giáo Hội” (*The Charted Course of the Church in Education*, đã được duyệt lại hiệu đính [1994], 10; xin xem thêm GLGU 42:12–13).

**Các giáo lý và nguyên tắc này được giảng dạy với mục đích nhằm dẫn đến sự hiểu biết và gây dựng.** [1.3.2]

Khi quyết định cách giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc phúc âm, các giảng viên cần phải chọn ra các phương pháp nào dẫn các học viên đến việc hiểu các lẽ thật quan trọng này và được Đức Thánh Linh gây dựng và nâng cao. Các giảng viên và học viên hiểu các giáo lý và nguyên tắc khi họ nắm vững ý nghĩa của các giáo lý và nguyên tắc này, thấy được mối tương quan của các giáo lý và nguyên tắc này với các nguyên tắc và giáo lý khác, cùng thấu hiểu tầm quan trọng của các nguyên tắc và giáo lý này trong kế hoạch cứu rỗi, cũng như trong cuộc sống của họ. Sự hiểu biết đích thực về các nguyên tắc và giáo lý vĩnh cửu chỉ có thể có được khi các cá nhân sống theo các nguyên tắc phúc âm và khi tâm trí của họ được Đức Thánh Linh soi sáng.

Sự gây dựng cần phải kèm theo việc hiểu biết thánh thư. Từ *gây dựng* là từ gốc La Tinh *aedes* mà ra, có nghĩa là một nơi trú ngụ hay đền thờ, và *facere* có nghĩa là lập ra (xin xem *Collins English Dictionary—Complete and Unabridged* 2003, “gây dựng”). Do đó, *gây dựng* liên quan đến việc xây dựng



một đền thờ và có nghĩa là xây dựng hoặc củng cố phần thuộc linh. Niềm vui, sự bình an, soi sáng, và ước muốn sống ngay chính đều liên kết với việc gây dựng. Thánh thư hứa rằng nếu cả giảng viên lẫn học viên hành động theo sự chỉ dẫn của Thánh Linh trong tiến trình giảng dạy và học hỏi, thì “người thuyết giảng và người nhận hiểu được nhau, và cả hai được gây dựng và cùng nhau vui vẻ” (GLGU 50:22).

Ghi Chú

**Chúng ta giúp các học viên làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi và chuẩn bị cho họ giảng dạy phúc âm cho những người khác.** [1.3.3]

Việc học hỏi phúc âm để thúc đẩy sự cải đạo và giúp phúc âm thấm sâu vào lòng của học viên đòi hỏi các giảng viên nhiều hơn là chỉ nỗ lực chuyên cần. Việc học hỏi phần thuộc linh đòi hỏi học viên phải nỗ lực và sử dụng quyền tự quyết của mình. Anh Cả Henry B. Eyring dạy: “Sự cải đạo đích thực tùy thuộc vào việc một học viên bỏ ra nhiều nỗ lực và sẵn lòng tìm kiếm trong đức tin” (“We Must Raise Our Sights,” 4). Anh Cả David A. Bednar nhấn mạnh rằng nỗ lực mà các học viên bỏ ra giúp mời gọi ảnh hưởng của Đức Thánh Linh vào lòng họ:

“Một giảng viên có thể giải thích, chứng minh, thuyết phục, và làm chứng, cũng như làm như vậy với quyền năng và hiệu quả lớn lao. Tuy nhiên, cuối cùng, nội dung của một sứ điệp và lời chứng của Đức Thánh Linh thấm sâu vào tâm lòng chỉ khi nào người tiếp nhận cho phép những điều này được vào mà thôi. . . .

“Một học viên sử dụng quyền tự quyết bằng cách hành động theo các nguyên tắc đúng để mở rộng lòng mình cho Đức Thánh Linh—và mời lời giảng dạy, quyền năng làm chứng, và lời chứng đầy xác nhận của Ngài” (“Seek Learning by Faith” [một buổi họp tối với Anh Cả David A. Bednar, ngày 3 tháng Hai năm 2006], 1, 3).

Thánh thư dạy rằng những người tìm kiếm sự học hỏi thuộc linh phải chuẩn bị tâm trí của họ để tiếp nhận chỉ dẫn; để chuyên cần tìm kiếm kiến thức và sự hiểu biết qua việc học hỏi, suy ngẫm, và cầu nguyện; cũng như tuân theo các ấn tượng họ nhận được từ Đức Thánh Linh (xin xem E Xơ Ra 7:10; 1 Nê Phi 10:17–19; GLGU 138:1–11; Joseph Smith—Lịch Sử 1:10–20). Đối với nhiều học viên, việc dành ra nỗ lực như vậy để học hỏi từ thánh thư có thể dường như xa lạ và có phần khó khăn. Tuy nhiên, các giảng viên có thể giúp họ hiểu, chấp nhận, và làm tròn vai trò của họ trong việc học hỏi phúc âm. Các giảng viên có thể giúp các học viên học cách đảm nhận một vai trò tích cực trong việc học hỏi thuộc linh của họ bằng cách khuyến khích họ nên:

- Phát triển một thói quen học thánh thư mỗi ngày.
- Chuẩn bị tâm trí của họ để tiếp nhận ảnh hưởng của Thánh Linh.
- Nhận biết và bày tỏ các giáo lý cũng như các nguyên tắc liên quan đến cuộc sống cá nhân của họ.
- Gia tăng sự hiểu biết về thánh thư qua việc chuyên cần học hỏi, suy ngẫm và cầu nguyện.



**“Chính trong sự chân thành và kiên trì của hành động do đức tin soi dẫn mà chúng ta cho Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, thấy rằng mình sẵn lòng để học hỏi và tiếp nhận chỉ dẫn từ Đức Thánh Linh.”**

(David A. Bednar, “Seek Learning by Faith,” 3)

Ghi Chú

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

- Đặt ra những câu hỏi và tìm kiếm những câu trả lời nhằm giúp họ hiểu rõ phúc âm hơn và cách phúc âm áp dụng vào cuộc sống của họ như thế nào.
- Chia sẻ sự hiểu biết, những kinh nghiệm và cảm nghĩ.
- Giải thích các giáo lý và nguyên tắc phúc âm cho những người khác hiểu và làm chứng về lẽ trung thực của các giáo lý và nguyên tắc phúc âm đó.
- Phát triển kỹ năng học thánh thư, chẳng hạn như đánh dấu, tham khảo chéo và sử dụng các dụng cụ trợ huấn để học thánh thư.

**“Quyết định [của các học viên] để tham dự là một cách sử dụng quyền tự quyết cho phép Đức Thánh Linh truyền đạt một sứ điệp riêng và phù hợp với nhu cầu cá nhân của họ. Việc tạo ra một bầu không khí tham gia làm tăng thêm khả năng rằng Thánh Linh sẽ giảng dạy các bài học quan trọng hơn là các anh chị em có thể truyền đạt.**



**“Việc tham gia đó sẽ mang sự hướng dẫn của Thánh Linh vào cuộc sống của họ.”**

(Richard G. Scott, “To Learn and to Teach More Effectively,” trong Diễn Văn năm 2007–2008 tại trường Brigham Young University Speeches 2008, 4–5)

Bằng cách làm tròn vai trò của họ trong việc học hỏi thuộc linh, các học viên biểu hiện sự sẵn lòng để được Đức Thánh Linh giảng dạy. Họ thường cam kết và phấn khởi hơn về thánh thư. Họ hiểu và nhớ lại các giáo lý cứu rỗi cũng như các nguyên tắc một cách rõ ràng hơn và rất có thể áp dụng điều họ đã được giảng dạy. Khi khám phá ra các giáo lý và nguyên tắc phúc âm, đặt câu hỏi, và chia sẻ những câu trả lời, các học viên cũng học được những kỹ năng quý báu để tự mình nghiên cứu.

Qua việc tham gia như vậy, các học viên sẽ có thể giảng dạy phúc âm một cách hữu hiệu hơn cho gia đình, bạn bè và những người khác. Họ cũng sẽ chuẩn bị kỹ hơn để giảng dạy các nguyên tắc và giáo lý phúc âm trong tương lai với tư cách là những người truyền giáo, cha mẹ, giảng viên và các vị lãnh đạo trong Giáo Hội.

### Thực hiện [1.4]

#### Chúng ta thực hiện các chương trình và các nguồn tài liệu của mình một cách thích hợp. [1.4.1]

Việc điều hành có thể được định nghĩa là lãnh đạo lẫn phục vụ những người khác cũng như hướng dẫn và quản lý các chương trình và các nguồn tài liệu. Là tấm gương hoàn hảo trong tất cả mọi điều, Chúa Giê Su Ky Tô đã nêu gương về các thuộc tính thiêng liêng của một vị lãnh đạo chân chính. Bất cứ sự chỉ định hiện tại của họ có thể là gì đi nữa, tất cả các vị lãnh đạo và các giảng viên trong lớp giáo lý và viện giáo lý đều có cơ hội và trách nhiệm để dẫn dắt lẫn quản lý theo cách giống như Đấng Ky Tô.

Các thuộc tính về lòng bác ái, tầm nhìn xa, và tính khiêm nhường cho phép chúng ta hoàn thành công việc của Chúa như Ngài mong muốn. *Lòng bác ái*, hoặc tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô, cần phải là nền tảng của mối quan hệ của giảng viên với học viên, các vị lãnh đạo chức tư tế, cha mẹ, đồng nghiệp và người giám sát. Lòng bác ái không chỉ là một cảm nghĩ mà còn là một cách để hành động và sống theo (xin xem Mô Rô Ni 7:45). Một vị lãnh đạo với *tầm nhìn xa* mang đến sự hướng dẫn đầy soi dẫn, tạo ra một ý thức về mục đích và làm cho những người xung quanh mình cảm thấy nhiệt tình. Thánh thư dạy rằng “đâu thiếu sự mặc thị, dân sự bèn phóng tử” (Châm Ngôn 29:18). *Lòng khiêm nhường* cho phép các quản trị viên và giảng viên nhận biết rằng họ phụ thuộc vào Chúa và khuyến khích họ làm việc hợp tác với những người khác để hoàn thành Mục Tiêu của Lớp

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_









# 2

## Các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm

Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo đưa ra ba mục đích giảng dạy chính mà các quản trị viên và giảng viên tìm cách đạt được để làm tròn mục đích của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo:

1. Chúng ta giảng dạy cho học viên các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm như được tìm thấy trong thánh thư và những lời của các vị tiên tri.
2. Các giáo lý và nguyên tắc này được giảng dạy theo cách thức nhằm dẫn đến sự hiểu biết và gây dựng.
3. Chúng ta giúp các học viên làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi và chuẩn bị cho họ giảng dạy phúc âm cho những người khác.

Để giúp hoàn tất các mục đích này, các giảng viên và học viên trong lớp giáo lý và viện giáo lý được khuyến khích một cách cụ thể rằng họ nên thi hành Các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm.

### Các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm

Các giảng viên và học viên cần phải—

- Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.
- Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích.
- Học thánh thư hằng ngày và đọc bài cho khóa học.
- Thông hiểu văn cảnh và nội dung của thánh thư cùng những lời của các vị tiên tri.
- Nhận ra, hiểu, cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng và áp dụng các giáo lý và nguyên tắc phúc âm.
- Giải thích, chia sẻ và làm chứng về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm.
- Thông thạo các đoạn thánh thư chính yếu và Các Giáo Lý Cơ Bản.

Các nguyên tắc, lối thực hành và kết quả này được liên kết chặt chẽ với nhau. Khi được thi hành một cách sáng suốt và phù hợp với nhau, những yếu tố cơ bản này góp phần vào khả năng của học viên để hiểu thánh thư và các giáo lý và các nguyên tắc trong thánh thư. Các yếu tố cơ bản này cũng khuyến khích các học viên đảm nhận một vai trò tích cực trong việc họ học hỏi phúc âm và gia tăng khả năng của học viên để sống theo và giảng dạy phúc âm cho những người khác.





*Ghi Chú*

- Ngài mang lễ thật vào tâm hồn của con người (xin xem 2 Nê Phi 33:1).
- Ngài làm mềm lòng con người (xin xem 1 Nê Phi 2:16; An Ma 24:8).
- Ngài ban cho sự an ủi (xin xem Giảng 14:26; GLGU 88:3).
- Ngài thánh hóa và thay đổi tấm lòng con người (xin xem Mô Si A 5:2; 3 Nê Phi 27:20; Mô Rô Ni 6:4).

Một khi họ hiểu được vai trò thiết yếu mà Đức Thánh Linh thực hiện trong việc học hỏi thuộc linh, thì các giảng viên sẽ làm hết sức mình để mời Thánh Linh làm tròn những chức năng này. Để làm điều này, các giảng viên sẽ cố gắng xứng đáng để đạt được sự xứng đáng cá nhân. Họ sẽ dâng lên “lời cầu nguyện bởi đức tin” (GLGU 42:14) và sẽ tìm cách chuẩn bị mỗi bài học thật kỹ lưỡng. Họ sẽ tìm cách tập trung vào kinh nghiệm học hỏi của các học viên của họ và có được cảm giác thanh thản trong lòng thay vì cảm thấy khó chịu và lo lắng về những điều khác. Họ sẽ cho thấy một tinh thần học hỏi đầy khiêm nhường. Họ cũng sẽ khuyến khích các học viên của mình mời Đức Thánh Linh vào kinh nghiệm học hỏi của các học viên.

Các giảng viên và học viên có thể giúp tạo ra một môi trường thuận lợi cho Đức Thánh Linh bằng cách:

- Có những buổi họp đặc biệt devotional đầy ý nghĩa.
- Đọc và giảng dạy từ thánh thư và những lời của các vị tiên tri.
- Tập trung các ví dụ và những cuộc thảo luận vào Đấng Cứu Rỗi và chia sẻ chứng ngôn về Ngài.
- Nói về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm một cách giản dị và rõ ràng.
- Dành ra thời giờ để suy ngẫm một cách thấu đáo trong những giây phút im lặng đầy soi dẫn.
- Chia sẻ những kinh nghiệm cá nhân thích hợp và làm chứng về các giáo lý và nguyên tắc.
- Sử dụng âm nhạc đầy cảm ứng.
- Bày tỏ tình yêu thương và lòng biết ơn lẫn nhau và đối với Chúa.

Các giảng viên có thể cảm thấy các chức năng của Đức Thánh Linh có được biểu hiện trong lớp học của mình hay không bằng cách suy ngẫm về những câu hỏi như sau:

- Các học viên có cảm thấy tình yêu thương gia tăng đối với Đấng Cứu Rỗi, phúc âm và thánh thư không?
- Các học viên có hiểu rõ các nguyên tắc đã được giảng dạy không?
- Các học viên có được gây dựng và cảm thấy được soi dẫn để hành động theo các nguyên tắc mà họ đã học được hay không?
- Tình đoàn kết trong lớp học có gia tăng không?
- Các chứng ngôn có được bày tỏ và củng cố không?
- Các học viên có cảm thấy thích thú và tham gia vào tiến trình học hỏi không?
- Có cảm giác về “lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín” (Ga La Ti 5:22) trong lớp học không?









Ghi Chú

Các giảng viên có thể khuyến khích một ý thức về mục đích trong lớp học bằng cách làm những điều sau đây:

- *Kỳ vọng các học viên làm tròn vai trò của họ là những người học hỏi.* Một ý thức về mục đích tồn tại trong một lớp học nơi có các giảng viên kỳ vọng các học viên làm tròn vai trò của họ là những người học hỏi và phụ giúp họ làm như vậy và nơi có các học viên được tin cậy để đóng góp theo những cách có ý nghĩa. Các giảng viên nào có một ý thức về mục đích, là những người thật sự yêu thương các học viên của mình, quan tâm rất nhiều đến sự tiến triển và thành công của các học viên đều không thể hài lòng chỉ với một ít nỗ lực. Các giảng viên như vậy sẽ khuyến khích với tình yêu thương và sẽ nâng đỡ các học viên của mình để đạt đến tiềm năng của họ là những người học hỏi và là môn đồ của Chúa Giê Su Kỵ Tô.
- *Hãy thành thật, nồng nhiệt và đầy nghị lực đối với thánh thư và phúc âm.* Các học viên thường có một ước muốn lớn lao hơn để học hỏi với mục đích khi họ cảm thấy được lòng nhiệt tình của giảng viên và đức tin đối với tài liệu đang được thảo luận.
- *Chuẩn bị các bài học mang tính chất gây dựng.* Khi các giảng viên đã chuẩn bị kỹ bài học có tính chất gây dựng trước khi đến lớp, và cảm thấy tự tin trong sự hướng dẫn mà họ được chỉ dẫn để làm theo, thì họ truyền đạt một ý thức về mục đích mà các học viên dễ nhận ra.
- *Chuẩn bị các tài liệu và thiết bị cần thiết.* Các giảng viên cần phải đến lớp học của mình trước các học viên để chuẩn bị bất cứ tài liệu và thiết bị nào cần thiết. Điều này mang đến cho giảng viên cơ hội để chào đón mỗi học viên khi họ đến lớp. Các học viên cần phải cố gắng đến lớp đúng giờ và có tất cả những tài liệu học thích hợp—chẳng hạn như thánh thư, bút chì dùng để đánh dấu, và nhật ký—trên bàn của họ khi lớp học bắt đầu.
- *Tránh lãng phí thời giờ.* Khi lớp học bắt đầu đúng giờ và khi các học viên thấy rằng thời giờ không bị lãng phí thì họ sẽ cảm thấy có ý thức về mục đích.
- *Thiết lập những việc làm thường ngày của lớp học.* Việc thiết lập những việc làm thường ngày cho các sinh hoạt thường được lặp lại của lớp học mang đến một ý thức về trật tự và mục đích. Các việc làm thường ngày của lớp học khuyến khích mỗi học viên tham gia cũng như giúp các giảng viên và học viên sử dụng thời gian quý báu của lớp học được hữu hiệu hơn. Các việc làm thường ngày có thể được thiết lập cho các sinh hoạt như lấy ra và mang cất các quyển thánh thư và các tài liệu học, sắp xếp và đưa ra các buổi họp đặc biệt devotional nhằm nâng cao tinh thần, và phân phối cùng thu góp giấy tờ và tài liệu. Việc đọc những thông báo, ghi xuống số học viên tham dự lớp học, kiểm tra những chỉ định, và làm những công việc khác đều được làm tốt nhất vào lúc trước khi bắt đầu buổi họp đặc biệt devotional và bài học.

**Những Đề Nghị Bổ Sung cho Việc Nuôi Dưỡng một Môi Trường Học Hỏi Thích Hợp [2.2.3]**

Ngoài tình yêu thương, sự kính trọng và mục đích ra, một bối cảnh học hỏi phúc âm lý tưởng cũng gồm có sự trật tự, tinh thần tôn kính và một cảm giác bình an nữa. Anh Cả Boyd K. Packer dạy rằng “sự soi dẫn đến dễ dàng



hơn trong các bối cảnh yên tĩnh,” và rằng “sự tôn kính mời gọi sự mặc khải” (“Reverence Invites Revelation,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1991, 21–22). Sau đây là một số đề nghị bổ sung để các giảng viên có thể sử dụng nhằm thiết lập và duy trì một bầu không khí thuận lợi cho việc học hỏi phức âm.

Ghi Chú

**Thiết lập bối cảnh cụ thể cho việc học hỏi.**

Những vật cụ thể ở xung quanh có thể ảnh hưởng đến điều các học viên cảm nhận được trong việc học hỏi phức âm. Các giảng viên cần phải làm tất cả những gì họ có thể làm nhằm chuẩn bị lớp học để các học viên cảm thấy thoải mái và có thể tập trung vào bài học. Có thể cân nhắc một số điều sau đây:

**Chỗ ngồi.** Ngoại trừ trong những trường hợp rất bất thường, mỗi học viên cần phải có một chỗ ngồi thoải mái, một chỗ để thánh thư và tài liệu học của họ, và một chỗ để viết. Cách sắp xếp chỗ ngồi cần phải cho phép các học viên dễ dàng thấy được giảng viên và bất cứ nguồn tài liệu hình ảnh nào mà giảng viên sử dụng. Nơi nào có thể được, có thể sử dụng những cách sắp xếp chỗ ngồi khác nhau để hỗ trợ cho những loại sinh hoạt học hỏi khác nhau. Việc chỉ định chỗ ngồi có thể giúp các giảng viên nhớ nhanh tên của các học viên, tổ chức lớp cho công việc làm theo nhóm nhỏ hoặc các bài tập về các câu thánh thư thông thạo, và tách riêng các học viên thường có khuynh hướng nói chuyện với nhau trong lớp học. Các giảng viên cần phải nhạy cảm đối với các học viên có thể gặp khó khăn trong việc đi lại hoặc khiếm thị bằng cách tạo ra những điều dễ thích nghi để khuyến khích sự tham gia của họ trong lớp.

**Những điều xao lãng.** Các giảng viên cần phải cố gắng loại bỏ bất cứ điều xao lãng nào có thể làm gián đoạn tiến trình giảng dạy và học hỏi. Nếu việc giảng dạy diễn ra trong một căn nhà, thì có thể gặp phải một số thử thách đặc biệt, nhưng ngay cả trong bối cảnh đó một người giảng viên cũng có thể giảm tối thiểu những điều làm gián đoạn bằng cách hoạch định kỹ lưỡng.

**Hình thức của lớp học.** Các tấm hình, tranh ảnh, bích chương, và những vật trưng bày khác thường có thể làm tăng bối cảnh học hỏi. Một lớp học ngăn nắp, sạch sẽ, và gọn gàng cũng khuyến khích sự tôn kính và nuôi dưỡng một môi trường thuận lợi cho ảnh hưởng của Thánh Linh.

**Diện mạo của giảng viên.** Các học viên sẽ dễ dàng nhận ra tầm quan trọng của kinh nghiệm học hỏi khi giảng viên ăn mặc chỉnh tề, trang nhã và thích hợp nhằm phản ánh tính chất thiêng liêng của sứ điệp phức âm.

**Mời Thánh Linh qua những buổi họp đặc biệt devotional hữu hiệu.**

Lớp học nên bắt đầu với một buổi họp đặc biệt devotional ngắn. Một buổi họp đặc biệt devotional có thể là một cách tuyệt vời để đoàn kết các học viên bằng cách hướng ý nghĩ và tâm hồn của họ tới những sự việc thuộc linh. Điều này có thể giúp các giảng viên và học viên cảm nhận được Thánh Linh và sẵn sàng học hỏi. Một buổi họp đặc biệt devotional thường gồm có một bài thánh ca, một lời cầu nguyện và một ý nghĩ đọc lên từ thánh thư. Sẽ hữu hiệu nhất khi các học viên chia sẻ cảm nghĩ và những hiểu biết họ đã có trong việc học thánh thư riêng và khi họ chia sẻ chứng ngôn. Các buổi họp đặc biệt devotional quá dài hoặc quá



*Ghi Chú*

phức tạp không những lấy đi thời giờ của bài học mà thật sự còn có thể làm cho Thánh Linh rút lui. Các buổi họp đặc biệt devotional nào có phục vụ bánh trái và thức uống giải khát sẽ hầu như chắc chắn khuyến khích một bầu không khí thoải mái và vui vẻ hơn là một bầu không khí thuộc linh. Các giảng viên cần phải dành thời giờ ra để nói chuyện với học viên, nhất là những người lãnh đạo trong lớp, về mục đích của các buổi họp đặc biệt devotional, những điều họ có thể làm để có thể sống tốt hơn, và cách họ có thể khuyến khích mọi người tham gia.

***Thảo luận các nguyên tắc của việc học hỏi thuộc linh.***

Vào lúc bắt đầu niên học, các giảng viên có thể mời các học viên tham gia vào việc thảo luận những điều kiện nào khuyến khích việc học hỏi thuộc linh (xin xem 1 Cô Rinh Tô 2:10-11; GLGU 50:17-22; 88:121-26). Những cuộc thảo luận này có thể tập trung vào những hành vi mời Thánh Linh của Chúa đến với họ trong khi học phức âm cũng như những hành vi làm cho Thánh Linh rút lui. Các giảng viên và học viên cần phải liên tục khuyến khích lẫn nhau để áp dụng những điều họ đã đồng ý là sẽ mời Thánh Linh đến. Các nỗ lực như vậy có thể giúp các học viên lẫn giảng viên hiểu và làm tròn vai trò của họ trong việc mời Thánh Linh đến với tiến trình học hỏi.

***Chọn kỹ các sinh hoạt học hỏi.***

Các giảng viên cần phải nhận thức được rằng các sinh hoạt học hỏi khác nhau khuyến khích các học viên có tâm trạng và thái độ khác nhau. Ví dụ, sau khi hướng dẫn một trò chơi náo nhiệt có tính chất hướng dẫn vào lúc bắt đầu lớp học, một giảng viên nọ rất thất vọng khi mình không thể có được một kết luận nào có tính chất thuộc linh hơn của bài học đó. Một giảng viên khác nữa thấy rằng mình có nhiều vấn đề kỹ thuật hơn khi người ấy mang ra bánh trái và thức uống giải khát trong lớp học.

***Hãy lưu ý đến hành vi của học viên, và đáp ứng một cách thích hợp.***

Các giảng viên cần phải biết về điều gì đang xảy ra trong khi dạy bài học và đáp ứng một cách thích hợp. Nếu các học viên dường như uể oải hay bồn chồn, thì có lẽ đó là vì họ đã không tham gia hoặc họ không hiểu điều đang được giảng dạy hoặc cách bài học áp dụng cho họ như thế nào. Để giúp các học viên tập trung, giảng viên có thể cần phải thay đổi một điều nào đó trong phần trình bày bài học. Nếu các học viên hành động trong những cách không thích hợp và làm cho Thánh Linh rút lui khỏi lớp học, thì giảng viên cần phải tìm kiếm sự soi dẫn trong việc đối phó với vấn đề thay vì làm ngơ vấn đề đó. Các giảng viên cũng cần phải lưu ý đến các học viên không giao tiếp với các học viên khác hay dường như cô đơn. Các học viên này có thể cần giảng viên hoặc các học viên khác trong lớp lưu ý đến nhiều hơn. Trong những trường hợp như vậy, các giảng viên có thể nói chuyện với cha mẹ và các vị lãnh đạo chức tư tế để xác định xem mình có cần phải biết những nguyên do hay hoàn cảnh thầm kín nào không.

***Hãy sửa đổi hành vi bừa bãi hay không thích hợp.***

Cần phải nhớ rằng có một số nguyên tắc chung sẽ giúp một giảng viên yêu cầu phải có tinh thần trật tự thích hợp và kính trọng trong lớp học. Việc có được trật tự không phải luôn luôn có nghĩa là im lặng hoàn toàn; cũng như không có nghĩa là một lớp học không thể vui vẻ và thú vị. Nhưng một học viên hay một nhóm học viên làm mất trật tự hoặc bất kính đều có thể gây ra

ảnh hưởng tiêu cực đến tiến trình học hỏi và cản trở ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.

Ghi Chú

Khi một học viên hay một nhóm học viên cư xử không đúng đắn thì điều đó có thể làm giảng viên và các học viên khác nản lòng. Vào những lúc như vậy, rất quan trọng để các giảng viên kiểm chế được cảm xúc của mình và tìm kiếm ảnh hưởng của Thánh Linh. Cách đáp ứng của các giảng viên đối với bất cứ sự kiện nào đã xảy ra có thể là quan trọng hơn chính sự kiện đó và có thể gia tăng hay giảm bớt lòng kính trọng và tin cậy của các học viên. Khi các giảng viên sửa đổi hành vi không thích hợp, thì họ cần phải kiên quyết nhưng thân thiện, công bằng và đầy quan tâm rồi sau đó nhanh chóng quay trở lại bài học. Việc công khai chê cười một học viên có thể sửa đổi hành vi của một học viên trong một giây lát nhưng sẽ không gây dựng giảng viên hay học viên. Điều này cũng có thể đưa đến việc các học viên khác sợ hãi hay nghi ngờ giảng viên. Các giảng viên cần phải ghi nhớ ảnh hưởng ngay chính của sự thuyết phục, nhin nhục, hiền dụ, nhu mì, tình thương yêu chân thật và lòng nhân từ (xin xem GLGU 121:41–42).



**“Đừng bao giờ để cho một vấn đề sẽ được giải quyết trở nên quan trọng hơn việc một người cần được yêu thương.”**

Thomas S. Monson, “*Tim Ra Niềm Vui trong Cuộc Sống*,” *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 86)

Các giảng viên có thể có một số biện pháp cụ thể nhằm mục đích giải quyết vấn đề khi xảy ra. Có những cách có thể đối phó với các vấn đề kỷ luật mà có thể không hữu hiệu như nhau với mỗi học viên hay tình huống:

- **Nhìn thẳng vào mắt.** Các học viên thường nói chuyện với nhau vào những lúc không thích hợp vì họ nghĩ rằng giảng viên sẽ không để ý. Giảng viên có thể nhìn vào các học viên và nhanh chóng nhìn thẳng vào mắt để họ biết rằng giảng viên biết điều gì đang xảy ra.
- **Ngừng nói.** Nếu các học viên đang nói chuyện khi họ cần phải lắng nghe thì giảng viên có thể ngừng nói ngay cả khi đang nói nửa chừng, nếu cần. Việc cất cao giọng để nói át tiếng của họ thường sẽ không giải quyết được vấn đề.
- **Đi lại gần hơn.** Các giảng viên có thể làm một hành động khác nữa để sửa đổi hành vi mà không cần phải trực tiếp đối phó với học viên là đến đứng bên cạnh người học viên đang phá rối lớp học. Giảng viên có thể tiếp tục với bài học, nhưng học viên sẽ thường thường cảm thấy sự hiện diện của giảng viên và ngừng làm điều đang làm.
- **Nhắm câu hỏi vào học viên.** Không cần chú ý vào hành vi không thích hợp, một giảng viên có thể hỏi học viên đang vi phạm kỷ luật một câu hỏi liên quan đến bài học. Điều này không nhằm làm cho người học viên đó cảm thấy bối rối mà là nhằm giúp mang người ấy trở lại với cuộc thảo luận.

Có thể có những lúc các học viên sẽ không đáp ứng với các nỗ lực ít trực tiếp này và tiếp tục phá rối lớp học. Một giảng viên có thể có thêm một số biện pháp trực tiếp hơn sau đây để duy trì trật tự trong lớp học:

- **Bàn thảo riêng với học viên.** Chúa phán rằng nếu một người nào đó xúc phạm đến người khác, thì người bị xúc phạm cần phải “nói riêng với kẻ đó khi có một mình với kẻ đó;” (GLGU 42:88). Giảng viên có thể bàn thảo với học viên về lý do tại sao em ấy có hành vi phá rối và để cho em ấy biết rằng hành vi đó cần phải thay đổi nếu không thì sẽ có thêm biện pháp nữa. Các giảng viên cần phải chắc







“Hãy luôn luôn tích trữ trong tâm trí mình những lời nói về cuộc sống.”

(Giáo Lý và Giao Ước 84:85)



Các học viên bị khiếm khuyết trong khả năng đọc hay học hỏi khác cần phải được cho lựa chọn để học thánh thư theo một dạng mẫu để có thể thích hợp hơn với nhu cầu của họ, chẳng hạn như băng thu thanh, Ngôn Ngữ Ra Dấu Tiếng Mỹ hoặc hệ thống chữ nổi Bray. Nhiều học viên gặp khó khăn với việc đọc sẽ được lợi ích từ việc dò theo trang sách đã in sẵn trong khi một người nào đó đọc to.

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**Các kỹ năng và phương pháp học thánh thư**

Để giúp các học viên thành công trong việc học thánh thư riêng của mình, các giảng viên có thể phụ giúp họ trong việc phát triển và sử dụng một loạt kỹ năng và phương pháp học thánh thư khác nhau. Tất cả những kỹ năng và phương pháp sau đây, cũng như các kỹ năng và phương pháp khác không được nói đến trong quyển sách hướng dẫn này, cần phải nhắm vào việc giúp các học viên học hỏi qua Thánh Linh, hiểu thánh thư, cũng như khám phá cùng áp dụng các giáo lý và nguyên tắc phúc âm trong cuộc sống của họ.

**Sử dụng các dụng cụ trợ huấn giúp học hỏi thánh thư.** Giáo Hội đã chuẩn bị một bộ dụng cụ trợ huấn học thánh thư bao quát và được gồm vào trong các tác phẩm tiêu chuẩn dành cho một số ngôn ngữ. (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư là một nhóm dụng cụ trợ huấn giúp học tập đã được chuẩn bị cho các ngôn ngữ khác). Các dụng cụ trợ huấn này gồm có những điều như cước chú, tiêu đề của chương, các bảng mục lục đề tài, Tự

Điển Kinh Thánh, và bản đồ. Đó là một số trong những cách giúp đỡ quý báu nhất mà các giảng viên và học viên có thể sử dụng trong khi họ học thánh thư. Các giảng viên có thể giúp các học viên trở nên quen thuộc với các dụng cụ trợ huấn học tập và các nguồn tài liệu này bằng cách sử dụng chúng một cách thích hợp trong lớp học. Giáo Hội cũng có các nguồn tài liệu học bổ ích khác trực tuyến.

**Đánh dấu và chú thích.** Một trong những cách hữu ích nhất cho các giảng viên và học viên để nắm bắt và giữ lại những điều họ học là bằng cách đánh dấu và chú thích các câu thánh thư. Đánh dấu có nghĩa là chỉ định, phân biệt, dành riêng ra, hoặc chú ý tới. Điều này có thể được thực hiện bằng cách gạch dưới, tô màu, hoặc phác thảo những từ hay đoạn chính trong thánh thư. Chú thích có nghĩa là thêm vào những lời chú giải hay bình luận. Các ví dụ về những lời chú thích trong thánh thư có thể gồm có việc viết xuống các ấn tượng cá nhân, lời bình luận của vị tiên tri, những phần tham khảo chéo, định nghĩa của từ, hoặc những sự hiểu biết đạt được từ những lời bình luận của các học viên vào lề trang sách bên cạnh các đoạn thánh thư cụ thể.

Việc đánh dấu và chú thích thánh thư có thể giúp các học viên và giảng viên:

- Làm cho những từ, cụm từ, ý kiến, lẽ thật, nhân vật và các sự kiện quan trọng được dễ ghi nhớ và dễ tìm ra hơn.
- Làm sáng tỏ và khám phá ý nghĩa trong câu văn thánh thư.



- Bảo tồn những sự hiểu biết cá nhân đạt được và những sự hiểu biết nhận được từ những người khác.
- Chuẩn bị giảng dạy phúc âm cho những người khác.

Ghi Chú

Các giảng viên có thể khuyến khích các học viên đánh dấu thánh thư của họ bằng cách nói tương tự như sau: “Khi các em tra cứu các câu này, tôi mời các em hãy đánh dấu một nguyên tắc chính mà các em khám phá,” hoặc “Đây là một phần tham khảo chéo quan trọng. Các em có thể muốn viết điều này bên lề trang thánh thư của các em.” Việc giảng dạy, minh họa, và thực hành các yếu tố cơ bản về việc đánh dấu thánh thư trong suốt năm thì tốt hơn là giảng dạy một hệ thống cách đánh dấu đặc biệt.

**Suy ngẫm.** Suy ngẫm có nghĩa là ngẫm nghĩ hay suy nghĩ sâu về một điều gì đó, và thường gồm có lời cầu nguyện. Trong khi các học viên học cách suy ngẫm trong việc học thánh thư riêng, thì Thánh Linh sẽ thường mặc khải lẽ thật cho họ và giúp họ biết cách có thể trở thành giống như Chúa Giê Su Kỵ Tô hơn.

Sau khi giảng dạy cho dân Nê Phi, Đấng Cứu Rỗi phán bảo họ: “Các người hãy trở về nhà mà suy ngẫm những điều ta đã phán dạy” (3 Nê Phi 17:3). Một cách để giúp các học viên tham gia về mặt tinh thần trong bài học và khuyến khích họ áp dụng cùng gia tăng sự hiểu biết của họ về điều họ đang học là cho họ thời giờ trong lớp học để suy ngẫm về điều họ đã học được. Vào những lúc như vậy, các giảng viên cần phải khuyến khích các học viên cầu xin sự giúp đỡ từ Chúa.

**Đặt ra những câu hỏi.** Việc học cách đặt ra những câu hỏi và tìm kiếm những câu trả lời trong khi họ học thánh thư là một trong những kỹ năng học thánh thư quan trọng nhất mà các học viên có thể phát triển. Bằng cách đặt ra câu hỏi, các học viên có thể được hướng dẫn để hiểu rõ hơn nội dung và văn cảnh của thánh thư, cũng như việc khám phá và am hiểu các giáo lý và nguyên tắc quan trọng của phúc âm. Các học viên có thể học cách đặt ra những câu hỏi mà sẽ dẫn dắt họ đến việc cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng của điều họ đang học và biết được cách áp dụng điều họ đang học hỏi.

**Định nghĩa những từ và cụm từ khó.** Tự điển, sách học dành cho học viên, phần cước chú và những phần giúp đỡ học hỏi thánh thư thường có thể giúp các học viên hiểu những từ hay cụm từ khó.

**Hình dung.** Học viên hình dung khi tưởng tượng ra trong trí mình điều đang xảy ra trong câu chuyện thánh thư. Ví dụ, các học viên có thể tưởng tượng Phi E Rơ đang đi bộ trên mặt nước hướng về Đấng Cứu Rỗi (xin xem Ma Thi Ơ 14:28–29), hoặc Sa Đơ Rắc, Mê Sác và A Bết Nê Gô bị ném vào lò lửa hực (xin xem Đa Ni Ên 3:19–25). Việc hình dung có thể giúp làm cho câu chuyện thánh thư được sống động và thật hơn đối với các học viên.

**Áp dụng thánh thư.** Việc áp dụng thánh thư là so sánh thánh thư với cuộc sống riêng của một người. Các học viên có thể hỏi: “Những hoàn cảnh và tình huống nào trong cuộc sống của tôi *giống như* các hoàn cảnh và tình huống trong đoạn thánh thư này?” hoặc “Tôi *giống* các nhân vật chúng ta



“Hãy mời các học viên của các anh chị em đọc chậm hơn và kỹ hơn với nhiều câu hỏi hơn trong tâm trí. Giúp họ suy ngẫm, xem xét mỗi từ, mỗi câu thánh thư quý báu. Hãy dạy cho họ cách nghiên ngẫm, xem xét, nghiên cứu kỹ mỗi câu thánh thư để tìm xem điều gì được phản ánh trong câu đó. Đối với một học viên nào đó, vào một ngày nhất định với một nhu cầu đã định, việc xem xét như vậy có thể tìm ra một kho tàng được giấu kín trong cánh đồng: một viên ngọc đắt giá; một viên trân châu vô giá.”

(Jeffrey R. Holland, “Students Need Teachers to Guide Them” [buổi phát sóng CES qua hệ thống vệ tinh, ngày 20 tháng Sáu năm 1992], 4)

Ghi Chú

đang học trong thánh thư như thế nào?” Khi thấy được những kinh nghiệm của họ cũng tương tự với những người trong thánh thư, các học viên đã có thể dễ nhận ra các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm rõ hơn. Họ cũng có thể thấy những nguyên tắc này có thể được áp dụng trong những tình huống tương tự trong cuộc sống riêng của họ như thế nào.

**Tham khảo chéo.** Phần tham khảo chéo là phần tham khảo thêm về thánh thư mà có thể cung ứng thêm chi tiết và sự hiểu biết về đoạn thánh thư đang được nghiên cứu. Tham khảo chéo hay “nối kết” là liên kết các đoạn tham khảo thánh thư nhằm giúp các học viên hiểu một đoạn thánh thư hoặc một giáo lý hay nguyên tắc. Các phần tham khảo chéo bổ ích có thể tìm thấy trong những phần cước chú và các dụng cụ trợ huấn học tập khác, các sách học dành cho giảng viên và học viên, và các bài nói chuyện trong đại hội trung ương. Các giảng viên và học viên cũng có thể khám phá ra những phần tham khảo chéo quan trọng trong việc học hỏi của riêng mình.

**So sánh và đối chiếu.** Một đoạn thánh thư hoặc một giáo lý hay nguyên tắc thường được làm sáng tỏ khi được so sánh hay đối chiếu với một điều gì khác. Việc lưu ý đến những điều tương tự hay khác biệt giữa những điều giảng dạy, nhân vật hay các sự kiện có thể mang các lẽ thật phúc âm đến mức độ tập trung rõ ràng hơn. Ví dụ, việc đối chiếu triều đại của Vua Bên Gia Mìn với triều đại của Vua Nô Ê cho phép các học viên thấy được rõ ràng phước lành của một vị lãnh đạo ngay chính so với các kết quả đầy hủy diệt của một người lãnh đạo tà ác. Việc so sánh cuộc sống, những lời giảng dạy và chứng ngôn của Gia Cốp và An Ma với những triết lý và cuộc sống của Sê Rem và Cô Ri Ho có thể giúp các học viên nhận ra dễ dàng hơn các triết lý sai lạc trên thế gian ngày nay và thấy được cách chống lại những điều đó. Việc so sánh và đối chiếu nhiều cuộc hành trình khác nhau đến vùng đất hứa của con cái Y Sơ Ra Ên, Lê Hi và gia đình của ông, cùng dân Gia Rết có thể dạy các nguyên tắc giúp các giảng viên và học viên trong cuộc hành trình của họ suốt cuộc sống.

**Lập các bản liệt kê.** Một bản liệt kê là một loạt các ý nghĩ, ý kiến hay chỉ dẫn có liên quan với nhau. Việc tìm kiếm các bản liệt kê trong thánh thư có thể giúp các giảng viên và học viên nhận ra những điểm chính yếu người viết đang nhấn mạnh đến. Ví dụ, Mười Điều Giáo Lệnh là một bản liệt kê (xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 20). Những Lời Chúc Phước có thể được xem như là một bản liệt kê (xin xem Ma Thi Ố 5:3–12; 3 Nê Phi 12:3–11). Sách Giáo Lý và Giao Ước 4 chứa đựng một bản liệt kê những tiêu chuẩn của những người được Chúa kêu gọi.

**Hãy tìm kiếm những mối liên kết, mô thức và chủ đề.** Các học viên có thể được khuyến khích để tìm kiếm những mối liên kết, mô thức và chủ đề trong khi học thánh thư. Anh Cả David A. Bednar nói: “*Việc tìm kiếm* trong những mặc khải về mối liên kết, mẫu mực và chủ đề giúp xây đắp và thêm vào sự hiểu biết thuộc linh của chúng ta . . . ; Việc tìm kiếm này mở rộng triển vọng và sự hiểu biết của chúng ta về kế hoạch cứu rỗi” (“A Reservoir of Living Water” [buổi họp đặc biệt CES fireside dành cho các thành niên trẻ tuổi, ngày 4 tháng Hai năm 2007], 2).

Các giảng viên và học viên thường thường sẽ sử dụng nhiều kỹ năng và phương pháp này trong lớp học trong năm. Khi làm như vậy, các giảng viên có thể thỉnh thoảng ngừng lại và vấn tất thảo luận với các học viên của



mình về phương pháp hay kỹ năng được sử dụng và khuyến khích họ sử dụng phương pháp hay kỹ năng này trong việc học thánh thư riêng của họ.

Ghi Chú

**Đọc Bài cho Khóa Học** [2.3.2]

Tất cả các tác phẩm tiêu chuẩn—Kinh Cựu Ước và Tân Ước, Sách Mạc Môn, Giáo Lý và Giao Ước, và Trân Châu Vô Giá—đều là những bài viết đầy cảm ứng chứa đựng các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm. Các tác phẩm này minh họa những việc làm của Thượng Đế với con người và giảng dạy về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Các tác phẩm này quan trọng một cách riêng rẽ và chung với nhau, mang đến một sự hiểu biết lớn lao hơn về phúc âm và kế hoạch cứu rỗi đã được Cha Thiên Thượng chuẩn bị.

Các học viên và giảng viên cần phải đọc và học toàn bộ quyển thánh thư tương ứng với mỗi khóa học (ngoại trừ những phần được chọn ra từ Kinh Cựu Ước, như đã được ghi chú trong chương trình giảng dạy).

**Thông Hiểu Văn Cảnh và Nội Dung của Thánh Thư cùng Những Lời của Các Vị Tiên Tri** [2.4]

Việc hiểu văn cảnh và nội dung của thánh thư cùng những lời của các vị tiên tri chuẩn bị cho các giảng viên và học viên nhận ra các sứ điệp của các tác giả đầy cảm ứng. Văn cảnh và nội dung làm sáng tỏ và minh họa các giáo lý và nguyên tắc phúc âm đã được ghi lại trong những kinh nghiệm và lời giảng dạy của những người khác. Mặc dù phân nhiều những điều tiếp theo các bài nói chuyện để thông hiểu văn cảnh và nội dung của thánh thư một cách cụ thể, nhưng hầu hết các nguyên tắc và ý kiến giống như vậy có thể được áp dụng cho việc học hỏi những lời nói và sứ điệp của các vị tiên tri ngày sau.

**Văn cảnh** [2.4.1]

Văn cảnh là (1) các đoạn thánh thư đi trước hay theo sau một câu thánh thư hay một loạt các câu thánh thư hoặc (2) những hoàn cảnh xung quanh hay đưa ra bối cảnh cho một đoạn thánh thư, sự kiện hay câu chuyện riêng biệt.

Văn cảnh là một phương tiện để hiểu nội dung của thánh thư. Văn cảnh cung ứng chi tiết về quá trình nhằm làm sáng tỏ và mang đến sự hiểu biết kỹ các câu chuyện, những lời giảng dạy, giáo lý và nguyên tắc trong các câu văn của thánh thư. Mỗi tác giả trong thánh thư viết khi người ấy được Đức Thánh Linh hướng dẫn, tuy nhiên những bài viết được ảnh hưởng bởi hình ảnh và văn hóa của tác giả. Để hiểu những bài viết của họ, các giảng viên và học viên nên “bước vào thế giới của tác giả” bằng cách tưởng tượng càng nhiều càng tốt để thấy những sự việc như tác giả thấy. Sau đây là một số ví dụ về các loại văn cảnh khác nhau.



“Suốt các thời đại, Cha Thiên Thượng đã cảm ứng những người đàn ông và phụ nữ chọn lọc để tìm ra các giải pháp cho những vấn đề phức tạp nhất, qua sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Ngài đã cảm ứng các tôi tớ được phép đó ghi lại những giải pháp đó để tạo thành một loại sách hướng dẫn cho con cái của Ngài, họ là những người có đức tin nơi kế hoạch hạnh phúc của Ngài và nơi Con Trai Yêu Dấu của Ngài, Chúa Giê Su Kỵ Tô. Chúng ta có thể sử dụng quyển sách hướng dẫn này qua kho tàng mà chúng ta gọi là các tác phẩm tiêu chuẩn—đó là Các Kinh Cựu Ước và Tân Ước, Sách Mạc Môn, Giáo Lý và Giao Ước, và Trân Châu Vô Giá.”

Richard G. Scott, “Quyền Năng của Thánh Thư,” *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 6)

"Nên làm quen với các bài học mà thánh thư giảng dạy. Học về quá trình và bối cảnh của các câu chuyện ngụ ngôn của Đức Thầy và những lời khuyên dạy của các vị tiên tri. Hãy học những điều này thể như Đức Thầy và các vị tiên tri đang nói với các em, vì thật sự là như vậy."

(Thomas S. Monson, "Hãy Cố Gắng Là Người Tốt Nhất," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2009, 68)



**Bối cảnh lịch sử.** Việc công nhận rằng Joseph Smith đang ở trong Ngục Thất Liberty trong khi tiếp nhận và viết các tiết 121, 122, và 123 của sách Giáo Lý và Giao Ước làm tăng thêm ý nghĩa và sức mạnh cho các giáo lý và nguyên tắc đã được giảng dạy trong các tiết đó về những điều như nghịch cảnh và việc sử dụng quyền năng và thẩm quyền.

**Bối cảnh văn hóa.** Việc biết được quá trình về những ngày hội hè và ngày lễ của Y Sơ Ra Ên thời xưa có thể làm sáng tỏ rằng những điều này có biểu tượng liên quan đến Đấng Cứu Rỗi và sứ mệnh của Ngài như thế nào. Việc ý thức được nguồn gốc của người Sa Ma Ri và cách dân Do Thái cảm nghĩ về họ vào thời Đấng Kỳ Tô làm sáng tỏ chuyện ngụ ngôn về Người Sa Ma Ri Nhân Từ và nhấn mạnh ý nghĩa của cuộc gặp gỡ của Đấng Kỳ Tô với người đàn bà bên giếng ở Sa Ma Ri.

**Câu hỏi hay tình huống nhằm gợi ý cho chuyện ngụ ngôn, sự kiện, giáo lý hay nguyên tắc.** Việc hiểu biết rằng Giáo Lý và Giao Ước 9 được đưa ra như là một câu trả lời cho việc Oliver Cowdery không có khả năng phiên dịch đã làm sáng tỏ các nguyên tắc về sự mặc khải được giảng dạy trong tiết đó.

"Tôi có một bí quyết mà nhờ đó tôi hiểu được thánh thư. Tôi cầu vấn, câu hỏi nào rút ra từ câu trả lời . . . ?"

(Joseph Smith, trong *History of the Church*, 5:261)



**Ai đang nói lời cùng ai và tại sao.** Những lời giảng dạy của An Ma về Sự Chuộc Tội, Sự Phục Sinh, Sự Phán Xét, lòng thương xót và công lý có một ý nghĩa sâu đậm hơn khi chúng ta nhận biết rằng văn cảnh của những lời giảng dạy đó là một cuộc chuyện trò với con trai của ông là Cô Ri An Tôn, là người lo lắng về những hậu quả của các tội lỗi nghiêm trọng ông đã phạm phải.

**Bối cảnh địa lý.** Việc biết được địa lý của thành Ca Na An làm gia tăng sự hiểu biết của chúng ta về Lót và Áp Ra Ham định cư ở đâu, nơi đó ảnh hưởng đến những điều họ lựa chọn như thế nào và những điều lựa chọn này ảnh hưởng đến gia đình họ như thế nào.

Các thánh thư, các dụng cụ trợ huấn giúp học hồi được cung ứng trong thánh thư, và chương trình giảng dạy chứa đựng đủ chi tiết về văn cảnh để phụ giúp các giảng viên và học viên trong việc hiểu nội dung của đoạn thánh thư đó.

**Nội dung** [2.4.2]

Nội dung là cốt truyện, các nhân vật, sự kiện, bài giảng, và những lời giải thích đầy soi dẫn đều làm nên những câu văn trong thánh thư. Nội dung của các thánh thư mang đến sự sống và liên quan đến các giáo lý và nguyên tắc được tìm thấy trong nhóm thánh thư. Ví dụ, câu chuyện về Nê Phi lấy được các bảng khắc bằng đồng dạy nguyên tắc rằng *đức tin nơi Chúa và việc lắng nghe theo Thánh Linh có thể giúp các cá nhân khắc phục được điều dường như là các thử thách không vượt qua được*. Việc hiểu những sự kiện về sách Xuất Ê Díp Tô Ký làm sáng tỏ rằng *việc tin cậy nơi Chúa và tuân theo một vị tiên tri có thể dẫn dắt dân chúng và quốc gia đến việc nhận được các phước lành đã hứa của Chúa nhưng các phước lành bị giữ lại khi người ta kêu ca và bất tuân*.



Ghi Chú

## Nhận ra, Hiểu Biết, Cảm Nhận Lễ Thật và Tầm Quan Trọng, và Áp Dụng Các Giáo Lý và Nguyên Tắc Phúc Âm [2.5]

Việc nhận ra cùng hiểu biết các giáo lý và nguyên tắc phúc âm giúp các giảng viên và học viên áp dụng các thánh thư và những lời của các vị tiên tri vào cuộc sống của họ cùng hướng dẫn họ trong việc đưa ra quyết định. Việc cảm nhận lễ trung thực, tầm quan trọng và sự thôi thúc mạnh mẽ của các giáo lý và nguyên tắc phúc âm thường mang đến càng nhiều ước muốn hơn để áp dụng điều đã được học hỏi. Việc áp dụng các nguyên tắc phúc âm mang đến các phước lành đã được hứa, làm gia tăng sự hiểu biết và sự cải đạo, cùng giúp các giảng viên và học viên trở nên giống như Đấng Cứu Rỗi hơn.

Một giáo lý là một lễ thật cơ bản, bất biến của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Các lễ thật như là *Cha Thiên Thượng có một thể xác bằng xương bằng thịt, phép báp têm là cần thiết để bước vào vương quốc của Thượng Đế, và tất cả loài người sẽ được phục sinh* là các ví dụ về các giáo lý.

Một nguyên tắc là một lễ thật hoặc quy luật bền bỉ mà các cá nhân có thể chấp nhận để hướng dẫn họ trong việc đưa ra các quyết định. Các nguyên tắc phúc âm đều rất phổ biến và giúp người ta áp dụng các giáo lý của phúc âm trong cuộc sống hằng ngày. Anh Cả Richard G. Scott dạy: “Các nguyên tắc là lễ thật được tập trung, kết hợp lại để áp dụng” (“Acquiring Spiritual Knowledge,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, 86). Điều này có nghĩa là một nguyên tắc phúc âm thường ám chỉ hành động cũng như hậu quả đi kèm theo. Ví dụ: *việc luôn luôn cầu nguyện có thể giúp chúng ta khắc phục cám dỗ* (xin xem GLGU 10:5), và *nếu chúng ta tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh, Ngài sẽ giúp chúng ta hoàn thành điều Chúa đã truyền lệnh* (xin xem 1 Nê Phi 4).

Đôi khi sự phân biệt giữa một giáo lý và một nguyên tắc có thể rất khó để nhận ra. Anh Cả Henry B. Eyring chia sẻ như sau: “Nhân tiện đây, tôi sẽ không dành ra nhiều thời giờ để cố gắng phân biệt giữa một nguyên tắc với một giáo lý. Tôi đã nghe những cuộc đàm luận như thế mà không có kết quả nhiều” (“Training Guidelines and Resources: Elder Richard G. Scott and Elder Henry B. Eyring Discussion,” [buổi phát sóng chương trình huấn luyện CES bằng hệ thống vệ tinh tháng Tám năm 2003], 10).

### Nhận Ra Các Giáo Lý và Nguyên Tắc [2.5.1]

Một trong các mục đích chính yếu của thánh thư là giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm. Chủ Tịch Marion G. Romney giải thích: “Một người không thể thật lòng học thánh thư mà không học các nguyên tắc phúc âm vì thánh thư đã được viết ra để bảo tồn các nguyên tắc vì lợi ích của chúng ta” (“The Message of the Old Testament” [Hội nghị CES về Kinh Cựu Ước, ngày 17 tháng Tám năm 1979], 3). Anh Cả Boyd K. Packer dạy: “[Các nguyên tắc] được tìm thấy trong thánh thư. Các nguyên tắc này là thực chất và mục đích của những điều mặc khải” (“Principles,” *Ensign*, tháng Ba năm 1985, 8). Trong gian kỳ này, Chúa đã truyền lệnh cho các giảng viên và các vị lãnh đạo trong Giáo Hội của Ngài phải giảng dạy các nguyên tắc phúc âm được tìm thấy trong thánh thư: “Và lại nữa, các anh cả,



thầy tư tế, thầy giảng của giáo hội này phải giảng dạy các nguyên tắc phúc âm của ta, là các nguyên tắc nằm trong Kinh Thánh và Sách Mặc Môn, là nơi chứa đựng phúc âm trọn vẹn” (GLGU 42:12).

Ghi Chú

Việc học cách nhận ra các giáo lý và nguyên tắc phúc âm được tìm thấy trong thánh thư đòi hỏi phải có nỗ lực và được thực hành một cách chín chắn. Khi đề cập đến nỗ lực này, Anh Cả Richard G. Scott nói: “Hãy tìm kiếm các nguyên tắc. Hãy cẩn thận tách rời các nguyên tắc này ra khỏi chi tiết được dùng để giải thích các nguyên tắc đó” (“Acquiring Spiritual Knowledge,” 86).

Đôi khi trong lớp học, các giáo lý và nguyên tắc sẽ được giảng viên nêu lên. Trong những lúc khác, giảng viên sẽ hướng dẫn, khuyến khích, và cho phép các học viên tự khám phá ra các giáo lý và nguyên tắc. Các giảng viên nên siêng năng giúp các học viên đạt được khả năng để tự mình nhận ra các giáo lý và nguyên tắc.

Một số giáo lý và nguyên tắc phúc âm thì dễ dàng để nhận ra hơn vì chúng được đề cập đến quá nhiều lần. *Các nguyên tắc được nói đến như vậy* thường được mở đầu bởi những cụm từ như là “và như vậy chúng ta thấy,” “vì thế,” “vậy nên,” hoặc “này,” cho thấy rằng tác giả thánh thư có thể đang tóm lược sứ điệp của mình hoặc đang rút ra một kết luận.

Ví dụ, Hê La Man 3:27 nói: “*Do đó chúng ta có thể thấy* rằng Chúa thương xót tất cả những ai sẽ khẩn cầu đến thánh danh của Ngài với một tấm lòng chân thành.”

An Ma 12:10 nói: “*Và vì thế*, kẻ nào chai đá trong lòng chỉ nhận được một phần nhỏ lời của Thượng Đế, còn kẻ nào không chai đá trong lòng thì sẽ được ban cho phần lớn lời của Ngài.”

Ê Phê Sô 6:13 dạy: “*Vậy nên* hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng.”

An Ma 41:10 gồm có: “*Này*, cha nói cho con hay, sự tà ác có bao giờ là hạnh phúc đâu.”

Nhiều nguyên tắc không được tác giả thánh thư nói thẳng mà thay vì thế được ngụ ý. *Các nguyên tắc ngụ ý* có thể đến từ toàn bộ một quyển thánh thư, một chương, hoặc một câu duy nhất và có thể nằm trong cốt truyện thánh thư, các sự kiện hay chuyện ngụ ngôn. Việc nhận ra các nguyên tắc ngụ ý bao gồm việc nhận ra các lẽ thật được minh họa trong một câu chuyện thánh thư và nói về các lẽ thật một cách rõ ràng và ngắn gọn. Điều này thường đòi hỏi thời giờ và suy nghĩ thận trọng. Anh Cả Richard G. Scott dạy: “Rất đáng bỏ ra nhiều nỗ lực để sắp xếp lẽ thật chúng ta thu thập được thành những câu nói giản dị về nguyên tắc” (“Acquiring Spiritual Knowledge,” 86).

Các nguyên tắc ngụ ý thường có thể được nhận ra bằng cách tìm kiếm mối quan hệ nguyên nhân và kết quả ở bên trong một nhóm thánh thư. Bằng cách phân tích các hành động, thái độ và hành vi của những người hay nhóm người trong một câu chuyện thánh thư, cũng như nhận ra các phước lành hay kết quả từ đó mà ra, thì các nguyên tắc phúc âm trở nên rõ ràng hơn.



của họ là một cách để giúp làm cho các lẽ thật này được rõ ràng trong tâm trí của các học viên.

Ghi Chú

### Hiểu Các Giáo Lý và Nguyên Tắc [2.5.2]

Việc hiểu một giáo lý hay nguyên tắc phúc âm có nghĩa là các học viên hiểu thấu đáo các lẽ thật đã được nhận ra, mối quan hệ của các lẽ thật đó với các nguyên tắc và giáo lý khác trong kế hoạch của Chúa, và trong những hoàn cảnh nào nguyên tắc này có thể được áp dụng trong cuộc sống của họ. Khi một giảng viên hay học viên thông hiểu một giáo lý hay nguyên tắc, thì họ không những biết ý nghĩa của các từ đó mà còn biết giáo lý hay nguyên tắc có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào. Một khi một giáo lý hay nguyên tắc đã được nhận ra và thông hiểu thì có thể được áp dụng dễ dàng hơn.

Các giảng viên và học viên có thể hiểu biết rõ hơn về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm bằng cách tra cứu thánh thư về những điều giảng dạy liên quan và những điều hiểu biết khác, bằng cách tìm đến những lời nói và những điều giảng dạy của các vị tiên tri và sứ đồ ngày sau, bằng cách giải thích với những người khác về các lẽ thật phúc âm mà họ đang học, cũng như bằng cách cầu nguyện để được Đức Thánh Linh giúp đỡ. Các nguyên tắc càng được áp dụng thì càng được hiểu rõ hơn.

Các giảng viên có thể giúp các học viên hiểu các giáo lý và nguyên tắc bằng cách đặt ra những câu hỏi nhằm dẫn các học viên đến việc phân tích ý nghĩa của các giáo lý và nguyên tắc này. Ví dụ, từ câu chuyện của 2.000 chiến sĩ trẻ tuổi trong Sách Mác Môn, chúng ta có thể học được nguyên tắc rằng *nếu chúng ta không nghi ngờ thì Thượng Đế sẽ giải thoát chúng ta* (xin xem An Ma 56:47–48). Để hiểu rõ hơn về ý nghĩa của nguyên tắc này, các giảng viên và học viên có thể cân nhắc những câu hỏi như sau:

- Các chiến sĩ trẻ tuổi đã không nghi ngờ điều gì?
- Có bằng chứng gì cho thấy rằng các chiến sĩ trẻ tuổi này không hề nghi ngờ?
- Thượng Đế giải thoát các chiến sĩ trẻ tuổi bằng cách nào?
- Giới trẻ của Giáo Hội đang đánh trong một số “trận chiến” nào ngày nay?
- Thượng Đế có thể giải thoát họ khỏi những trận chiến như vậy bằng một số cách thức nào?
- Kinh nghiệm của A Bi Na Di, Joseph Smith, hoặc Sa Đơ Rắc, Mê Sác và A Bết Nê Gô dạy chúng ta về ý nghĩa của việc được giải thoát là gì?

Từ câu chuyện về Na A Man và Ê Li trong Kinh Cựu Ước, chúng ta có thể học được nguyên tắc rằng *nếu khiêm nhường và sẵn lòng tuân theo lời khuyên dạy của vị tiên tri, thì chúng ta có thể được chữa lành* (xin xem 2 Các Vua 5:1–14). Để hiểu ý nghĩa của nguyên tắc này, các giảng viên và học viên có thể cân nhắc những câu hỏi như sau:

- Làm thế nào lòng khiêm nhường giúp chúng ta tuân theo lời khuyên dạy của vị tiên tri?
- Làm thế nào câu chuyện về Na A Man cuối cùng cũng sẵn lòng “tắm bảy lần” giúp chúng ta hiểu ý nghĩa của việc *thật sự* tuân theo lời khuyên dạy của vị tiên tri?
- Ngoài đau ốm thể chất ra chúng ta có thể cần đến những điều nào để được chữa lành vào ngày nay?







Các giảng viên có thể cung ứng các cơ hội cho các học viên để làm chứng về lẽ trung thực của các nguyên tắc và giáo lý. Các giảng viên cũng nên tìm kiếm cơ hội để chia sẻ chứng ngôn của mình. Ngoài ra, các giảng viên còn có thể giúp các học viên cảm nhận được lẽ thật và tầm quan trọng của các giáo lý và nguyên tắc bằng cách tô đậm các chứng ngôn đã được những người trong thánh thư đưa ra và bằng cách đọc hay lắng nghe chứng ngôn của các vị tiên tri và các sứ đồ ngày sau.

Ghi Chú

---



---



---



---



---

### Áp Dụng Các Giáo Lý và Nguyên Tắc [2.5.4]

Việc áp dụng các giáo lý và nguyên tắc diễn ra khi các học viên suy nghĩ, nói và sống theo các nguyên tắc họ đã học được. Anh Cả Richard G. Scott giải thích về tầm quan trọng của việc áp dụng các giáo lý và nguyên tắc khi ông nói: “Cách đo lường tốt nhất về điều diễn ra trong lớp học hữu hiệu đến mức nào là quan sát các lẽ thật đang được hiểu và áp dụng trong cuộc sống của một học viên” (“To Understand and Live Truth,” 3).

Khi các học viên áp dụng các nguyên tắc của phúc âm vào cuộc sống của họ, thì họ sẽ nhận được các phước lành đã được hứa. Họ cũng sẽ đạt được một sự hiểu biết và chứng ngôn sâu đậm hơn về giáo lý hay nguyên tắc mà họ đã áp dụng. Ví dụ, các học viên giữ ngày Sa Bát được thánh sẽ có một sự hiểu biết trọn vẹn về ý nghĩa của ngày đó hơn là các học viên nào không làm như thế. Các học viên nào đã hết lòng tin cậy nơi Chúa (xin xem Châm Ngôn 3:5) và đã được củng cố lần an ủi trong thời gian nghịch cảnh hay thử thách đều hiểu rõ về nguyên tắc đó hơn là các học viên không làm như vậy.

Các giảng viên nên cho các học viên thời giờ trong lớp học để suy ngẫm, ngẫm nghĩ, hoặc viết về điều họ đã hiểu và cảm nhận, và cân nhắc xem mình phải làm các hành động cụ thể nào để áp dụng vào cuộc sống của mình. Vào những lúc như vậy, các giảng viên nên khuyến khích các học viên cầu xin có được sự hướng dẫn và chỉ dẫn từ Chúa. Các giảng viên cũng có thể thảo luận những tình huống mà các học viên có thể trải qua và yêu cầu họ chia sẻ những ý kiến về cách áp dụng các nguyên tắc phúc âm trong những tình huống đó sẽ ban phước cuộc sống của họ như thế nào. Họ có thể đề nghị rằng các học viên đặt ra một mục tiêu để có thể giúp họ sống theo nguyên tắc đã được giảng dạy. Các giảng viên có thể chuẩn bị một câu thánh thư, câu trích dẫn, bài thơ, hoặc một phần thánh ca để làm một tài liệu phân phát để các học viên có thể mang về nhà như là một điều nhắc nhở về nguyên tắc đó.

Có thể có những lúc giảng viên hay các học viên trong lớp đưa ra những đề nghị về các nguyên tắc phúc âm có thể được áp dụng như thế nào. Những ví dụ như vậy có thể cho các học viên những ý kiến bổ ích về cách áp dụng các nguyên tắc của phúc âm trong cuộc sống hằng ngày của họ. Tuy nhiên, các giảng viên cần phải cẩn thận đừng tỏ ra sai khiến thái quá khi chỉ định những cách áp dụng cụ thể cho các học viên. Hãy nhớ rằng cách hướng dẫn có ý nghĩa nhất đối với việc áp dụng riêng của mỗi người đến với mỗi cá nhân qua sự soi dẫn hay mặc khải từ Chúa qua Đức Thánh Linh. Anh Cả Dallin H. Oaks dạy: “Các giảng viên được truyền lệnh giảng dạy ‘các nguyên tắc của phúc âm’ và ‘giáo lý của vương quốc’ (GLGU 88:77) thường thường loại bỏ những quy luật hay sự áp dụng cụ thể. . . . Một khi một



**“Mục tiêu của việc giảng dạy phúc âm . . . là không phải ‘trút thông tin’ vào đầu óc của các học viên. . . .Mục tiêu là nhằm làm cảm ứng các cá nhân khiến họ suy nghĩ, cảm nhận và rồi làm một điều gì đó để sống theo các nguyên tắc phúc âm.”**

(Thomas S. Monson, trong Conference Report, tháng Mười năm 1970, 107)

---



---



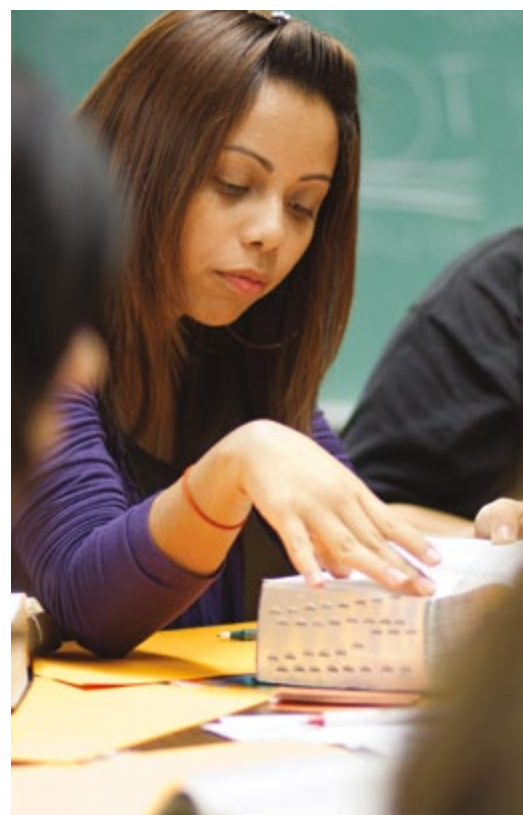
---



---



---











### Thông Thạo Thánh Thư [2.7.1]

Các Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo đã chọn ra 25 đoạn thánh thư thông thạo dành cho mỗi khóa học trong số bốn khóa học của lớp giáo lý. Các đoạn này cung ứng một nền tảng thánh thư quan trọng để hiểu và chia sẻ phúc âm cùng củng cố đức tin. Các học viên của lớp giáo lý được khuyến khích để phát triển khả năng để “thông thạo” các đoạn thánh thư này như đã được mô tả dưới đây. Các học viên của viện giáo lý cần phải được khuyến khích để xây đắp nền tảng của 100 đoạn thánh thư thông thạo này và phát triển một sự hiểu biết sâu xa về các đoạn thánh thư chính yếu khác.

Việc thông thạo các đoạn thánh thư gồm có:

- **Xác định vị trí** của các câu thánh thư bằng cách biết được những phần tham khảo thánh thư có liên quan.
- **Thông hiểu** văn cảnh và nội dung của các đoạn thánh thư.
- **Áp dụng** các nguyên tắc và giáo lý phúc âm được giảng dạy trong các đoạn thánh thư.
- **Thuộc lòng** các đoạn thánh thư này.

Việc thuộc lòng thánh thư có thể là một công cụ tuyệt diệu để giúp các học viên biết và yêu thích các đoạn thánh thư đã được chọn ra. Như Anh Cả Richard G. Scott giải thích: “Khi thánh thư được sử dụng như Chúa đã ra lệnh là thánh thư phải được ghi lại, thánh thư có một quyền năng bên trong mà không thể truyền đạt khi được diễn giải dài dòng” (“He Lives,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1999, 88). Tuy nhiên, cần phải thận trọng để làm cho những điều kỳ vọng phù hợp với khả năng và hoàn cảnh của mỗi học viên. Các học viên không nên bị làm cho cảm thấy ngượng ngịu hoặc bối rối nếu họ không thể thuộc lòng được.

Các giảng viên sẽ có thể giúp đỡ các học viên được nhiều hơn nếu chính họ thông thạo các đoạn thánh thư này. Khi các giảng viên đề cập đến các đoạn thánh thư thông thạo một cách nhất quán, duy trì những kỳ vọng thích hợp, và sử dụng các phương pháp hấp dẫn với những cách học hỏi khác nhau, thì họ sẽ được thành công hơn trong việc giúp các học viên thông thạo các đoạn thánh thư chính yếu này. Trong lúc giảng dạy các bài học, các đoạn thánh thư thông thạo cần phải được sử dụng để làm sáng tỏ các giáo lý và nguyên tắc liên quan. Các giáo lý và nguyên tắc này có thể được sử dụng như là chủ đề cho các buổi họp đặc biệt devotional hoặc được trưng bày ở một nơi nào đó trong lớp học. Các học viên cũng nên được khuyến khích để học hỏi và áp dụng các giáo lý và nguyên tắc này ở bên ngoài lớp học.

Trong những địa điểm mà nhiều giảng viên cùng phục vụ trong một ban giảng huấn, học viên sẽ học hỏi được nhiều hơn khi các thành viên trong ban giảng huấn thống nhất sử dụng cùng một phương pháp dành cho việc thông thạo thánh thư. Các giảng viên có thể chọn duyệt lại theo định kỳ



“Quyền năng lớn lao có thể đến từ việc học thuộc lòng các câu thánh thư. Học thuộc lòng một câu thánh thư tức là tạo ra một tình bạn mới. Điều đó giống như khám phá ra một người bạn mới là người có thể giúp đỡ trong lúc mình cần, là người soi dẫn, an ủi, và là một nguồn động lực khi cần thay đổi.”

Richard G. Scott, “Quyền Năng của Thánh Thư,” 6)

---



---



---



---



---



---



*Ghi Chú*

những phần tham khảo thánh thư thông thạo từ những năm trước để các học viên có thể duy trì việc thông thạo tất cả các đoạn đã được chọn ra.

Tuy là một phần quan trọng của chương trình giảng dạy, nhưng việc thông thạo thánh thư cần phải là bổ sung chứ không làm cho phai mờ việc học thánh thư liên tục hằng ngày. Các giảng viên nên sáng suốt sử dụng thời gian họ dành ra cho việc thông thạo thánh thư. Các giảng viên của khóa học ở nhà phải đặc biệt thận trọng rằng lớp học hằng tuần không trở thành một sinh hoạt thông thạo thánh thư hằng tuần. Các giảng viên cần phải chọn các phương pháp, sinh hoạt và âm nhạc phù hợp với chân giá trị, mục đích và tinh thần của thánh thư và tránh tranh luận.

### **Các Giáo Lý Cơ Bản** 2.7.2

Các Giáo Lý Cơ Bản đã được nhận ra để nhấn mạnh trong lớp giáo lý lần viện giáo lý. Các giảng viên phải giúp các học viên nhận ra, hiểu biết, tin tưởng, giải thích và áp dụng các giáo lý cơ bản này của phúc âm. Việc làm như thế sẽ giúp các học viên củng cố chứng ngôn của họ và gia tăng lòng biết ơn của họ đối với phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Việc nghiên cứu Các Giáo Lý Cơ Bản cũng sẽ giúp họ chuẩn bị kỹ hơn để giảng dạy các lễ thật quan trọng này cho những người khác.

Là điều quan trọng để nhớ rằng các giáo lý quan trọng khác của phúc âm sẽ được giảng dạy mặc dù không được liệt kê trong phần Các Giáo Lý Cơ Bản.

Các Giáo Lý Cơ Bản đã được Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo chọn ra là:

- Thiên Chủ Đoàn
- Kế hoạch cứu rỗi
- Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô
- Những Gian Kỳ, Sự Bội Giáo, và Sự Phục Hồi
- Các vị tiên tri và sự mặc khải
- Chức tư tế và các chìa khóa của chức tư tế
- Các giáo lễ và giao ước.
- Hôn nhân và gia đình
- Các lệnh truyền

Khi các giảng viên đích thân nghiên cứu và hiểu Các Giáo Lý Cơ Bản, họ sẽ đề cập và chia sẻ chứng ngôn về các giáo lý này một cách tự nhiên hơn trong khi giảng dạy. Tuy nhiên, họ không nên đi ra ngoài trình tự giảng dạy các thánh thư để chỉ tập trung vào các giáo lý này mà thôi. Thay vì thế, các giảng viên cần phải cẩn thận và kiên định lưu ý đến các giáo lý này khi các giáo lý này xuất hiện tự nhiên trong các câu văn thánh thư và các khóa học. Theo cách này, bản liệt kê Các Giáo Lý Cơ Bản dùng làm một vật nhắc nhở để tập trung vào các lễ thật vĩnh cửu đó để sẽ có giá trị nhiều nhất đối với các học viên và nhấn mạnh đến các lễ thật đó trong suốt khóa học. Các Giáo Lý Cơ Bản này cũng có thể được sử dụng làm đề tài cho các buổi họp đặc biệt devotional.





# 3

## Giảng Dạy Thánh Thư trong Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo

Để giúp giới trẻ và những người thành niên trẻ tuổi hiểu và trân trọng những lời giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô, các giảng viên trong lớp giáo lý và viện giáo lý được giao cho trách nhiệm giảng dạy các học viên về các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm như được tìm thấy trong thánh thư. Để hoàn thành điều này, văn phòng quản lý Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý đã quyết định rằng trong các khóa học của lớp giáo lý và viện giáo lý, các sách và chương thánh thư trong các tác phẩm tiêu chuẩn cần phải được giảng dạy theo trình tự. Trong khi điều này không có nghĩa rằng mỗi câu cần phải được giảng dạy theo đúng thứ tự, nhưng mỗi bài học thông thường sẽ phải tuân theo cốt truyện hay nhịp điệu trôi chảy tự nhiên của các câu. Việc học thánh thư theo cách này tạo ra nền tảng cho việc hiểu biết phạm vi trọn vẹn của sứ điệp mà tác giả được cảm ứng đã có ý định truyền đạt, cũng như cho phép các nguyên tắc và giáo lý của phúc âm được nghiên cứu khi hiện ra và được minh họa bởi các câu văn thánh thư.

Việc học thánh thư theo thứ tự:

- Cho phép các giảng viên và học viên học các lễ thật phúc âm một cách hòa hợp với nhau cũng như trong mối quan hệ với nội dung khác bên trong thánh thư. Điều này cho phép các giảng viên và học viên thấy và hiểu các sứ điệp được soi dẫn trong thánh thư một cách rõ ràng và mạnh mẽ.
- Hãy nhấn mạnh một cách thích hợp và lặp đi lặp lại các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm như được tìm thấy trong thánh thư.
- Giúp các học viên và giảng viên nhận ra mối quan hệ “nguyên nhân và kết quả” dễ dàng hơn.
- Phụ giúp các học viên trong việc khám phá và thông hiểu nhiều nguyên tắc phúc âm, cho dù các nguyên tắc này có thể không được thảo luận một cách chi tiết trong khi bài học được giảng dạy. Đối với cá nhân các học viên, các lễ thật này có thể được Đức Thánh Linh mang ra ánh sáng và rồi làm cho thích nghi với những hoàn cảnh của riêng họ.
- Cho phép các giảng viên và học viên học và thảo luận các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm trong văn cảnh của cuộc sống cũng như kinh nghiệm của những người đã sống trong quá khứ. Điều này giúp các học viên thấy được dễ dàng hơn các nguyên tắc và giáo lý trong bối cảnh của cuộc sống họ.
- Giúp thiết lập một mức độ quen thuộc đối với mỗi tác phẩm tiêu chuẩn trong toàn bộ các tác phẩm này.







*Ghi Chú*

**3. Việc Hiểu Ý Nghĩa của Các Giáo Lý và Nguyên Tắc Đó.** Một khi các nguyên tắc và giáo lý đã được nhận ra, thì các học viên và giảng viên tìm cách hiểu rõ hơn về các lẽ thật đó bằng cách phân tích và thảo luận ý nghĩa của các nguyên tắc và giáo lý này. Chính nhóm thánh thư thường chứa đựng lời chú giải làm sáng tỏ để có thể giúp các học viên nắm được ý nghĩa của một câu nói về giáo lý hay nguyên tắc. Ngoài ra, việc áp dụng thánh thư vào một văn cảnh hiện đại giúp các học viên hiểu rõ hơn ý nghĩa của các nguyên tắc và giáo lý này đối với cuộc sống của họ. Khi sự hiểu biết của học viên về một giáo lý hay nguyên tắc phát triển, việc có được cơ hội để giải thích lẽ thật phúc âm cho những người khác giúp củng cố và làm gia tăng sự hiểu biết của họ.

**4. Cảm Nhận Lẽ Thật và Tầm Quan Trọng của Nguyên Tắc hay Giáo Lý qua Ảnh Hưởng của Thánh Linh.** Việc hiểu rõ về một nguyên tắc hay giáo lý chuẩn bị cho các học viên cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng của nguyên tắc hay giáo lý đó. Khi các học viên cảm nhận được lẽ thật, tầm quan trọng, và sự thôi thúc mạnh mẽ của một nguyên tắc hay giáo lý qua ảnh hưởng của Thánh Linh thì họ càng mong muốn áp dụng lẽ thật đó vào cuộc sống của họ hơn. Các giảng viên có thể giúp các học viên mời gọi và nuôi dưỡng những cảm nghĩ này của Thánh Linh bằng cách cho các học viên cơ hội để chia sẻ những kinh nghiệm họ đã có trong việc sống theo một nguyên tắc phúc âm và làm chứng về lẽ trung thực của nguyên tắc này. Các giảng viên cũng có thể chia sẻ chứng ngôn và các kinh nghiệm của họ. Trong nhiều trường hợp, tác giả thánh thư cũng làm chứng về nguyên tắc hay giáo lý đang được giảng dạy. Các giảng viên và học viên nên tìm kiếm những lời chứng vững chắc này trong các câu của nhóm thánh thư.

**5. Áp Dụng Các Giáo Lý và Nguyên Tắc.** Một cảm nghĩ về lẽ thật và tầm quan trọng của một giáo lý hay nguyên tắc mở đường cho một học viên áp dụng giáo lý hay nguyên tắc đó cho cuộc sống của mình. Mặc dù việc cá nhân áp dụng các nguyên tắc phúc âm hầu như thường diễn ra ở bên ngoài môi trường lớp học, nhưng có những điều quan trọng có thể xảy ra trong khi giảng dạy bài học nhằm giúp làm gia tăng lòng cam kết và khả năng của các học viên để áp dụng điều họ đang học trong một cách có ý nghĩa. Các giảng viên có thể mang đến cho các học viên cơ hội để suy ngẫm về hoàn cảnh của họ và cân nhắc những cách cụ thể họ có thể áp dụng nguyên tắc hay giáo lý đó. Khi các học viên được dành ra thời giờ để ngẫm nghĩ và cân nhắc cách cá nhân hóa nguyên tắc cho chính cuộc sống riêng của mình thì Thánh Linh có thể hướng dẫn riêng cho tâm trí của họ. Khi nào thích hợp, các giảng viên có thể mời các học viên chia sẻ những ý kiến về cách họ có thể áp dụng nguyên tắc đó trong tương lai.

Mẫu mực cơ bản này được lặp đi lặp lại hoàn toàn hoặc từng phần trong suốt bài học khi các giảng viên và học viên học mỗi nhóm câu trong nhóm thánh thư.

Một số phân đoạn của một nhóm thánh thư sẽ được nhấn mạnh trong khi giảng dạy bài học, trong khi những phân đoạn khác có thể ít được lưu ý đến vì chúng kém quan trọng hơn đối với toàn bộ sứ điệp của tác giả đầy cảm ứng hoặc đối với các nhu cầu riêng của học viên. Đối với một số phân đoạn, nhiều thời giờ và nỗ lực sẽ được dành ra để hiểu văn cảnh và nội dung, để khám phá ra các nguyên tắc và giáo lý của phúc âm, và để các giảng viên tiếp tục hướng dẫn các học viên qua toàn thể tiến trình hiểu biết,

cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng của nguyên tắc đó cũng như tìm cách áp dụng nguyên tắc đó.

Trong những trường hợp khác, văn cảnh và nội dung sẽ được nghiên cứu và hiểu đầy đủ cho một nguyên tắc hay giáo lý để được nhận ra trước khi đi sang phân đoạn khác của nhóm thánh thư. Khi các giảng viên hay học viên vấn tắt đề cập đến một giáo lý hay nguyên tắc khi giáo lý hay nguyên tắc này trở thành hiển nhiên trong văn bản, thì điều này mang đến cơ hội cho Đức Thánh Linh để giảng dạy và cá nhân hóa các lẽ thật phúc âm cần thiết đối với bản thân các học viên, cho dù các lẽ thật này có thể cuối cùng không được thảo luận đến như là một phần của bài học.

Tuy nhiên đối với các phân đoạn khác, các giảng viên và học viên có thể chỉ học văn cảnh và nội dung, hoặc các giảng viên có thể chỉ tóm lược cốt truyện hay nội dung trước khi đi sang nhóm các câu kế tiếp. *Tóm lược* có nghĩa là nói vấn tắt điều được chứa đựng trong các chương hay các câu nào không được nhấn mạnh trong lớp. Việc tóm lược cho phép một giảng viên nhanh chóng nói lướt qua các phần của nhóm thánh thư. Bằng cách tóm lược thay vì bỏ qua các phân đoạn của nhóm thánh thư, các giảng viên giúp các học viên giữ cốt truyện và văn cảnh được rõ ràng trong tâm trí họ cũng như cung ứng một nền tảng để khám phá và hiểu các nguyên tắc hay giáo lý sẽ xuất hiện về sau này trong nhóm thánh thư. Việc tóm lược cũng giúp giữ cho sự điệp của tác giả đầy cảm ứng được nguyên vẹn và trôi chảy.

Khi các giảng viên và học viên tiến triển liên tục qua mỗi phân đoạn của nhóm thánh thư theo cách này, thì họ có thể hiểu rõ hơn về một nhóm các câu liên quan đến các nhóm câu khác như thế nào. Việc thấy được mối liên hệ giữa các phần khác nhau của nhóm thánh thư giúp các giảng viên và học viên không những hiểu rõ từng giáo lý và nguyên tắc hơn, mà còn giúp họ lãnh hội được cái nhìn rộng lớn hơn về điều thánh thư đang giảng dạy.

*Ghi Chú*

---



---



---



---



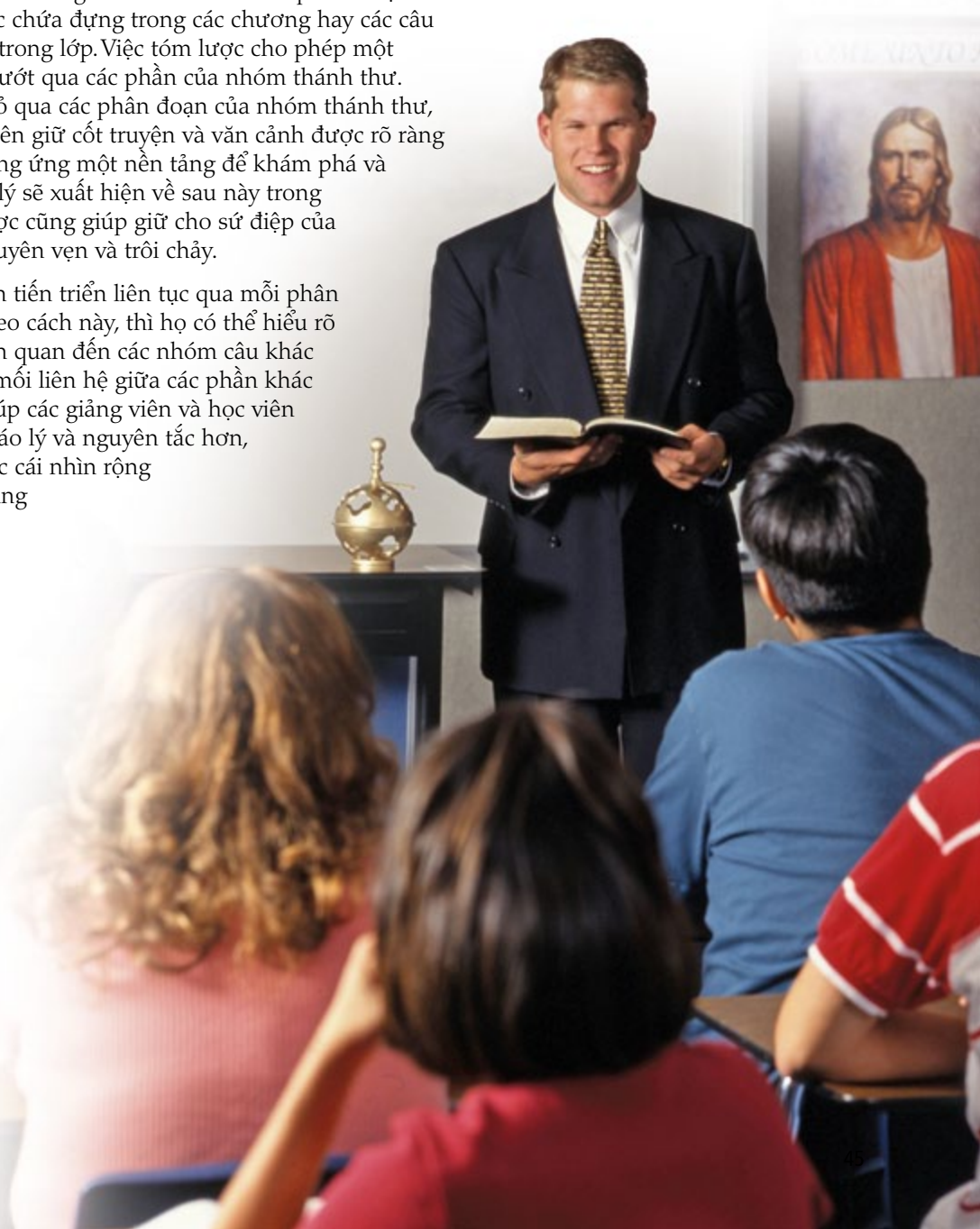
---



---



---



Ghi Chú

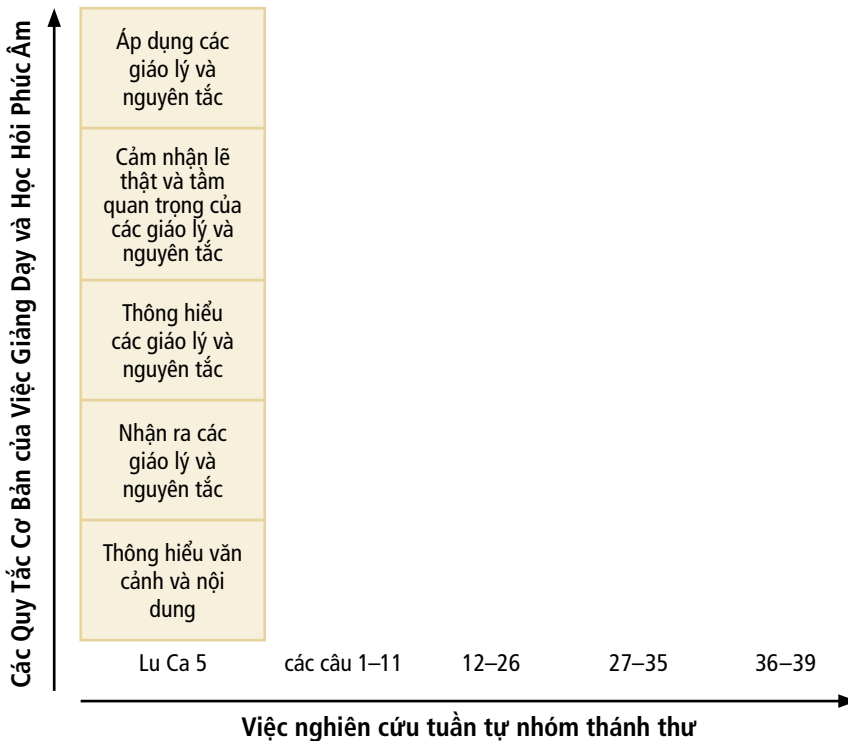
### Lu Ca 5: Một Tấm Gương [3.2]

Ví dụ sau đây cho thấy một giảng viên có thể giảng dạy một nhóm thánh thư để kết hợp các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phức Âm như thế nào.

Nhóm thánh thư trong ví dụ này, Lu Ca 5, có thể được chia ra thành các nhóm câu hay các phân đoạn nhỏ hơn dựa vào những thay đổi trong cốt truyện hay đề tài:

- Lu Ca 5:1–11 Sau khi thả lưới bắt được rất nhiều cá một cách nhiệm màu, Phi E Rơ, Gia Cơ và Giăng được Chúa kêu gọi để đi đánh lưới người.
- Lu Ca 5:12–26 Chúa Giê Su chữa lành một số người bị khuyết tật về thể xác và tha thứ tội lỗi.
- Lu Ca 5:27–35 Chúa Giê Su ăn với những người thu thuế và người phạm tội, làm cho các thầy thông giáo và những người Pha Ri Si chất vấn Ngài.
- Lu Ca 5:36–39 Chúa Giê Su đưa ra chuyện ngụ ngôn về rượu mới trong bình cũ.

Biểu đồ sau đây sẽ được sử dụng để minh họa sự tiến triển của bài học mẫu này qua mỗi phân đoạn trong số những phân đoạn này. Biểu đồ này cũng sẽ mô tả mức độ người giảng viên hoạch định để kết hợp các Quy Tắc Cơ Bản của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phức Âm trong mỗi nhóm thánh thư.





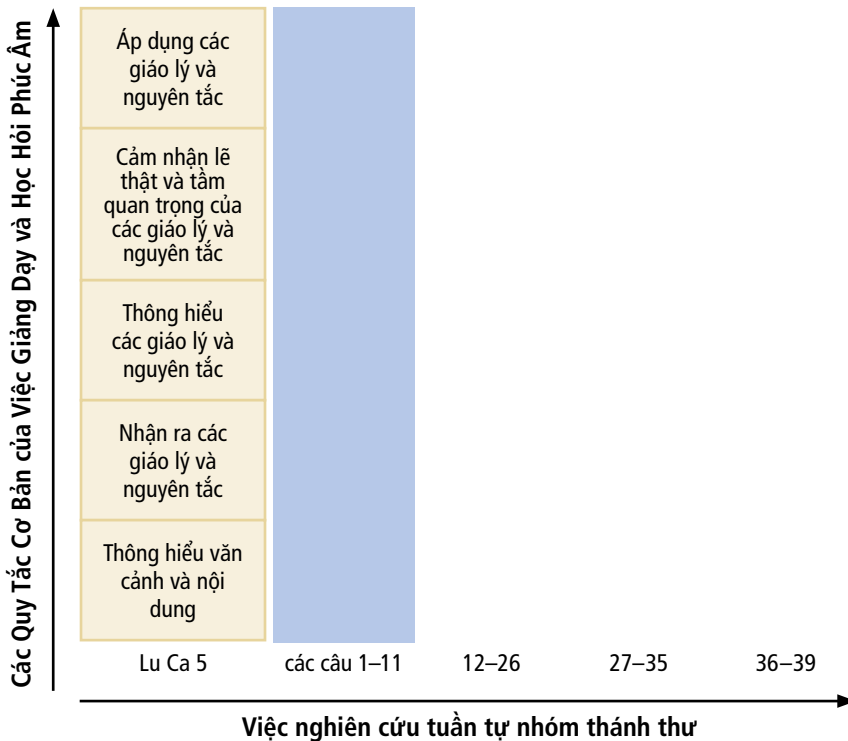
Ghi Chú

**Các câu 1–11**

Sau khi thả lưới bắt được rất nhiều cá một cách nhiệm màu, Phi E Rơ, Gia Cơ và Giảng được Chúa kêu gọi để đi đánh lưới người.

Giảng viên nên bắt đầu bằng cách giúp các học viên **hiểu văn cảnh và nội dung** của Lu Ca 5:1–11. Khi học những câu này, các học viên sẽ biết được rằng Chúa Giê Su đã phán bảo Phi E Rơ “Hãy chèo ra ngoài sâu, thả lưới mà đánh cá” (câu 4). Họ sẽ thấy rằng mặc dù đã đánh cá suốt đêm và “không bắt được chi hết” (câu 5), nhưng Phi E Rơ vẫn vâng lời Chúa và ông kinh ngạc vì bắt được nhiều cá. Từ kinh nghiệm của Phi E Rơ, các học viên có thể **nhận ra nguyên tắc**: *Nếu chúng ta làm theo điều Chúa phán bảo ngay cả khi không hiểu lý do tại sao, thì Ngài có thể ban cho các phước lành lớn lao hơn chúng ta mong đợi.* Sau đó, giảng viên có thể giúp các học viên một cách hữu hiệu hơn **để hiểu nguyên tắc này** và ý nghĩa của nguyên tắc này đối với họ bằng cách thảo luận với họ về kinh nghiệm của Phi E Rơ có thể giống như các hoàn cảnh trong cuộc sống của họ như thế nào hoặc bằng cách chia sẻ một câu nói liên quan từ một vị tiên tri hay sứ đồ ngày sau.

Trong các câu này, ước muốn của giảng viên không chỉ là giúp các học viên nhận ra và thông hiểu nguyên tắc quan trọng này, mà còn giúp cho họ **cảm nhận được lẽ thật và tầm quan trọng** qua ảnh hưởng của Thánh Linh. Để làm như vậy, giảng viên có thể yêu cầu các học viên chia sẻ rằng họ đã được ban phước như thế nào bằng cách đáp ứng theo lời hướng dẫn của Chúa





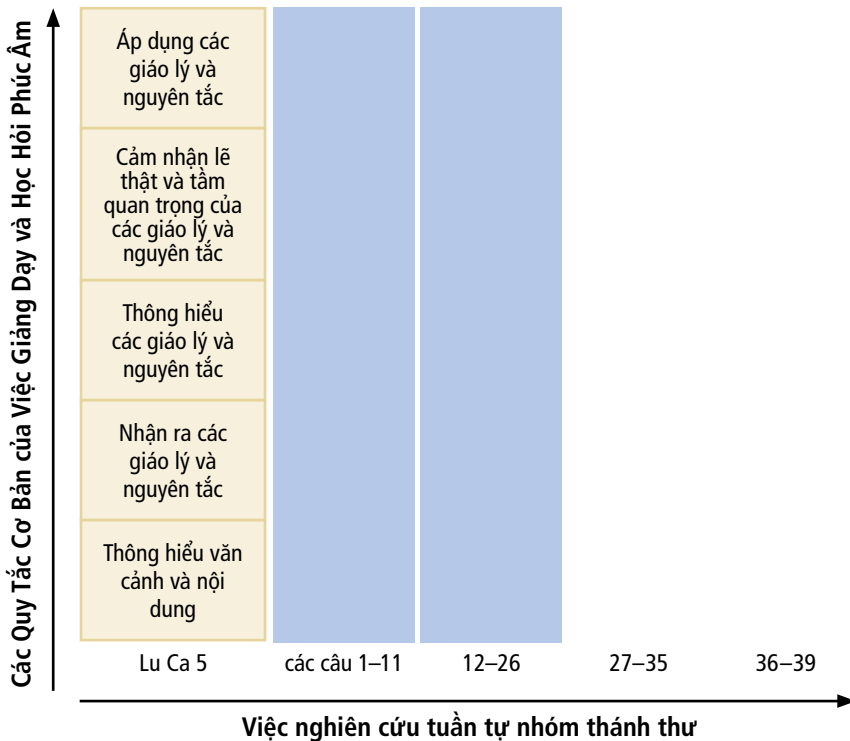
Ghi Chú

**Các Câu 12–26**

**Chúa Giê Su đã chữa lành cho một số người bị các khuyết tật về thể xác và tha thứ các tội lỗi.**

Để giúp các học viên **hiểu được nội dung** của các câu này, trước hết giảng viên sẽ cho họ trở nên quen thuộc với cốt truyện về người mắc bệnh phong và người bị bại đã được Chúa chữa lành. Để gia tăng sự hiểu biết của họ về nội dung, giảng viên có thể bảo các học viên phân tích về hai trường hợp chữa lành này giống nhau và khác nhau như thế nào. Để giúp họ làm điều này, giảng viên có thể bảo họ cân nhắc vai trò của đức tin trong cả hai trường hợp chữa lành này. Sau khi khám phá ra rằng đức tin là cần thiết trong cả hai trường hợp này, các học viên có thể **nhận ra nguyên tắc**: *Nếu chúng ta sử dụng đức tin và đến cùng Đấng Cứu Rỗi thì Ngài có thể chữa lành chúng ta.* Bằng cách phân tích những điều khác biệt giữa hai câu chuyện này, các học viên sẽ thấy rằng trong khi người mắc bệnh phong tự mình đến với Chúa, thì người đàn ông mắc bệnh bại liệt đã cần sự giúp đỡ của những người khác. Từ điều này, các học viên có thể nhận ra thêm một nguyên tắc nữa: *Chúng ta có thể giúp những người khác đến với Đấng Cứu Rỗi để họ có thể được chữa lành.*

Giảng viên có thể giúp các học viên **hiểu các nguyên tắc** này bằng cách bảo họ mô tả những điều ngoài các khuyết tật của thể xác mà con người có thể được chữa lành. Cuộc thảo luận có thể giúp các học viên hiểu rằng việc chữa lành về thể xác trong những câu này có thể tiêu biểu cho khả năng của Chúa để chữa lành phần thuộc linh của chúng ta. Điều này có thể gồm











# Chuẩn Bị để Giảng Dạy

## Sự Chuẩn Bị Cá Nhân [4.1]

Anh Cả Boyd K. Packer nói: “Quyền năng đến khi một giảng viên đã làm hết sức mình để chuẩn bị không chỉ bài học cá nhân mà còn trong việc giữ cho cuộc sống của mình gần gũi với Thánh Linh. Nếu chịu học cách trông cậy vào Thánh Linh để được soi dẫn, thì người giảng viên ấy có thể đi trước lớp học của mình . . . bảo đảm trong sự hiểu biết rằng người ấy có thể giảng dạy với sự soi dẫn” (*Teach Ye Diligently*, đã được duyệt lại, hiệu đính 1991, 358–59).

Phần quan trọng và cơ bản nhất trong sự chuẩn bị của một giảng viên phúc âm là chuẩn bị bản thân mình về phần thuộc linh. Một số điều cần nhắc quan trọng trong việc chuẩn bị như vậy là sống theo phúc âm, cầu nguyện để nhận được sự giúp đỡ và hướng dẫn, sử dụng đức tin và tham gia vào việc huấn luyện tại chức.

## Sống theo Phúc Âm [4.1.1]

Các giảng viên sống theo phúc âm một cách trung tín như thế nào để ảnh hưởng đến mỗi khía cạnh của việc giảng dạy của họ. Không có sự chuẩn bị nào kỹ hơn sự chuẩn bị một cuộc sống xứng đáng với sự đồng hành hướng dẫn và làm cho có khả năng của Đức Thánh Linh (xem phần 1.2, “Sống Theo” trang 2).

## Cầu Nguyện để Có Sự Giúp Đỡ và Hướng Dẫn [4.1.2]

Cầu nguyện là một phần không thể thiếu của việc chuẩn bị để giảng dạy (xin xem GLGU 42:14; 104:79, 82). Một giảng viên có thể cầu nguyện để có được sự giúp đỡ của Thánh Linh trong việc thông hiểu thánh thư và các nguyên tắc phúc âm, để được sáng suốt trong việc quyết định cách giảng dạy hữu hiệu nhất các nguyên tắc đó bởi Thánh Linh, để giúp đỡ và hướng dẫn trước khi bắt đầu mỗi lớp học, và để có được các học viên sẵn lòng cảm nhận và được giảng dạy bởi Thánh Linh. Các giảng viên có thể cầu xin Chúa ban cho ân tứ phân biệt để hiểu rõ hơn mỗi học viên, để giúp tìm đến từng học viên đang gặp khó khăn, và có được ân tứ về lòng bác ái để yêu mến các học viên là những người có thể khó để yêu mến hơn (xin xem Mô Rô Ni 7:48).

## Sử Dụng Đức Tin [4.1.3]

Đoạn “giảng dạy” trong Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý ám chỉ rằng một giảng viên hữu hiệu cần phải tin tưởng vào quyền năng của lời Thượng Đế, đức









Ghi Chú

Những người nào tiếp cận việc huấn luyện tại chức trong đức tin và với một ước muốn chân thành để học hỏi và tiến bộ thì sẽ có được kinh nghiệm về sự tăng trưởng và phát triển vững vàng.

### Sự Chuẩn Bị của Học Viên [4.2]

Thánh thư nói về một tình trạng chuẩn bị hoặc sẵn sàng trong tâm trí của những người tìm kiếm việc học hỏi thuộc linh. Ví dụ, Ê Xơ Ra, một thầy tư tế và học giả tôn giáo chuyên nghiệp trong Kinh Cựu Ước, “đã định chí tra xét luật pháp của Đức Giê Hô Va, giữ làm theo” (Ê Xơ Ra 7:10). Sách Công Vụ Các Sứ Đồ mô tả Các Thánh Hữu trung tín “đều sẵn lòng chịu lấy đạo” (Công Vụ Các Sứ Đồ 17:11). Trong lúc đến thăm dân Nê Phi, Đấng Cứu Rỗi đã khuyến khích họ: “Chuẩn bị tâm trí mình cho ngày mai, rồi ta sẽ trở lại cùng các ngươi” (3 Nê Phi 17:3).

Để các học viên cảm nhận được ảnh hưởng gây dựng của Đức Thánh Linh trong kinh nghiệm học hỏi của họ, họ cũng nên “sẵn sàng để nghe giảng lời của Thượng Đế” (An Ma 32:6). Trong lớp học, các học viên sẽ sẵn sàng học khi tâm trí của họ tỉnh táo, khi sự chú ý của họ được tập trung vào kinh nghiệm học hỏi, và khi họ cho thấy sự sẵn lòng để được Thánh Linh giảng dạy. Trong số nhiều điều một giảng viên có thể làm để giúp các học viên chuẩn bị tâm trí của họ để học phúc âm là:

**Cầu nguyện cho các học viên.** Các giảng viên có thể khẩn cầu Chúa trút Thánh Linh của Ngài xuống các học viên để “chuẩn bị tâm hồn họ cho sẵn sàng để đón nhận những lời sẽ được đem ra giảng dạy cho họ . . . với sự vui mừng” (An Ma 16:16–17).

**Nuôi dưỡng một môi trường yêu thương và kính trọng.** Các học viên nào cảm thấy được giảng viên của mình và các học viên khác yêu thương, tin cậy và quý trọng thì sẽ đến lớp học với tâm hồn mở rộng hơn để đón nhận ảnh hưởng của Thánh Linh nhiều hơn và với một ước muốn lớn lao hơn để tham dự.

**Đề ra một ý thức về mục đích.** Các giảng viên nên giúp các học viên hiểu rằng họ đang tham dự lớp học để tiến đến việc biết Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su KyTô, và tiến triển tới cuộc sống vĩnh cửu qua việc học phúc âm của Ngài như đã được tìm thấy trong thánh thư và những lời của các vị tiên tri.

**Trình bày các bài học thú vị, thích hợp và đầy gây dựng.** Khi các giảng viên chuẩn bị và trình bày các bài học đầy gây dựng một cách nhất quán, thì các học viên bắt đầu kỳ vọng rằng họ sẽ học được một điều gì có giá trị mỗi lần họ tham dự lớp học. Anh Cả Boyd K. Packer đã dạy: “Nếu các anh chị em đang giảng dạy một lớp học . . . , [các học viên] sẽ không trở lại với lòng hăng hái trừ khi họ được giảng dạy về một điều gì đó. Họ cần phải học về một điều gì đó để muốn trở lại. Thậm chí họ sẽ còn sẵn lòng hăm hở đến lớp học . . . là nơi họ được giảng dạy” (*Teach Ye Diligently*, 182).

**Mời Đức Thánh Linh đến vào lúc bắt đầu lớp học.** Thường một buổi họp đặc biệt devotional được chuẩn bị kỹ do học viên hướng dẫn gồm có lời cầu nguyện, việc hát một bài thánh ca, và một ý nghĩ chia sẻ từ thánh thư sẽ mời Thánh Linh đến, đoàn kết các học viên, và chuẩn bị tâm trí họ cho việc học hỏi thuộc linh.

**Thu hút và duy trì sự chú ý của các học viên.** Các giảng viên có thể giúp tập trung tâm trí của các học viên vào kinh nghiệm học hỏi bằng cách bắt đầu mỗi bài học theo một cách thức nhằm thu hút sự chú ý của các học viên và hướng dẫn họ tra cứu thánh thư với mục đích quan trọng hơn. Ví dụ, một giảng viên có thể có một câu hỏi làm cho thích thú được viết lên trên bảng hoặc trưng bày một đồ vật hay hình ảnh nhằm thu hút được niềm thích thú của học viên khi họ đến lớp.

Vì nhiều học viên có thời gian tập trung chú ý rất giới hạn, nên người giảng viên sáng suốt tìm cách khơi dậy niềm thích thú và lòng nhiệt tình của họ vài lần trong lúc dạy bài học. Điều này nên được thực hiện trong một cách thức nhằm tập trung sự chú ý của các học viên vào thánh thư sắp học.

**Chuẩn bị các học viên để làm những người học hỏi thành công.** Trước khi mời các học viên tham gia, các giảng viên nên giải thích rõ điều sẽ được yêu cầu nơi họ, đưa ra một ví dụ, cho các học viên thời giờ để chuẩn bị và thực hành, và rồi đưa ra lời khuyến khích và công nhận các nỗ lực của các học viên để làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi. Các giảng viên chuẩn bị cho các học viên làm tròn vai trò của họ với tư cách là các học viên đều sẽ thấy mình đạt được nhiều thành công hơn trong việc làm tròn Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý.

## Chuẩn Bị Bài Học [4.3]

### Các Nguồn Tài Liệu để Chuẩn Bị Bài Học [4.3.1]

#### *Thánh thư*

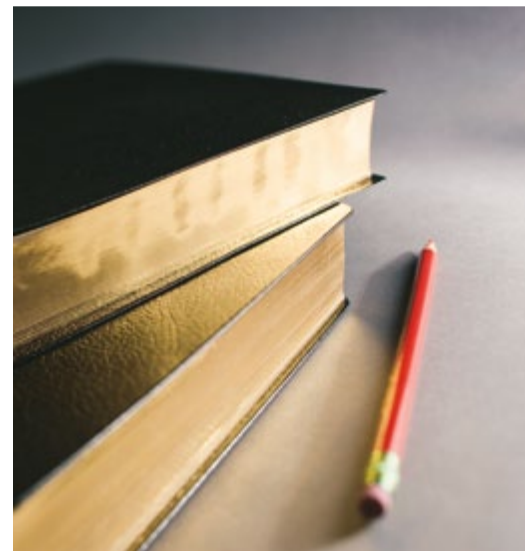
Tất cả bốn khóa học giáo lý và hầu hết các khóa học viện giáo lý đã được chấp thuận đều gồm có việc nghiên cứu các tác phẩm tiêu chuẩn. Nguồn tài liệu chính yếu để xác định điều phải giảng dạy trong các khóa học này chính là thánh thư. Trong một bài ngỏ cùng các giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý, Chủ Tịch Ezra Taft Benson dạy: “Hãy luôn luôn nhớ rằng không có một sự thay thế vừa ý nào cho thánh thư và những lời của các vị tiên tri tại thế. Thánh thư phải là nguồn tài liệu đầu tiên của các anh chị em” (“The Gospel Teacher and His Message” [bài ngỏ của các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 17 tháng Chín năm 1976], 3).

Một số khóa học viện giáo lý tập trung vào các đề tài phúc âm thay vì vào việc nghiên cứu các tác phẩm tiêu chuẩn. Các giảng viên của các khóa học này nên cân nhắc tài liệu đã được đề nghị trong chương trình giảng dạy của viện giáo lý (cũng như thánh thư) là nguồn tài liệu chính yếu cho sự chuẩn bị. Các giảng viên nên kiên định tìm kiếm cơ hội để sử dụng thánh thư và những lời của các vị tiên tri để làm sáng tỏ và minh họa các giáo lý và nguyên tắc được giảng dạy trong các khóa học này.

#### *Chương trình giảng dạy của lớp giáo lý và viện giáo lý*

Các tài liệu trong chương trình giảng dạy của lớp giáo lý và viện giáo lý đã được đưa ra với mục đích là nguồn tài liệu chính yếu để giúp các giảng viên chuẩn bị và giảng dạy các bài học một cách hữu hiệu. Chương trình giảng dạy cung ứng thông tin về quá trình và văn cảnh của thánh thư, những phần giải thích về các từ và cụm từ khó, những lời bình luận của Giới Thẩm Quyền Trung Ương về các giáo lý và nguyên tắc được giảng dạy trong thánh

*Ghi Chú*



Ghi Chú

thư, và những đề nghị về nội dung, giáo lý và nguyên tắc nào để giảng dạy. Chương trình giảng dạy này cũng đề nghị những ý kiến về cách giảng dạy. Khi các giảng viên sử dụng chương trình giảng dạy song song với việc nghiên cứu nhóm thánh thư của họ, Đức Thánh Linh có thể soi dẫn họ khi họ cá nhân hóa bài học tùy theo nhu cầu của các học viên.

Anh Cả Henry B. Eyring đưa ra một lời giải thích về việc chuẩn bị và sử dụng chương trình giảng dạy: “Những người được vị tiên tri kêu gọi để bảo đảm việc giảng dạy chính xác giáo lý trong Giáo Hội đều xem lại mỗi từ, mỗi hình ảnh, mỗi biểu đồ trong chương trình giảng dạy đó mà các anh chị em nhận được. Chúng ta có thể phát triển quyền năng của chương trình giảng dạy một cách đơn giản chỉ bằng cách hành động theo đức tin của mình như đã được Thượng Đế soi dẫn. . . .

“Việc tuân theo nội dung cũng như trình tự của chương trình giảng dạy sẽ phát triển chứ không kiềm chế các ân tứ giảng dạy độc đáo của chúng ta” (“The Lord Will Multiply the Harvest” [một buổi họp tối với Anh Cả Henry B. Eyring, ngày 6 tháng Hai năm 1998], 4–5).

### *Các nguồn tài liệu bổ sung*

Các giảng viên có thể sử dụng các nguồn tài liệu bổ sung như tạp chí Giáo Hội, nhất là những điều giảng dạy từ đại hội trung ương, vì chúng đóng góp vào một sự hiểu biết rõ ràng hơn về nhóm thánh thư. Các nguồn tài liệu khác không nên được sử dụng để suy đoán, khích động, hay giảng dạy những ý kiến chưa được Giáo Hội đề ra rõ ràng. Ngay cả một số điều gì đó đã được kiểm chứng hay xuất bản trước đây vẫn có thể không thích hợp để sử dụng trong lớp học. Các bài học cần phải xây đắp đức tin và chứng ngôn của các học viên.

### **Quyết Định Điều Gì để Giảng Dạy và Cách Giảng Dạy Điều Đó** [4.3.2]

Khi chuẩn bị một bài học, mỗi giảng viên cần phải quyết định: “Tôi sẽ giảng dạy điều gì?” và “Tôi sẽ giảng dạy điều đó bằng cách nào?” *Điều để giảng dạy* gồm có văn cảnh (kể cả quá trình, văn hóa và bối cảnh), nội dung (chẳng hạn cốt truyện, nhân vật, sự kiện, bài giảng, và những phần giải thích đây cảm ứng), và các lẽ thật phức âm quan trọng nằm bên trong nhóm thánh thư. *Cách để giảng dạy* gồm có các phương pháp, cách thức, và sinh hoạt mà một giảng viên sử dụng để giúp các học viên học hỏi (chẳng hạn như thảo luận trong lớp, các nguồn dụng cụ trợ thính, viết những bài tập và làm việc trong nhóm nhỏ). Việc quyết định *điều để giảng dạy* cần phải đi trước việc chọn *cách để giảng dạy* để văn tập trung chủ yếu vào thánh thư, thay vì vào các cách thức hay phương pháp.

Trong khi chuẩn bị bài học, các giảng viên nên dành ra đủ thời giờ và bỏ ra nhiều nỗ lực trong việc quyết định *giảng dạy điều gì* lẫn *giảng dạy như thế nào*. Nếu *điều để giảng dạy* gần như lúc nào cũng được nhấn mạnh trong lúc chuẩn bị bài học, thì một giảng viên sẽ không có đủ thời giờ để cân nhắc cách giúp các học viên tham gia vào việc học hỏi. Thường thường điều này sẽ đưa đến các bài học nhàm chán và tập trung quá nhiều vào giảng viên. Khi một giảng viên tập trung quá nhiều vào *cách để giảng dạy*, thì các bài học có thể trở nên rời rạc, thiếu mục đích và thiếu quyền năng.



**Quyết Định Điều để Giảng Dạy** [4.3.3]

Ghi Chú

Các giảng viên trải qua bốn giai đoạn cơ bản khi họ chuẩn bị điều họ sẽ giảng dạy: Trước hết, họ tìm cách hiểu văn cảnh và nội dung của nhóm thánh thư. Thứ hai, họ nhận ra và hiểu các giáo lý cũng như nguyên tắc được tìm thấy trong nhóm thánh thư. Thứ ba, họ quyết định các nguyên tắc nào là quan trọng nhất đối với các học viên để học hỏi và áp dụng, và thứ tư, họ quyết định mức độ nhấn mạnh nào phải đưa ra cho mỗi phần đoạn trong nhóm thánh thư.

**1. Hiểu văn cảnh và nội dung của nhóm thánh thư đang được giảng dạy.**

Các giảng viên nên tìm cách hiểu văn cảnh, hoặc quá trình, của nhóm thánh thư và chú tâm vào nhóm thánh thư đó cho đến khi trở nên quen thuộc với nội dung. Đắm mình trong thánh thư có nghĩa là đọc, học, suy ngẫm, và cầu nguyện để có được sự soi dẫn và hiểu biết về điều mình đọc.

Một trong những điều hữu ích nhất một giảng viên có thể làm để hiểu nội dung của thánh thư là lưu ý đến những thay đổi tự nhiên trong nhóm thánh thư nơi có xảy ra một thay đổi trong đề tài hay hành động. Khi sử dụng chương trình giảng dạy và sự hiểu biết riêng của mình, thì các giảng viên có thể chia nhóm thánh thư ra thành các phần đoạn hay nhóm nhỏ hơn gồm có các câu dựa vào những chỗ ngừng tự nhiên này. Các phần đoạn nhỏ hơn này sẽ trở thành các nhóm hay thành phần xây đắp quan trọng mà các giảng viên sẽ sử dụng sau này trong việc chuẩn bị để sắp xếp cho bài học được thông suốt và cho phép họ ít nhất có thể tạo ra một sự chú ý nào đó đối với tất cả nội dung ở bên trong nhóm thánh thư.

Trong khi vạch ra nhóm thánh thư theo cách này, các giảng viên cũng cần phải tìm cách giúp họ hiểu rõ hơn về các nhân vật, nơi chốn, sự kiện, cùng với mối quan hệ nguyên nhân và kết quả đường như là quan trọng, cũng như ý nghĩa của các từ hay cụm từ khó. Việc hiểu đủ về nội dung thường đòi hỏi phải đọc nhóm thánh thư nhiều hơn một lần.

**2. Nhận ra và hiểu các giáo lý và nguyên tắc.**

Cùng với việc hiểu văn cảnh và nội dung, các giảng viên cần phải cẩn thận nhận ra cùng hiểu các giáo lý và nguyên tắc trong nhóm thánh thư, đồng thời xem lại các giáo lý và nguyên tắc được đề nghị trong chương trình giảng dạy. Trừ khi chương trình giảng dạy đã được thực hiện như vậy rồi, một giảng viên cần phải bỏ ra nỗ lực để viết ra các giáo lý và nguyên tắc bằng những câu rõ ràng, ngắn gọn. Việc làm như vậy giúp kết hợp các nguyên tắc lẫn ý nghĩa của các nguyên tắc này trong tâm trí của giảng viên. Điều này cũng sẽ giúp hướng dẫn các sinh hoạt học hỏi trong lớp và chú ý đến việc giúp các học viên hiểu rõ hơn và tập trung vào việc áp dụng nhiều hơn.

**3. Quyết định các nguyên tắc và giáo lý nào là quan trọng nhất để các học viên học hỏi và áp dụng.**

Trong một nhóm thánh thư thông thường, hầu như lúc nào cũng sẽ có nhiều tài liệu hơn có thể được thảo luận một cách đáng kể trong thời gian của lớp học. Một khi các giảng viên đã nghiên



*Ghi Chú*

cứu thánh thư và chương trình giảng dạy, thì họ cần phải quyết định các giáo lý và nguyên tắc nào là quan trọng nhất để các học viên của họ hiểu và áp dụng. Khi chọn quyết định này, các giảng viên cần phải cân nhắc những điều sau đây.

**Những Sự Thúc Giục của Đức Thánh Linh.** Trong việc quyết định các nguyên tắc và giáo lý nào để nhấn mạnh trong bài học, các giảng viên nên liên tục tìm kiếm sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh.

**Chủ ý của tác giả được cảm ứng.** Các giảng viên nên tìm cách xác định điều tác giả tiên tri muốn truyền đạt. Chủ Tịch Ezra Taft Benson nói: “Nếu họ [là các tác giả] thấy được thời kỳ chúng ta, và chọn những điều sẽ có giá trị lớn lao nhất đối với chúng ta, thì đó không phải là cách chúng ta nên học Sách Mặc Môn hay sao? Chúng ta cần phải thường xuyên tự hỏi: “Tại sao Chúa đã soi dẫn cho Mặc Môn (hay Mô rô Ni hoặc An Ma) để gồm điều đó vào biên sử của ông? Tôi có thể học được bài học gì từ điều đó để giúp tôi sống trong thời kỳ và thời đại này?” (“The Book of Mormon—Keystone of Our Religion,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 6). Các giảng viên nên cân nhắc những câu hỏi tương tự trong lúc chuẩn bị bài học của mình cho họ về bất cứ khóa học thánh thư nào họ giảng dạy.

Các giảng viên cũng nên ghi nhớ rằng một mục đích chính của các vị tiên tri trong thánh thư luôn luôn là để làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô. Như Nê Phi đã nói: “Vi chủ đích của tôi là để có thể thuyết phục loài người đến với Thượng Đế của Áp Ra Ham, và Thượng Đế của Y Sác, và Thượng Đế của Gia Cốp, để được cứu rỗi”(1 Nê Phi 6:4). Do đó, một giảng viên nên hỏi: “Nhóm thánh thư này dạy gì về Chúa Giê Su Ky Tô mà sẽ giúp các học viên của tôi hiểu và trông cậy vào những lời giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Ngài?”

Khi các giảng viên tìm cách xác định chủ ý của tác giả được cảm ứng đó, thì họ nên cẩn thận đừng đi xa hơn những gì thể hiện rõ trong các câu văn. Anh Cả Henry B. Eyring cảnh báo: “Tôi không nên giả vờ rằng mình biết tất cả những gì các tác giả có ý muốn nói hoặc không có ý nói” (“‘And Thus We See:’ Helping a Student in a Moment of Doubt” [một buổi họp tối với Anh Cả Henry B. Eyring, ngày 5 tháng Hai năm 1993], 6).

**Các nguyên tắc cải đạo và Các Giáo Lý Cơ Bản.** Khi xác định điều để giảng dạy, một giảng viên nên cân nhắc: “Trong số tất cả các lẽ thật mà có thể được nhấn mạnh trong nhóm thánh thư này, lẽ thật nào sẽ giúp các học viên của tôi đến với Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi hơn và dẫn đến sự cứu rỗi?” Anh Cả Henry B. Eyring khuyến bảo: “Trong khi các anh chị em chuẩn bị một bài học, hãy tìm kiếm các nguyên tắc cải đạo trong bài học đó. . . . Một nguyên tắc cải đạo là một nguyên tắc dẫn đến việc tuân theo ý muốn của Thượng Đế” (“Converting Principles” [bài nói chuyện tại một buổi họp tối với Anh Cả L. Tom Perry, ngày 2 tháng Hai năm 1996], 1).



*Ghi Chú*

thánh thư được cảm ứng, nhu cầu của học viên, và các lẽ thật phúc âm nào sẽ giúp các học viên đến gần Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi hơn.

**4. Quyết định mức độ nhấn mạnh nào phải đưa ra cho mỗi phân đoạn trong nhóm thánh thư.**

Với sự hiểu biết về văn cảnh và nội dung của nhóm thánh thư, sau khi đã chia nhóm thánh thư đó ra thành những phân đoạn nhỏ hơn có liên hệ đến nội dung, và sau khi đã nhận ra các lẽ thật phúc âm quan trọng để các học viên học hỏi và áp dụng, thì các giảng viên giờ đây đã sẵn sàng để quyết định phải nhấn mạnh vào mỗi phân đoạn của nhóm thánh thư đó tới mức độ nào. Thường thường, các phân đoạn chứa đựng các giáo lý và nguyên tắc mà một giảng viên tìm kiếm để tô đậm trong bài học sẽ được nhấn mạnh nhiều nhất. Điều này có nghĩa rằng đối với những nhóm câu này, các giảng viên sẽ dẫn dắt các học viên hiểu văn cảnh và nội dung của các nhóm câu này, nhận ra và hiểu các giáo lý và nguyên tắc quan trọng được tìm thấy trong các nhóm câu này, cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng của các giáo lý và nguyên tắc đó trong lòng họ, và giúp họ thấy được họ có thể áp dụng các lẽ thật đó trong cuộc sống của mình như thế nào.

Các phân đoạn khác của nhóm thánh thư có thể tập trung ít hơn vào các lẽ thật được nhấn mạnh trong bài học, nhưng không nên để bị bỏ qua hay lơ đi. Các giảng viên cũng nên dự định ít nhất là tóm lược các nhóm câu này.

*Ghi Chú:* Rất hiếm có được thời giờ không giới hạn để chuẩn bị. Một lỗi lầm chung mà các giảng viên làm là dành ra quá nhiều thời giờ để đọc, nghiên cứu và cố gắng quyết định *phải giảng dạy điều gì* đến nỗi không có đủ thời giờ để chuẩn bị chu đáo *cách giảng dạy* bài học như thế nào. Trong việc chuẩn bị mỗi bài học, sẽ đến lúc một giảng viên phải nói: “Tôi cảm thấy đã hiểu đủ về *điều để giảng dạy*. Bây giờ tôi cần phải quyết định *cách* tôi sẽ giảng dạy bài học đó một cách hữu hiệu.”

**Quyết Định Cách để Giảng Dạy [4.3.4]**

Thông thường các giảng viên trở nên phấn khởi về nhóm thánh thư mà họ sẽ giảng dạy và các lẽ thật mà họ đã khám phá ra. Qua nỗ lực chuyên cần để nghiên cứu, hiểu và được Thánh Linh giảng dạy, các giảng viên được gây dựng và tự nhiên cảm thấy có ước muốn để truyền đạt điều họ học hỏi trong lúc chuẩn bị. Mặc dù điều này có thể thích hợp, nhưng cần phải nhớ rằng mục đích của bất cứ bài học nào là nhằm giúp *các học viên* hiểu thánh thư, được Đức Thánh Linh giảng dạy và cảm thấy được khuyến khích để áp dụng điều họ học được. Điều này hầu như lúc nào cũng đòi hỏi nhiều hơn so với việc các giảng viên nói cho các học viên biết điều chính họ đã học được từ thánh thư và lý do tại sao họ cảm thấy điều đó là quan trọng. Điều này cũng bao gồm nhiều hơn là việc một giảng viên chỉ đọc một câu thánh thư, bình luận về câu thánh thư đó và rồi đọc một câu thánh thư khác.

Các học viên được gây dựng khi được dẫn dắt qua một tiến trình học hỏi tương tự với điều giảng viên đã cảm nhận được trong khi chuẩn bị bài học. Các học viên nên được hướng đến việc tra cứu thánh thư để hiểu và tự mình khám phá ra các lẽ thật của phúc âm. Họ nên được cho cơ hội để giải



thích phúc âm bằng lời riêng của họ và chia sẻ cùng làm chứng về điều họ biết và cảm nhận. Điều này giúp mang phúc âm từ trí óc của họ vào lòng họ.

*Ghi Chú*

Khi các học viên có được kinh nghiệm đầu đặn về việc học phúc âm theo cách này, thì họ tin tưởng vào khả năng của mình để tự nghiên cứu thánh thư và học hỏi bởi Thánh Linh. Họ cảm thấy có ước muốn để áp dụng điều họ đang học hỏi trong cuộc sống của mình. Họ cũng chuẩn bị kỹ hơn để giải thích điều họ tin với những người khác và chia sẻ chứng ngôn về các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm.

Các giảng viên cần phải hoạch định các phương pháp mà sẽ giúp các học viên có được kinh nghiệm về tiến trình học hỏi này khi họ cùng nhau đọc thánh thư trong lớp học. Khi các giảng viên khai triển kế hoạch bài học của họ, những câu trả lời cho những câu hỏi sau đây tạo ra nền tảng cho việc quyết định *cách để giảng dạy*:

1. Các phương pháp hoặc sinh hoạt học hỏi nào sẽ giúp các học viên hiểu văn cảnh và nội dung họ cần phải biết?
2. Các phương pháp nào sẽ giúp các học viên có thể nhận ra và diễn đạt thành lời các giáo lý và nguyên tắc chính yếu cũng như mang đến cho họ cơ hội để khám phá ra các giáo lý và nguyên tắc khác?
3. Cách nào sẽ là tốt nhất để giúp các học viên của tôi hiểu các nguyên tắc và giáo lý này?
4. Các phương pháp hoặc cách thức nào sẽ đưa các học viên của tôi đến việc cảm nhận được lẽ thật và tầm quan trọng của các nguyên tắc này cũng như mời họ chia sẻ và làm chứng về các nguyên tắc này?
5. Cách nào là hữu hiệu để giúp họ thấy mình có thể áp dụng các nguyên tắc này như thế nào trong cuộc sống của họ và khuyến khích họ làm như vậy?

Sau đây là một số điều để cân nhắc trong việc quyết định cách thức giảng dạy.

**Hãy chắc chắn rằng các phương pháp giảng dạy phải phù hợp với sứ điệp đang được giảng dạy và thuận lợi đối với ảnh hưởng của Thánh Linh.** Đôi khi, trong cố gắng để làm tiêu khiển các học viên hoặc làm cho họ chú ý, các giảng viên chọn các phương pháp hay sử dụng kỹ thuật đều không dẫn đến việc hiểu biết và gây dựng. Khi chọn các phương pháp, các giảng viên nên cân nhắc xem phương pháp đó có gia tăng hay làm giảm bớt sứ điệp nhằm mục đích giúp các học viên tiếp thu hay không. Ví dụ, một trò chơi có tính chất hướng dẫn có thể là một cách thú vị và hữu hiệu để giảng dạy thông tin (chẳng hạn như thứ tự các sách trong Kinh Thánh), nhưng hầu như chắc chắn sẽ phản tác dụng nếu mục tiêu cuối cùng là mời gọi một cảm giác thuộc linh. Làm việc trong các nhóm nhỏ có thể rất hữu hiệu, nhưng vì điều đó sẽ mất nhiều thời giờ đáng kể, nên có thể không phải là phương pháp tốt nhất để nhận ra một nguyên tắc giản dị được nói đến.

Giảng viên nên chắc chắn rằng các phương pháp và sinh hoạt giảng dạy phải thích hợp với bối cảnh học hỏi phúc âm, sẽ không làm tổn thương hay phật lòng bất cứ người nào, và sẽ thuận lợi cho ảnh hưởng của Thánh Linh.



Hầu hết chương trình giảng dạy của lớp giáo lý và viện giáo lý đều đưa ra những đề nghị về tốc độ giảng dạy và một lịch trình để giảng dạy toàn bộ khóa học.

**Tập trung vào việc giúp các học viên làm tròn vai trò của họ.** Trong khi các giảng viên chuẩn bị cách họ sẽ giảng dạy, họ nên luôn tập trung vào học viên chứ không phải chỉ vào điều người giảng viên sẽ làm. Thay vì chỉ hỏi “Tôi sẽ làm gì trong lớp học hôm nay?” hoặc “Tôi sẽ làm gì cho các học viên của mình?” một giảng viên cũng nên tiếp cận việc chuẩn bị bài học bằng cách nghĩ rằng: “Các học viên của tôi sẽ làm gì trong lớp học hôm nay?” “Làm thế nào tôi sẽ giúp các học viên của mình khám phá ra điều gì họ cần phải biết?”

**Sử dụng nhiều phương pháp và cách thức khác nhau.** Ngay cả một phương pháp giảng dạy đầy thuyết phục cũng có thể trở nên không hiệu quả hoặc nhàm chán nếu bị lạm dụng. Tuy các giảng viên không nên chọn ra các phương pháp chỉ vì các phương pháp đó đa dạng, nhưng nhiều giảng viên hữu hiệu thay đổi cách họ giảng dạy mỗi lần dạy bài học và mỗi ngày mỗi khác. Các giảng viên nên sẵn sàng thay đổi các phương pháp trong lúc dạy bài học nếu các học viên không còn thích thú hoặc nếu điều họ đang làm dường như không giúp các học viên đạt được những kết quả mong muốn.

Việc sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau cũng có thể giúp đỡ các học viên là những người học hỏi bằng nhiều cách khác nhau. Các phương pháp giảng dạy hoặc sinh hoạt học hỏi đòi hỏi các học viên phải sử dụng nhiều giác quan, như nhìn, nghe và sờ đều có thể giúp các học viên tham gia nhiều hơn và có ký ức rõ hơn về điều họ đã được giảng dạy.

Mặc dù thông thường các giảng viên nên chọn các phương pháp họ cảm thấy thoải mái và có đủ khả năng sử dụng, nhưng họ cũng nên sẵn lòng thử nghiệm các phương pháp hoặc cách thức có thể làm cho họ giảng dạy càng được hữu hiệu hơn.

Phần kế tiếp của quyển sách hướng dẫn này thảo luận về nhiều phương pháp và cách thức giảng dạy khác nhau để các giảng viên có thể cân nhắc khi quyết định *cách để giảng dạy*.

Ghi Chú



# 5

## Các Phương Pháp, Kỹ Năng và Cách Thức Giảng Dạy

Việc giảng dạy là một nhiệm vụ phức tạp và đa diện. Một bản liệt kê các phương pháp hoặc kỹ thuật cho việc giảng dạy sẽ bao gồm nhiều ý tưởng và ví dụ, và cuộc thảo luận đầy đủ về những ý tưởng và ví dụ này sẽ đầy đầy trong những quyển sách. Tuy nhiên, việc gộp lại các ý tưởng và ví dụ này thành một số lãnh vực tổng quát về các phương pháp, kỹ năng hay cách thức giảng dạy thiết yếu cho việc giảng dạy hữu hiệu có thể thực hiện được. Phần này sẽ đề cập đến một số lãnh vực quan trọng này.

Khi quyết định các phương pháp nào để sử dụng trong việc giảng dạy, là điều quan trọng để nhớ rằng các phương pháp và kỹ năng chỉ là phương tiện để đạt được mục tiêu chứ không phải là mục tiêu. Các giảng viên nên chọn ra các phương pháp nào là tốt nhất để giúp các học viên hiểu nội dung, các giáo lý và nguyên tắc của một nhóm thánh thư riêng biệt mà sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc gây dựng và áp dụng. Việc ghi nhớ mục đích để sử dụng một kỹ năng hay kỹ thuật cụ thể sẽ giúp các giảng viên thực hiện kỹ năng đó một cách có ý nghĩa hơn. Cũng quan trọng để nhớ rằng nếu không có Thánh Linh, thì ngay cả các phương pháp và cách thức giảng dạy hữu hiệu nhất cũng sẽ không thành công.

### Những câu hỏi [5.1]

Một trong những kỹ năng quan trọng nhất một giảng viên có thể phát triển là đặt ra những câu hỏi hữu hiệu. Những câu hỏi này có thể khuyến khích các học viên trong tiến trình thông hiểu thánh thư và giúp họ nhận ra và hiểu các lẽ thật quan trọng của phúc âm. Những câu hỏi này cũng giúp các học viên suy nghĩ về cách phúc âm đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ và cân nhắc cách họ có thể áp dụng các nguyên tắc phúc âm bây giờ và trong tương lai như thế nào. Việc đặt ra những câu hỏi hữu hiệu có thể khuyến khích các học viên mời Đức Thánh Linh vào kinh nghiệm học hỏi của họ qua việc sử dụng quyền tự quyết và làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi.

**“Trọng tâm của tất cả việc học hỏi và giảng dạy là đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi.”**

(Henry B. Eyring, “The Lord Will Multiply the Harvest” [một buổi họp tối với Anh Cả Henry B. Eyring, ngày 6 tháng Hai năm 1998], 5–6)



Việc đưa ra những câu hỏi cặn kẽ trong lúc chuẩn bị bài học để dẫn đến việc hiểu và làm cho các học viên tập trung tâm trí trong khi học là điều rất đáng bỏ ra nhiều nỗ lực. Khi hoạch định những câu hỏi, trước hết một giảng viên nên xác định mục đích để đặt ra một câu hỏi cụ thể (ví dụ, một giảng viên có thể mong muốn các học viên khám phá ra thông tin ở bên trong một đoạn thánh thư, để nghĩ về ý nghĩa của một đoạn thánh thư, hoặc chia sẻ chứng ngôn về lẽ trung thực của một nguyên tắc). Sau đó giảng viên nên thận trọng phác thảo câu hỏi với mục đích đó trong tâm trí.

Việc chọn lựa kỹ một số từ có thể tạo ra một sự khác biệt lớn để biết một câu hỏi có đưa đến kết quả mong muốn hay không.











*Ghi Chú*

“Một số câu hỏi mời gọi sự soi dẫn. Các giảng viên giỏi sẽ đặt ra những câu hỏi đó. . . . Đây là một câu hỏi có thể không mang đến sự soi dẫn: ‘Làm thế nào để nhận ra một vị tiên tri chân chính?’ Câu hỏi đó dẫn đến một bản liệt kê gồm có các câu trả lời rút ra từ việc thuộc lòng các câu thánh thư và những lời của các vị tiên tri tại thế. Nhiều học viên có thể tham gia trả lời. Hầu hết có thể đưa ra ít nhất một lời đề nghị về một đoạn thánh thư. Và tâm trí thường được kích động.

“Nhưng chúng ta cũng có thể đặt ra câu hỏi theo cách này, với chỉ một điều khác biệt nhỏ: ‘Các anh chị em đã cảm thấy mình ở nơi hiện diện của một vị tiên tri vào lúc nào?’ Điều đó sẽ mời gọi các cá nhân lục tìm trong ký ức của họ những cảm nghĩ đó. Sau khi đặt ra câu hỏi, chúng ta có thể không ngoan chờ đợi một giây lát trước khi mời một người nào đó đưa ra câu trả lời. Ngay cả những người không nói gì cũng sẽ suy nghĩ về những kinh nghiệm thuộc linh. Điều đó sẽ mời Đức Thánh Linh đến” (“The Lord Will Multiply the Harvest,” 6).

Những câu hỏi như vậy mời các học viên suy ngẫm về quá khứ, để “lục tìm trong ký ức của họ những cảm nghĩ,” và nghĩ về những kinh nghiệm thuộc linh của họ liên quan đến giáo lý hay nguyên tắc phúc âm đã được thảo luận. Thường thường, những câu hỏi này đưa đến việc các học viên chia sẻ cảm nghĩ và kinh nghiệm đó hoặc chia sẻ chứng ngôn về một giáo lý hay nguyên tắc. Những câu hỏi này giúp mang phúc âm từ trí óc của các học viên vào tâm lòng của họ. Và khi họ *cảm nhận* trong lòng mình lẽ trung thực và tầm quan trọng của một giáo lý hay nguyên tắc phúc âm, thì họ có thể áp dụng giáo lý hay nguyên tắc đó vào trong cuộc sống của họ.

Đây là một số ví dụ về những câu hỏi có thể khuyến khích cảm nghĩ và mời gọi chứng ngôn:

- Các anh chị em đã cảm thấy được bình an và niềm vui đến từ việc tha thứ một người nào đó vào lúc nào?
- Hãy nghĩ về lúc Chúa hướng dẫn những quyết định của các anh chị em vì các anh chị em tin cậy nơi Ngài thay vì trông cậy vào sự hiểu biết riêng của mình (xin xem Châm Ngôn 3:5–6). Các anh chị em đã được ban phước như thế nào khi làm như vậy?
- Nếu có thể đích thân bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với Đấng Cứu Rỗi vì sự hy sinh của Ngài dành cho các anh chị em thì các anh chị em sẽ thưa gì với Ngài?
- Cuộc sống của các anh chị em khác biệt như thế nào vì điều đã xảy ra trong Khu Rừng Thiêng Liêng?
- Các anh chị em đã thấy những người khác đối phó với những thử thách một cách trung tín là khi nào? Điều đó đã ảnh hưởng đến các anh chị em như thế nào?

*Một lời cảnh báo:* Những câu trả lời cho các câu hỏi về tính chất này có thể là đặc biệt riêng tư và nhạy cảm. Các giảng viên cần phải bảo đảm rằng các học viên không bao giờ cảm thấy bắt buộc phải trả lời một câu hỏi, chia sẻ những cảm nghĩ hay kinh nghiệm của họ, hoặc chia sẻ chứng ngôn. Ngoài ra, các giảng viên nên giúp các học viên hiểu tính chất thiêng liêng của những kinh nghiệm thuộc linh cá nhân và khuyến khích họ chia sẻ các kinh nghiệm đó vào lúc thích hợp (xin xem GLGU 63:64).





*Ghi Chú*

thức hữu hiệu nhất, và cách phản ứng nếu câu trả lời của một học viên dẫn đến cuộc thảo luận theo một chiều hướng bất ngờ.

**Tránh lời dẫn giải thái quá của giảng viên.** Các giảng viên dẫn giải thái quá về một đề tài trong cuộc thảo luận có thể làm các học viên nản lòng không muốn tham gia vì họ đã biết rằng giảng viên của họ thường nóng lòng đưa ra câu trả lời. Lời dẫn giải thái quá của giảng viên có thể làm cho các học viên cảm thấy rằng những đóng góp của họ kém giá trị và làm cho họ mất hứng thú.

**Mời tất cả các học viên tham gia.** Các giảng viên nên cố gắng tìm ra những cách để mời một cách thích hợp tất cả các học viên tham gia vào cuộc thảo luận đầy ý nghĩa, ngay cả những học viên ngần ngại tham gia vì nhiều lý do khác nhau. Các giảng viên nên cẩn thận đừng làm các học viên ngượng ngịu bằng cách gọi tên các học viên khi họ biết là học viên đó không sẵn sàng để trả lời.

Đôi khi một học viên hoặc một con số nhỏ các học viên có xu hướng chi phối cuộc thảo luận trong lớp học. Các giảng viên có thể cần phải nói chuyện riêng với các học viên như vậy, cảm ơn họ vì đã sẵn lòng tham gia, nói rằng việc khuyến khích tất cả các học viên tham gia là điều quan trọng biết bao, và giải thích lý do tại sao họ có thể không được gọi mỗi lần họ tình nguyện trả lời.

**Gọi các học viên bằng tên.** Việc gọi tên học viên để trả lời một câu hỏi hoặc đưa ra lời góp ý giúp khuyến khích một môi trường học hỏi đầy yêu thương và kính trọng.

**Đừng sợ sự im lặng.** Đôi lúc, khi được hỏi với một câu hỏi hữu hiệu, các học viên có thể không trả lời ngay. Giảng viên chớ lo lắng nếu có sự im lặng miễn là điều đó không kéo dài quá lâu. Đôi khi, các học viên cần một cơ hội để suy ngẫm về điều họ được hỏi và cách họ có thể trả lời câu hỏi đó. Việc suy ngẫm như vậy có thể tạo điều kiện thuận lợi cho sự chỉ dẫn của Đức Thánh Linh.

**Lặp lại câu hỏi cho rõ nghĩa.** Đôi khi các học viên có thể gặp khó khăn để trả lời một câu hỏi vì câu hỏi không rõ ràng. Giảng viên có thể cần phải nhắc lại câu hỏi cho rõ nghĩa hoặc hỏi các học viên xem họ có hiểu điều được hỏi không. Các giảng viên nên tránh liên tiếp đặt ra một loạt câu hỏi mà không để cho các học viên có đủ thời gian suy nghĩ cặn kẽ để trình bày rõ ràng những câu trả lời thích hợp.

**Lắng nghe kỹ và đặt ra những câu hỏi tiếp theo câu hỏi trước.** Đôi khi các giảng viên lo lắng nhiều về điều phải nói hay làm kế tiếp đến nỗi họ không lưu tâm đến điều các học viên đang nói. Bằng cách quan sát và lắng nghe kỹ các học viên, các giảng viên có thể phân biệt được những nhu cầu của họ và hướng dẫn cuộc thảo luận dưới sự chỉ dẫn của Đức Thánh Linh. Các giảng viên có thể chắc chắn rằng họ hiểu những câu trả lời của các học viên bằng cách đặt ra những câu hỏi như sau: “Em có thể giúp tôi hiểu điều em muốn nói qua câu đó không?” hoặc “Em có thể cho tôi một ví dụ về điều em muốn nói không?” Việc đặt ra những câu hỏi tiếp theo như vậy thường sẽ mời một học viên chia sẻ thêm về điều họ đang suy nghĩ và cảm nhận, và thường mời gọi một tinh thần của chứng ngôn vào trong câu trả lời. Các giảng viên nên nhắc các học viên cũng nên lắng nghe lẫn nhau và không nên lên tiếng khi người khác đang nói.



Ghi Chú

### Phần Trình Bày của Giảng Viên [5.4]

Mặc dù việc học viên đóng một vai trò tích cực trong tiến trình học hỏi là quan trọng đối với việc họ hiểu và áp dụng thánh thư, nhưng điều này không thay thế việc một giảng viên cần phải trình bày bài học một cách thích hợp vào những lúc khác nhau trong khi các học viên lắng nghe. Vì mục đích của quyển sách hướng dẫn này, những lúc một giảng viên nói chuyện và các học viên lắng nghe sẽ được gọi là “phần trình bày của giảng viên.” Khi được sử dụng một cách thích hợp, phần trình bày của giảng viên có thể nâng cao các phương pháp giảng dạy khác. Tuy nhiên, nếu lạm dụng, thì sinh hoạt tập trung vào giảng viên này có thể làm giảm bớt hiệu quả của việc giảng dạy cũng như giới hạn cơ hội học hỏi bằng cách nghiên cứu và bằng đức tin của một học viên.

Phần trình bày của giảng viên có thể rất hữu hiệu khi tóm lược nhiều tài liệu, trình bày thông tin mới mẻ đối với các học viên, đưa ra phần chuyển tiếp giữa những phần khác nhau của bài học, hoặc rút ra kết luận. Một giảng viên có thể cần giải thích, làm sáng tỏ, và dẫn giải để các học viên có thể hiểu rõ ràng hơn văn cảnh của một nhóm thánh thư. Một giảng viên cũng có thể nhấn mạnh đến các giáo lý và nguyên tắc chính yếu cũng như khuyến khích các học viên nên áp dụng các giáo lý và nguyên tắc này. Có lẽ quan trọng hơn hết là các giảng viên có thể làm chứng về các lẽ thật phúc âm và bày tỏ tình yêu thương của họ đối với Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài.

Khi sử dụng phần trình bày của giảng viên, cũng như khi sử dụng bất cứ phương pháp giảng dạy nào, các giảng viên nên liên tục đánh giá mức độ tiếp thu bài học của các học viên bằng cách tự đặt ra những câu hỏi như: “Các học viên của tôi có thích thú và tập trung không?” và “Họ có hiểu điều đang được trình bày không?” Cuối cùng, phương pháp giảng dạy này hoặc bất cứ phương pháp giảng dạy nào khác hữu hiệu như thế nào đều được xác định qua việc các học viên có đang học hỏi bởi Thánh Linh, hiểu thánh thư và mong muốn áp dụng điều họ đang học hỏi không.

Những ý kiến sau đây có thể giúp một giảng viên sử dụng phương pháp này một cách hữu hiệu hơn.

**Hoạch định các phần trình bày của giảng viên về bài học.** Thỉnh thoảng, các giảng viên chuẩn bị kỹ các phần khác của bài học nhưng không có cùng một chú ý như thế cho những phần của bài học mà họ sẽ nói hầu hết thời gian. Một trong những mối quan tâm về phần trình bày của giảng viên là các học viên có thể dễ dàng trở thành những người chỉ tham dự một cách thờ ơ trong khi họ học hỏi. Do đó, phần trình bày của giảng viên cũng cần phải có việc hoạch định và chuẩn bị kỹ bao gồm việc quyết định cách bắt đầu và cách khai triển việc giảng dạy một cách hợp lý.

Khi hoạch định việc sử dụng phần trình bày của giảng viên, các giảng viên cần phải cân nhắc kỹ khía cạnh nào là đặc biệt quan trọng trong việc học viên đóng một vai trò tích cực. Thường thường, khi bài học tiến triển từ việc hiểu văn cảnh và nội dung của một nhóm thánh thư đến việc khám







Ghi Chú

nhân chúng ta” (“The How and Why of Faith-Promoting Stories,” *New Era*, tháng Bảy năm 1978, 4–5).

Các giảng viên có thể chia sẻ những câu chuyện từ cuộc sống của các vị tiên tri và từ lịch sử Giáo Hội, cũng như các câu chuyện được tìm thấy trong các bài nói chuyện tại đại hội trung ương và các tạp chí Giáo Hội. Họ cũng có thể chia sẻ những câu chuyện có thật từ kinh nghiệm của họ. Một số kinh nghiệm học hỏi có ý nghĩa và có ảnh hưởng mạnh mẽ nhất xảy ra khi các giảng viên mời các học viên chia sẻ câu chuyện từ cuộc sống của họ có giải thích về họ được phước nhờ vào việc sống theo một nguyên tắc phúc âm như thế nào.

Cần phải lưu ý đến một số lời cảnh báo và khuyên dạy về việc sử dụng các câu chuyện.

- Nếu việc kể chuyện trở thành phương pháp hay kỹ thuật chi phối việc giảng dạy, thì chính các câu chuyện đó có thể trở thành điểm tập trung của bài học, làm giảm bớt thời gian thật sự dành ra cho việc đọc thánh thư và làm phai mờ các giáo lý và nguyên tắc họ giảng dạy.
- Việc sử dụng quá nhiều câu chuyện từ cuộc sống của các giảng viên có thể đưa đến sự phô trương cá nhân và các giảng viên “trưng mình làm ánh sáng cho thế gian để họ có thể tìm lợi lộc và sự ca tụng của thế gian” (2 Nê Phi 26:29).
- Mặc dù các câu chuyện có thể soi sáng và làm cho việc giảng dạy thánh thư được sinh động và giúp các học viên cảm nhận được quyền năng của Thánh Linh, nhưng đừng bao giờ sử dụng các câu chuyện này để khai thác mối cảm xúc.
- Các giảng viên nên cẩn thận đừng thêm thắt những sự kiện về một câu chuyện có thật để làm cho câu chuyện gây xúc động hay tác động mạnh mẽ hơn.
- Nếu một câu chuyện không có thật, chẳng hạn như một câu chuyện cười minh họa một quan điểm, thì nên nói rõ từ lúc bắt đầu rằng câu chuyện đó không có thật.

## Các Cuộc Thảo Luận và Những Công Việc Chỉ Định trong Nhóm Nhỏ [5.6]

Đôi khi là điều hữu ích để chia lớp học ra thành những cặp hay các nhóm nhỏ để các học viên có thể cùng nhau tham gia trong một sinh hoạt học hỏi hay thảo luận. Các sinh hoạt trong nhóm nhỏ thường có thể cho phép nhiều học viên hơn tham gia và có thể tạo ra một môi trường an toàn để các học viên có thể chia sẻ cảm nghĩ, ý tưởng, và chứng ngôn với nhau. Các sinh hoạt này cũng có thể tạo cơ hội cho các học viên để giảng dạy phúc âm cho những người khác và giúp chuẩn bị cho họ để giảng dạy phúc âm trong tương lai. Các cuộc thảo luận trong các nhóm nhỏ có thể có sự tham gia một cách hữu hiệu của những người dường như đã không cảm thấy thích thú và không tập trung, cũng như giúp các học viên có thể phát triển những



Ghi Chú



## Viết Bài Tập [5.7]

Các giảng viên nên mời các học viên tham gia viết bài tập như ghi chép, viết nhật ký, giấy liệt kê những việc cần làm, sự suy ngẫm cá nhân, và các bài tiểu luận. Thỉnh thoảng, việc mời các học viên trả lời cho một câu hỏi gợi ý nghĩ bằng cách viết xuống sẽ giúp gia tăng và làm sáng tỏ suy nghĩ của họ. Việc mời các học viên trả lời một câu hỏi bằng cách viết xuống trước khi chia sẻ những ý nghĩ của họ với lớp học sẽ cho họ thời giờ để sắp xếp ý kiến của họ và nhận được ấn tượng từ Đức Thánh Linh. Các học viên có thể sẵn sàng hơn khi chia sẻ những ý nghĩ của họ nếu đã viết xuống trước, và điều họ chia sẻ sẽ thường có ý nghĩa hơn. Trong số những điều khác, các bài tập viết sẽ tạo cơ hội cho các học viên tham gia riêng, nhận được sự soi dẫn, chuẩn bị để giảng dạy và chia sẻ những cảm nghĩ của họ với những người khác, nhận ra bàn tay của Chúa trong cuộc sống của họ và bày tỏ chứng ngôn. Khi các giảng viên quyết định bài tập nào để viết là thích hợp cho một kinh nghiệm học hỏi, thì họ nên cân nhắc nguyên tắc này đã được Anh Cả David A. Bednar chia sẻ: “Việc viết xuống điều chúng ta học, suy nghĩ, và cảm nhận trong khi học thánh thư là một hình thức khác của việc suy ngẫm và một lời mời mạnh mẽ đến Đức Thánh Linh để được liên tục chỉ dạy” (“Because We Have Them before Our Eyes, *New Era*, tháng Tư năm 2006, 6–7).

Việc viết bài tập dành cho các học viên nhỏ hơn hoặc những người có khả năng giới hạn hơn cần phải được đơn giản hóa để giúp họ thành công. Ví dụ, một giảng viên có thể chuẩn bị một bài tập điền vào chỗ trống trong đó học viên được cung cấp thêm chi tiết và sẽ hỏi ít hơn. Các giảng viên có thể giúp các học viên này bằng cách tập trung vào bài tập viết về những đoạn thánh thư ngắn hoặc những câu hỏi cụ thể và bằng cách cho họ đủ thời giờ để hoàn tất bài tập đó.

Các học viên thường hưởng được lợi ích nhiều hơn từ sinh hoạt viết khi:

- Các giảng viên cung cấp những chỉ dẫn được viết ra rõ ràng để các học viên có thể tiếp tục tham khảo trong suốt bài tập đó.
- Sinh hoạt này tập trung những ý nghĩ của họ về các lẽ thật phúc âm liên quan đến hoàn cảnh cá nhân của họ.
- Sinh hoạt này giúp họ trong việc áp dụng các lẽ thật đó vào bản thân họ.
- Các học viên được giảng viên của họ hỗ trợ và phụ giúp trong suốt sinh hoạt viết bài.
- Việc định ra khoảng thời gian giới hạn thích hợp tùy thuộc vào mức độ khó của bài tập.
- Các học viên được mời giải thích, chia sẻ, hoặc làm chứng về một điều gì đó mà họ đã học được từ sinh hoạt đó.
- Các học viên được bảo đảm rằng các sinh hoạt viết bài tập trung vào những cảm nghĩ hay cam kết của cá nhân sẽ không được chia sẻ với những người khác, kể cả giảng viên, nếu không có sự cho phép của học viên.







chạm tay vào một đóa hoa trong khi họ đọc về “hoa huệ ngoài đồng” (Ma Thi Ơ 6:28–29). Họ có thể ném bánh không men.

Các đồ vật và hình ảnh, kể cả bản đồ và biểu đồ, có thể rất hữu hiệu trong việc giúp các học viên hình dung, phân tích, và hiểu thánh thư, nhất là khi các đồ vật và hình ảnh này được sử dụng để khơi dậy một cuộc thảo luận. Việc có một đồ vật hay hình ảnh trưng bày trong khi các học viên vào lớp có thể làm gia tăng môi trường học hỏi và khuyến khích một tinh thần tìm hiểu trong tâm hồn các học viên.

Khi sử dụng các đồ vật và hình ảnh, nên cân nhắc hai điều sau: Trước hết, các đồ vật và hình ảnh này phải luôn luôn củng cố thay vì làm giảm mục đích của bài học. Thứ hai, câu chuyện thánh thư phải luôn luôn là nguồn tài liệu cho cuộc thảo luận trong lớp học về bối cảnh và chi tiết của một sự kiện, thay vì là cách giải thích của họa sĩ về sự kiện hay câu chuyện.

### Những Phần Trình Bày bằng Dụng Cụ Trợ Huấn để Nghe và Nhìn và Máy Vi Tính [5.10]

Các thánh thư chứa đầy những câu chuyện về việc Chúa giúp con cái của Ngài hiểu những lời giảng dạy của Ngài qua cảnh tượng và âm thanh (xin xem 1 Nê Phi 11–14; GLGU 76; Môi Se 1:7–8, 27–29). Các phương tiện để nghe và nhìn và công nghệ, khi được sử dụng một cách thích hợp và hữu hiệu, có thể giúp các học viên hiểu rõ thánh thư hơn và học tập cùng áp dụng các lẽ thật phúc âm.

Các phương tiện để nghe và nhìn có thể mô tả những sự kiện quan trọng từ thánh thư và có thể giúp các học viên hình dung và đạt được kinh nghiệm từ những sự kiện này. Các nguồn phương tiện này có thể giúp đóng diễn cách người ta áp dụng các nguyên tắc phúc âm để khắc phục những thử thách và vấn đề của họ cũng như có thể cung ứng các cơ hội để Thánh Linh làm chứng về lẽ thật.

Công nghệ vi tính cho phép các giảng viên chiếu các đoạn phim video; trưng bày những câu hỏi quan trọng, hình ảnh hoặc lời trích dẫn từ Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương; hoặc tô đậm các nguyên tắc và giáo lý đã được nhận ra trong một bài học. Những phần trình bày của máy vi tính cũng có thể được sử dụng khá giống như cách một tấm bảng phấn hay bảng trắng có thể được sử dụng—để phác thảo những điểm chính yếu của bài học, trưng bày các phần tham khảo thánh thư, và đưa ra những chỉ dẫn trực quan cho các sinh hoạt học hỏi của một cặp, một nhóm hay một cá nhân. Việc sử dụng công nghệ trong những cách này có thể hữu ích cho các học viên là những người học bằng cách nhìn vào hình ảnh cũng như có thể giúp các học viên sắp xếp và hiểu rõ hơn điều họ đang học.

Việc sử dụng các phương tiện để nghe và nhìn, máy vi tính, hoặc công nghệ khác nên giúp làm cho các bài học được rõ ràng, thú vị, đáng nhớ và không nên làm cho các học viên bị xao lãng đến mức không cảm nhận được các ảnh hưởng của Thánh Linh.

Series of horizontal lines for student notes.

Các phần trình bày bằng dụng cụ để nghe và nhìn có thể giúp các học viên tốt nhất trong việc học hỏi và áp dụng các nguyên tắc phức âm khi các dụng cụ đó được sử dụng để khơi dậy những ý tưởng và cảm nghĩ cùng mời các học viên tham gia vào việc đọc thánh thư. Có thể là điều hữu ích để viết lên trên bảng những điều cụ thể mà các học viên có thể tìm kiếm hoặc những câu hỏi họ có thể cân nhắc khi xem hoặc lắng nghe phần trình bày. Trong lúc trình bày bài học, cũng có thể hữu hiệu để ngừng lại và đặt ra những câu hỏi hoặc nêu lên chi tiết mà sẽ giúp đỡ học viên. Có nhiều lúc chỉ cần một phần của phương tiện để nghe và nhìn để hoàn thành mục đích của giảng viên. Các giảng viên kết hợp các phương pháp khác, chẳng hạn như cuộc thảo luận và các bài tập viết, song song với việc sử dụng phương tiện truyền thông và công nghệ, có thể gia tăng khả năng hiểu và tiếp thu các nguyên tắc phức âm. Nơi nào có sẵn, việc sử dụng các tính năng phụ đề trong những phần trình bày với dụng cụ để nghe và nhìn có thể làm gia tăng sự hiểu biết và giúp các học viên tập trung chú ý, nhất là những người có khó khăn về thính giác.

Khi sử dụng các phương tiện để nghe và nhìn hoặc công nghệ vi tính trong một bài học, các giảng viên nên bố trí thiết bị trước khi lớp bắt đầu và chắc chắn rằng thiết bị đó vận hành tốt. Họ cũng nên chắc chắn rằng tất cả các học viên sẽ có thể nghe và thấy được phần trình bày từ chỗ ngồi của họ. Trước khi lớp học bắt đầu, các giảng viên nên chuẩn bị phương tiện để nghe và nhìn hoặc máy vi tính để bắt đầu đúng chỗ khi cần đến trong bài học. Cũng có thể là một ý kiến hay cho các giảng viên để tập sử dụng công nghệ cho phần trình bày trước khi sử dụng công nghệ này trong bài học.

**Những hướng dẫn** [5.10.1]

Việc sử dụng các phương tiện thính thị và công nghệ đi kèm với một số thử thách vốn có và những trở ngại có lẽ xảy ra nhiều hơn so với bất cứ phương pháp giảng dạy nào khác. Các giảng viên nên sáng suốt khi quyết định nếu phần trình bày với dụng cụ để nghe và nhìn hoặc máy vi tính có thích hợp và hữu ích cho kinh nghiệm học hỏi không. Việc trông cậy quá nhiều vào công nghệ có thể dẫn đến những bài học dựa vào công nghệ và phương tiện truyền thông thay vì các bài học dựa vào thánh thư và tập trung vào học viên. Những câu hỏi sau đây có thể phụ giúp các giảng viên trong việc chọn những quyết định khôn ngoan để sử dụng các phương tiện để nghe và nhìn và máy vi tính:

1. Phương tiện này có giúp các học viên học về điều gì là quan trọng không? Những phần trình bày bằng phương tiện để nghe và nhìn có thể rất thú vị và gây ấn tượng sâu sắc cho các học viên, nhưng điều này có đóng góp trực tiếp vào các mục đích của bài học và vào những gì các học viên cần phải học không? Việc sử dụng các phương tiện này để giải trí hoặc chiếm hết thời giờ trống còn lại đều không có đủ lý do để sử dụng các phương tiện đó. Các giảng viên nên xem hoặc lắng nghe bất

*Ghi Chú*

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---




---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

Ghi Chú

cứ phần trình bày nào trước khi sử dụng trong lớp và chắc chắn rằng phần trình bày đó củng cố hoặc hỗ trợ thánh thư cũng như các giáo lý và nguyên tắc được giảng dạy trong bài học.

2. Đây là một phương tiện cho bài học hay là điểm tập trung chính của bài học? Anh Cả Boyd K. Packer dạy: “Những dụng cụ trợ huấn để nghe và nhìn trong một lớp học có thể là một phước lành hay một tai họa, tùy thuộc vào cách chúng được sử dụng. Các dụng cụ này có thể được so sánh với đồ gia vị và hương vị đi kèm theo bữa ăn. Nên sử dụng các dụng cụ này một cách có giới hạn để làm nổi bật một bài học hoặc làm cho bài học được thú vị” (*Teach Ye Diligently*, duyệt lại hiệu đính 1991, 265).
3. Phương tiện đó có thích hợp và phù hợp với các tiêu chuẩn của Giáo Hội không? Phương tiện đó có tính cách gây dựng không? Nhiều sản phẩm được làm ra trên thế giới có thể chứa đựng một thông điệp hay những thường đi kèm theo một nội dung đáng chê trách mà có thể xúc phạm đến Thánh Linh hoặc hỗ trợ những ý kiến không phù hợp với những điều giảng dạy của phúc âm. Một đoạn video hoặc băng thu thanh, cho dù có thích hợp đi chăng nữa, cũng không nên được sử dụng nếu đến từ một nguồn chứa đựng tài liệu không thích hợp mà ra. Các sản phẩm gây ra tranh luận hoặc làm náo động dư luận thường không xây đắp đức tin và chứng ngôn.
4. Phương tiện này có vi phạm bản quyền hoặc các luật pháp có thể áp dụng khác không? Nhiều băng video, bài hát, và các tư liệu thính thị khác đều được hạn chế sử dụng bởi luật bản quyền hoặc thỏa thuận với người dùng. Rất quan trọng để tất cả các giảng viên và các vị lãnh đạo lớp giáo lý và viện giáo lý phải tuân theo các luật bản quyền của quốc gia nơi họ đang giảng dạy cũng như làm đúng theo các luật pháp và nghĩa vụ có thể áp dụng để họ cũng như Giáo Hội không bị dính líu đến các vụ tố tụng pháp lý.

Những chỉ dẫn sau đây áp dụng cho các giảng viên và các vị lãnh đạo lớp giáo lý và viện giáo lý trong *tất cả* các quốc gia.

**Sử Dụng Tài Liệu do Giáo Hội Xuất Bản** [5.10.2]

Trừ khi được nói khác trên tài liệu do Giáo Hội xuất bản, các giảng viên và các vị lãnh đạo có thể sao chụp và cho xem phim, băng video, hình ảnh và những phần thu thanh và thu hình nhạc do Giáo Hội sản xuất dành cho Giáo Hội, còn lớp giáo lý và viện giáo lý sử dụng với mục đích không thương mại. Nhạc từ *Sách Thánh Ca*, *Sách Hát của Thiếu Nhi*, và các tạp chí Giáo Hội có thể được Giáo Hội và lớp giáo lý và viện giáo lý sử dụng với mục đích không thương mại, ngoại trừ chỗ nào có ghi rõ điều gì hạn chế trên bài thánh ca hoặc bài ca đó. Giảng viên và các vị lãnh đạo lớp giáo lý và viện giáo lý có thể tải xuống và cho lớp học xem các tài liệu do Giáo Hội xuất bản, trừ khi những tài liệu như vậy có điều hạn chế được ghi khác.

**Sử Dụng Tài Liệu Không-Do Giáo Hội Xuất Bản** [5.10.3]

Theo quy tắc chung, không nên tải xuống từ Internet các chương trình, phần mềm của máy vi tính và các tài liệu thính thị hoặc cho lớp học xem từ Internet trừ khi đã mua giấy phép thích hợp rồi. Trừ khi một băng video, bài hát hay tài liệu để nhìn và nghe khác do Giáo Hội sở hữu, thì sẽ có rủi ro đáng kể khi việc cho xem tài liệu như vậy trong lớp học có thể vi phạm luật









Ghi Chú

## Lời Khuyên và Lời Cảnh Giác Tổng Quát [5.12]

Mặc dù một ước muốn để xây đắp mối quan hệ tốt đẹp với các học viên là thích hợp, nhưng ước muốn được khen ngợi, nếu không được thừa nhận hoặc không kiểm tra, thì có thể khiến cho các giảng viên phải bận tâm hơn đến điều họ nghĩ về mình thay vì nghĩ về việc giúp đỡ các học viên học hỏi và tiến triển. Điều này thường dẫn các giảng viên đến việc thay thế các phương pháp nhằm làm gia tăng hình ảnh của họ trong mắt các học viên cho các phương pháp nhằm mục đích mời Đức Thánh Linh đến. Các giảng viên sa vào bẫy lưới này đều phạm tội mưu chước tăng tế vì họ “trung mình làm ánh sáng cho thế gian để họ có thể tìm lợi lộc và sự ca tụng của thế gian” (2 Nê Phi 2:26). Các giảng viên nên thận trọng rằng việc họ sử dụng óc hài hước, những câu chuyện cá nhân hoặc bất cứ phương pháp giảng dạy nào đều không được thực hiện với chủ ý để giải trí, gây ấn tượng hay nhận được lời khen ngợi của các học viên. Thay vì thế, tất cả các nhà giáo dục tôn giáo đều tập trung vào việc phải làm vinh hiển Cha Thiên Thượng và dẫn các học viên đến với Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Chủ Tịch Howard W. Hunter dạy: “Tôi chắc rằng các anh chị em đều nhận ra cơ nguy có thể có về các học viên của các anh chị em bị ảnh hưởng và thuyết phục nhiều đến nỗi họ xây đắp lòng trung thành với các anh chị em thay vì với phúc âm. Giờ đây đó là một vấn đề tuyệt diệu để đối phó, và chúng tôi chỉ hy vọng rằng tất cả các anh chị em đều là các giảng viên có sức thuyết phục như vậy. Nhưng có một điều nguy hiểm thật sự ở đây. Đó là lý do tại sao các anh chị em phải mời các học viên của mình tự học thánh thư chứ không phải chỉ đưa ra lời giải thích và phần trình bày thánh thư của mình. Đó là lý do tại sao các anh chị em cần phải mời các học viên cảm nhận Thánh Linh của Chúa, chứ không phải chỉ đưa ra cho họ suy nghĩ riêng của mình về Thánh Linh. Cuối cùng đó là lý do tại sao các anh chị em cần phải mời các học viên đến thẳng với Đấng Kỵ Tô, chứ không phải chỉ đến với một người giảng dạy các giáo lý của Ngài, dù người đó có tài giỏi đến đâu đi nữa. Các anh chị em sẽ không phải lúc nào cũng ở bên cạnh các học viên này. Các anh chị em không thể nào nắm tay họ sau khi họ đã tốt nghiệp trung học hay đại học. Và các anh chị em không cần các môn đồ riêng” (“Eternal Investments” [một buổi họp tối với Chủ Tịch Howard W. Hunter, ngày 10 tháng Hai năm 1989], 2).

Ngoài ra, lời khuyên dạy và những lời cảnh giác sau đây cũng áp dụng cho nhiều phương pháp và tình huống giảng dạy khác nhau:

- *Sử dụng sự tranh đua.* Các giảng viên nên cẩn thận trong việc sử dụng sự tranh đua trong lớp học, nhất là khi các học viên ganh đua với nhau. Sự tranh đua có thể đưa đến vấn đề tranh chấp, làm nản lòng, nhạo báng hay ngưng ngừng và làm cho Thánh Linh phải rút lui.
- *Củng cố tình trạng tiêu cực.* Các giảng viên nên sáng suốt trong việc bày tỏ nỗi thất vọng với lớp học hoặc với riêng một học viên. Hầu hết các học viên cảm thấy không thích đáng tới một mức độ nào đó và cần phải được xây dựng và khuyến khích thay vì củng cố những khiếm khuyết của họ.





# 6

## Tiếp Tục Cải Tiến với tư cách là Giảng Viên

Nếu các giảng viên cố gắng thực hiện các nguyên tắc và phương pháp được mô tả trong quyển sách hướng dẫn này, thì họ nên liên tục nhưng kiên nhẫn cố gắng để cải tiến. Các giảng viên cần phải học các nguyên tắc về việc giảng dạy hữu hiệu và trở nên thành thạo các kỹ năng giảng dạy hữu hiệu từng hàng chữ một qua việc nghiên cứu, đức tin, thực hành và kinh nghiệm. Có nhiều cách để đánh giá hiệu quả của việc giảng dạy và nhận được ý kiến phản hồi cũng như phụ giúp để biết cách cải tiến. Một số điều sẽ giúp các giảng viên cải tiến là các phương pháp chính thức có cấu trúc như việc quan sát và ý kiến phản hồi từ những người bạn, người giám thị hoặc học viên. Cũng có những cách thức không chính thức như lắng nghe học viên, quan sát các giảng viên khác hoặc chia sẻ những ý kiến và kinh nghiệm với đồng nghiệp.

Một trong những nguồn ý kiến phản hồi quý giá nhất có thể là tự mình đánh giá dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Anh Cả Henry B. Eyring dạy:

“Sau một lớp học, các anh chị em có thể tìm ra một giây phút để cầu nguyện để các anh chị em có thể thấy rõ ràng điều đã xảy ra trong lớp học và điều đã xảy ra trong cuộc sống của các học viên. Các anh chị em có thể làm điều đó theo cách của mình, nhưng tôi thích làm như sau: tôi hỏi: ‘Có điều gì tôi đã nói hay làm, hoặc họ đã nói hay làm mà đã nâng cao tinh thần họ không?’ . . .

“Nếu các anh chị em cầu xin trong lời cầu nguyện, một cách khiêm nhường và trong đức tin, thì —có lẽ thường xuyên— đôi khi các anh chị em sẽ có những giây phút trong lớp học đó làm cho các anh chị em nhớ lại nét mặt của một học viên, hoặc tiếng nói của một học viên, hay thậm chí cách người học viên ngồi lên và nghiêng người về trước vào một thời điểm nào đó trong bài học sẽ làm cho các anh chị em yên tâm rằng họ đã được nâng cao tinh thần.

“Nhưng quan trọng hơn điều đó, việc này có thể mang đến cho các anh chị em cơ hội học hỏi. Các anh chị em có thể biết được điều đã xảy ra trong lớp học và, do đó, điều các anh chị em có thể làm để luôn mang những kinh nghiệm nâng cao tinh thần đó đến với các học viên của mình nhiều lần nữa” (“Converting Principles” [những nhận xét tại một buổi họp tối với Anh Cả L. Tom Perry, ngày 2 tháng Hai năm 1996], 2).

Khi các giảng viên mong muốn được cải tiến và kiên định cố gắng giảng dạy theo một cách thức làm Cha Thiên Thượng hài lòng, thì Ngài sẽ soi dẫn cho họ trong việc chuẩn bị của họ, củng cố mối quan hệ của họ với các học viên, làm vinh hiển các nỗ lực của họ trong lớp học, và ban phước cho họ với Thánh Linh của Ngài để hoàn thành công việc của Ngài một cách trọn vẹn hơn. Ngài cũng sẽ giúp họ thấy được những lãnh vực mà họ có thể tiến bộ trong khi họ cố gắng giảng dạy theo một cách nhằm mục đích hướng các học viên đến việc hiểu biết và trông cậy vào những điều giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô.



Cuối cùng, mục tiêu của mỗi nhà giáo dục tôn giáo nên phải là người đại diện càng xuất sắc càng tốt cho Đấng Cứu Rỗi của thế gian “là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến” (Giăng 3:2). Khi ngỏ lời với một nhóm giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý, Anh Cả Boyd K. Packer nói: “Trong suốt những năm qua, các thuộc tính từng là đặc ân chọn lọc của tôi để nhận ra bên trong các anh chị em chính là hình ảnh của Đấng Chủ Tể. Tôi tin rằng mức độ các anh chị em thực hiện, theo thử thách và lệnh truyền mà mình có, hình ảnh của Đấng Kỳ Tô thật sự đã được thụ nhận trong vẻ mặt của mình. Và vì tất cả những mục đích thiết thực, trong lớp học đó vào lúc đó và trong lối diễn tả đó cùng với sự soi dẫn đó, các anh chị em là Ngài và Ngài là các anh chị em” (“The Ideal Teacher” [bài ngỏ cùng nhóm giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý, ngày 28 tháng Sáu năm 1962], 5–6).

### Lời Hứa của Chúa [6.1]

Việc giảng dạy phúc âm là công việc của Chúa, và Ngài muốn các giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý phải thành công trong nhiệm vụ đó. Khi các giảng viên và các vị lãnh đạo kêu cầu lên Ngài hàng ngày, thì họ sẽ cảm thấy là sự giúp đỡ đó sẽ đến. Ngài ban một lời hứa cho những người đang cố gắng sống theo và giảng dạy phúc âm của Ngài:

“Vậy nên, thật vậy, ta nói cho các người hay, hãy cất cao tiếng nói của các người lên với dân này; hãy nói ra những ý nghĩ mà ta sẽ đặt trong lòng các người, để các người sẽ không bị bối rối trước mặt mọi người;

“Vì điều các người phải nói sẽ được ban cho các người chính trong giờ phút đó, phải, vào chính lúc đó.

“Nhưng ta ban cho các người một lệnh truyền, rằng bất cứ điều gì các người rao truyền đều phải rao truyền trong danh ta, với một tấm lòng nghiêm trang và tinh thần nhu mì, trong mọi việc.

“Và ta ban cho các người lời hứa này, rằng nếu các người làm được như vậy thì Đức Thánh Linh sẽ được gởi xuống để làm chứng về mọi điều mà các người sẽ nói ra” (GLGU 100:5–8).







# Bảng Chú Dẫn

## A

Áp dụng các giáo lý và nguyên tắc ..... 12, 23, 30, 35–36, 46, 50, 64, 71, 75, 80

*Xin xem thêm* Những câu hỏi khuyến khích việc áp dụng

Áp dụng thánh thư ..... 26, 47

## Â

Âm Nhạc ..... 14, 40, 56, 84

## B

Ballard, M. Russell  
chứng ngôn thay đổi cuộc sống ..... 38

Bảng phấn hay bảng trắng ..... 32, 79–80

Bảng trắng

*Xin xem* Bảng Phấn hay Bảng Trắng

Bản liệt kê các câu thánh thư, lập ra .... 27

Băng Video

*Xin xem* Phần trình bày băng dụng cụ trợ huấn để nghe và nhìn và trên máy vi tính

Bednar, David A.

đọc thánh thư từ đầu đến cuối ..... 45

Đức Thánh Linh xâm chiếm tâm hồn ..... 7

hành động do đức tin soi dẫn cho thấy sự sẵn lòng ..... 7

những mối liên kết, mô thức và chủ đề ..... 27

việc viết mời Đức Thánh Linh đến ... 78

Benson, Ezra Taft

các tác giả thánh thư đã thấy được thời kỳ chúng ta ..... 59

mối quan hệ vợ chồng ..... 3

thánh thư cần phải là nguồn gốc chính yếu ..... 57

thiết yếu cho các giảng viên học phúc âm ..... 23

Bối cảnh

địa lý ..... 28

lịch sử ..... 28, 69

văn hóa ..... 28, 69

Bối cảnh môi trường để học hỏi ..... 19

## C

Các buổi họp đặc biệt devotional ..... 14, 18, 19, 40, 56

Các đoạn của nhóm thánh

thư ..... 45, 58, 62

Các Giáo Lý Cơ Bản ..... 40–41, 60

Các giáo lý và nguyên tắc ..... 6, 30, 44

giảng dạy ..... 6, 7, 44–53

nói ..... 14, 32, 59, 79, 81

Cách giảng dạy, quyết định ... 7, 58, 62–65

Cách quản lý lớp học

*Xin xem* Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích

Các Nền Tảng của Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm ..... 12–43, 45–48

Các nguyên tắc cải đạo ..... 60

Các nguyên tắc đã được nói đến ..... 31–32

các nguyên tắc ngụ ý ..... 31

Các vị lãnh đạo chức tư tế, làm việc với ..... 8, 9, 21, 22

Cải tiến với tư cách là giảng viên ..... 3, 55–56, 88–89

Cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng của các giáo lý và nguyên tắc ..... 12, 30, 33–35, 47, 51, 64

Cá nhân hóa bài học ..... 8, 47–48, 57, 60

Cá tính của giảng viên ..... 5

Câu Chuyện ..... v, 35, 75–77

Câu Hỏi ..... v, 26, 33, 56, 65, 67–71

dẫn dắt các học viên phải phân tích để hiểu ..... 33, 69–70

khuyến khích sự áp dụng ..... 71

mời gọi các học viên phải tìm kiếm thông tin ..... 68

mời gọi những cảm nghĩ và chứng ngôn ..... 35, 38, 70–71

Cầu nguyện ..... 3, 13, 15, 89

dành cho các học viên ..... v, 17, 56

trong việc chuẩn bị giảng dạy ..... v, 15, 55, 58

Cha mẹ của học viên ..... x, 9, 21, 22

Cha Thiên Thượng

các giảng viên cần phải làm chứng về tình yêu thương dành cho ..... 38

các học viên đạt được sức mạnh để đưa ra những lựa chọn phù hợp với ý muốn của ..... 6

các học viên tham dự lớp học để bắt đầu biết ..... 18, 56

các phước lành từ việc giảng dạy theo cách làm hài lòng ..... 89

đã soi dẫn những người nam và người nữ được chọn lọc trong

việc viết thánh thư ..... 27

giảng dạy các học viên về giá trị vô hạn của họ đối với ..... 17

giúp các học viên biết và yêu thương ..... x, 1

giúp các học viên chuẩn bị hoàn thành điều đã được yêu cầu bởi ..... 2

giúp giới trẻ chuẩn bị cho cuộc sống vĩnh cửu với ..... x, 1

học hỏi về qua Đức Thánh Linh ..... 13

làm vinh hiển trong việc giảng dạy ... 87

lời nhắc nhở để nhớ rằng các học viên có khuyết tật là con cái của ... 17

nhấn mạnh các lẽ thật nhằm giúp các học viên đến gần hơn ..... 60

nói với các học viên qua thánh thư ... 39

ước muốn của giảng viên để trở thành giống như ..... 3

Chia Sẻ... v, 14, 35, 37, 47, 50–53, 71, 77, 78

những kinh nghiệm thiêng liêng cá nhân ..... 71

Chỗ ngồi ..... 19

Chúa Giê Su Ky Tô

các giảng viên nên làm chứng về tình yêu thương dành cho ..... 38

các học viên tham dự lớp học để bắt đầu biết ..... 18, 56

các phước lành đến với các học viên là những người học hỏi và tuân theo ... 1

các vị tiên tri làm chứng về ..... 59

giảng dạy giống như ..... v–vi, 3, 5, 15, 68, 80, 88–89

giúp các học viên học cách trở thành giống như qua việc suy ngẫm ..... 25

hình ảnh của diện mạo giảng viên ... 89

học hỏi về qua Đức Thánh Linh ..... 13

lời hứa với những người giảng dạy phúc âm của Ngài ..... 89

mời Thánh Linh đến bằng cách tập trung các ví dụ và các cuộc thảo luận về ..... 14

nhấn mạnh đến các lẽ thật nhằm giúp các học viên đến gần hơn .... 60

nuôi dưỡng tình yêu thương của các học viên đối với ..... 17

phúc âm giúp trở thành giống như ... 30

sự tập trung của học viên cần phải dẫn dắt các học viên đến ..... 87

thánh thư nâng cao tầm nhìn đối với ..... 29

ước muốn của giảng viên để trở thành giống như ..... 3

Chuẩn bị cá nhân.....	55–56
của các bài học	
<i>Xin xem</i> Việc chuẩn bị bài học học viên.....	7, 56–56
Chuẩn bị giảng dạy.....	55–65
Chứng ngôn, củng cố.....	vi, 22, 35–36, 38, 40, 62–64, 71
<i>Xin xem thêm</i> Lòng, đặt phúc âm vào, Sự Cải Đạo	
Chương trình Bốn Phận đối với Thượng Đế.....	10
Chương trình giảng dạy.....	15, 28, 45, 57, 58, 60, 64, 65
Chương trình Sự Tiến Triển Cá Nhân ...	10
Clark Jr., J. Reuben	
các anh chị em giảng viên có một sứ mệnh trọng đại.....	ix
giảng dạy phúc âm như thánh thư giảng dạy.....	6
gợi trẻ đã cảm nhận được các phước lành thuộc linh.....	37
gợi trẻ khát khao những sự việc của Thánh Linh.....	55
Cổ vấn các học viên.....	17, 22, 87

## **D**

Đánh dấu và chú thích.....	25, 32, 78–79
Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn	
các bài thánh ca mời Thánh Linh của Chúa đến.....	84
Điều để giảng dạy, quyết định.....	58–62
Định nghĩa những từ và cụm từ khó.....	26, 29, 58
Đọc	
bài đọc cho khóa học.....	27
thánh thư chung với nhau trong lớp học.....	73–74
Đóng diễn vai.....	37
Đồ vật và hình ảnh.....	56, 80
Đức Thánh Linh	
cố gắng để có được sự đồng hành của.....	2
giúp đỡ để chuẩn bị.....	57, 59–60, 89
mời đến ảnh hưởng của.....	7, 8, 14, 15, 18, 21, 35, 36, 48, 56, 56, 64, 67, 70, 72, 78, 84
những chức năng của.....	13
sự gây dựng qua.....	7
vai trò trong việc học hỏi.....	1–2, 7, 13–15, 18, 36, 39, 44, 55, 62
Đức Tin.....	55–56
hành động được soi dẫn.....	vi, 7
<i>Xin xem thêm</i> Đức Thánh Linh, ảnh hưởng mời gọi của, Vai	

trò của học viên	
trong các học viên.....	55–56
trong Chúa.....	55
trong lời nói.....	54–55

## **E**

Eyring, Henry B.	
bám vào nội dung chương trình giảng dạy.....	57
chỉ bằng Thánh Linh.....	13
hai quan điểm về phúc âm.....	60
hãy cẩn thận khi nói về Thánh Linh... ..	15
học viên tìm kiếm một cách tự do trong đức tin.....	7
không thể biết tất cả những gì các tác giả thánh thư có ý nói.....	59
làm giỏi những sự việc thế gian.....	9
một số câu hỏi mời gọi sự soi dẫn ... ..	70
mục đích của chúng ta là giảng viên... ..	1
những câu hỏi là trọng tâm của việc học hỏi và giảng dạy.....	67
phân biệt giữa nguyên tắc và giáo lý.....	30
thánh thư làm thỏa mãn niềm người nổi khao khát.....	55
thánh thư sẽ thu hút các học viên... ..	55
tìm kiếm các nguyên tắc cải đạo.....	60
tự đánh giá qua lời cầu nguyện.....	89
việc luôn luôn biết vâng lời mang đến sự cải tiến.....	3

## **F**

Faust, James E.	
lẽ thật phải được nói lên (trích dẫn B. H. Roberts).....	32

## **G**

Gây dựng.....	x, 7, 12, 13, 18, 56, 62, 73
Ghi danh.....	9, 56
Gia đình, phụ giúp.....	9
Giải thích.....	32–33, 37, 47, 62
chia sẻ và làm chứng về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm.....	36–38
Giảng dạy	
bằng Thánh Linh	
<i>Xin xem</i> Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.	
các giáo lý và nguyên tắc.....	6, 44–53
các phương pháp, kỹ năng và cách thức.....	64, 67–88
lời khuyên tổng quát và lời cảnh báo.....	87–88
quan sát, lắng nghe và phân biệt.....	17, 21, 55, 73, 74

quyết định cách giảng dạy... ..	7, 58, 62–65
quyết định điều giảng dạy.....	58–62
thánh thư theo thứ tự.....	44
thánh thư trong Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo.....	44–53
theo cách của Đấng Cứu Rỗi.....	v
tránh suy đoán.....	57
Giảng dạy thánh thư theo thứ tự	
<i>Xin xem</i> Giảng dạy thánh thư theo thứ tự	
Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.....	7, 12–15, 18, 55
<i>Xin xem thêm</i> Đức Thánh Linh	
Giảng viên	
diện mạo.....	19
phần trình bày.....	74–75
trung tâm điểm.....	58, 62, 65, 72, 74
Giáo dục về tôn giáo.....	ix, 1

## **H**

Hales, Robert D.	
cố gắng để có được sự ngay chính cá nhân.....	2
giúp các học viên đạt được sự làm chứng thuộc linh.....	33
việc các học viên giảng dạy và làm chứng thúc đẩy đức tin.....	38
Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội.....	ix
Hiểu	
các giáo lý và nguyên tắc.....	7, 32–33, 37, 47, 50–51, 53, 59, 64, 70, 75, 80
văn cảnh và nội dung của thánh thư cùng những lời của các vị tiên tri.....	12, 27–29, 39, 45, 47–48, 50–53, 58, 62–64, 68–70, 74
Hinckley, Gordon B.	
không một ai trong chúng ta biết đủ cả.....	5
tiếp tục phát triển.....	3
Hình dung.....	26, 80
Hình thức của lớp học.....	19
Hoàn tất các khóa học.....	9, 56
Học hỏi	
bằng Thánh Linh.....	12, 21, 23, 62, 74
môi trường.....	15
<i>Xin xem thêm</i> Đức Thánh Linh, Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.	
Học thánh thư hằng ngày và đọc bài cho khóa học.....	22–27
Học thánh thư mỗi ngày.....	8, 12, 22–26
Học thánh thư riêng.....	22–27, 29
Học viên	
<i>Xin xem</i> Vai trò của học viên	
Học viên chuẩn bị học hỏi.....	7, 56–56, 65, 80

giảng dạy phúc âm cho những người khác .....	7, 8, 37, 62–64, 77
nhu cầu và khả năng.....	10, 17, 47, 55, 57, 60
vai trò trong việc học hỏi	
<i>Xin xem</i> Vai trò của học viên	
Holland, Jeffrey R.	
cần có một bầu không khí không vội vã .....	14
mời các học viên xem xét các thánh thư .....	26
yêu thương các học viên thờ ơ .....	22
Hunter, Howard W.	
điều nguy hiểm tiềm ẩn cho các giảng viên có sức thuyết phục .....	87
đừng giả mạo ảnh hưởng của Thánh Linh.....	14
giới trẻ có sự tin tưởng nơi thánh thư .....	39
học thánh thư mỗi ngày.....	22
lời giảng dạy và tấm gương của Chúa Giê Su Kỵ Tô .....	5

## I

Im lặng.....	14, 72
--------------	--------

## K

Khuyết tật, học viên có .....	17, 23, 79, 81
Kimball, Spencer W.	
học hỏi bằng cách làm .....	37
Kỷ luật .....	21–22

## L

Làm Chứng .....	vi, 14, 35, 38, 47, 50, 62, 71, 74
Lắng nghe các học viên .....	17, 73
Lee, Harold B.	
chứng ngôn càng bị thu nhỏ hơn ....	22
Lòng, đặt phúc âm vào .....	vii, 1, 7, 13, 33, 35, 45, 62, 71, 72
<i>Xin xem thêm</i> Sự Cải Đạo	
Lòng bác ái .....	3, 8, 17, 55
Lời của các vị tiên tri và các sứ đồ .....	6, 33, 35, 38
Lời lẽ cụ thể về phái tính .....	88
Lời mỉa mai .....	87
Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tồn Giáo ...	ix, 9
Lớp học thường lệ .....	18
Lớp huấn luyện tại chỗ.....	55, 56
Luật bản quyền .....	82
Lu Ca 5: Một ví dụ .....	49

## M

Maxwell, Neal A.	
các anh chị em giảng dạy như thế nào thì con người của các anh chị em như thế ấy.....	3
sự thật, tầm quan trọng và tính cấp thiết đối với sự cải đạo .....	35
McConkie, Bruce R.	
các câu chuyện thúc đẩy đức tin, hiện nay .....	75
McKay, David O.	
chúng ta cần phải có trật tự .....	22
Monson, Thomas S.	
con người thì quan trọng hơn vấn đề .....	22
học hỏi bối cảnh của thánh thư.....	28
mục tiêu của việc giảng dạy phúc âm .....	35
Mối quan hệ	
với các học viên.....	3, 15–16, 56, 87, 89
với các vị lãnh đạo chức tư tế.....	3, 9–10
với những người khác .....	2, 3
Mối quan hệ, phát triển với các học viên.....	15–17, 56
Mối quan hệ giữa nguyên nhân và kết quả .....	31, 44, 58
mối quan hệ nếu--thì .....	32
Mô thức để giảng dạy thánh thư .....	45
Mục Đích	
của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý .....	1, 12, 59, 89
nuôi dưỡng một môi trường của ....	18, 56, 64
<i>Xin xem thêm</i> Chúa Giê Su Kỵ Tô, Lòng, đặt phúc âm vào, Sự Cải Đạo	
Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tồn Giáo ....	x, 1–10, 12, 18, 55, 56
Mưu chúc tăng tế .....	77, 87

## N

Nhấn mạnh .....	47, 59–60, 62, 65
Nhận ra	
các giáo lý và nguyên tắc .....	30–32, 45, 50, 59, 64, 69, 70
hiểu, cảm nhận lẽ thật và tầm quan trọng và áp dụng các giáo lý và nguyên tắc phúc âm.....	30–36
Nhật ký .....	78
Nhóm, làm việc theo .....	37, 77–78
Những câu hỏi để tra cứu	
<i>Xin xem</i> Những câu hỏi mời các học viên phải tìm kiếm thông tin	
Những dụng cụ trợ huấn để nhìn	
<i>Xin xem</i> Đồ Vật và Hình Ảnh, Phần	

trình bày bằng dụng cụ trợ huấn để nghe và nhìn và trên máy vi tính	
Những điều xao lãng, loại bỏ .....	19
Những nguyên tắc	
<i>Xin xem</i> Các giáo lý và nguyên tắc	
Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích.....	12, 15–22, 56, 72

## O

Oaks, Dallin H.	
các giảng viên phụ giúp trong công việc của Chúa .....	1
giảng dạy từ tình yêu thương .....	15
không giảng dạy những việc áp dụng cụ thể.....	36
nhấn mạnh các giáo lý, nguyên tắc và giao ước .....	64
thánh ca là tài liệu được Thượng Đế ban cho .....	84

## P

Packer, Boyd K.	
các học viên hăm hở đến khi được chăm sóc phần thuộc linh.....	56
chứng ngôn được tìm thấy khi chia sẻ chứng ngôn ấy.....	38
Đấng Cứu Rỗi là Đấng giảng dạy gương mẫu .....	v
giáo lý chân chính được hiểu.....	6
Hình ảnh của Đấng Cứu Rỗi trong diện mạo của giảng viên .....	89
không thể ép buộc những sự việc thuộc linh .....	14
liên kết các chủ đề phúc âm với âm nhạc hiện đại .....	86
những dụng cụ trợ huấn để nghe và nhìn— một phước lành hay tai họa.....	81–82
quyền năng ngăn giữ cuộc sống không hòa hợp.....	55
Sự Chuộc Tội là cội nguồn của giáo lý Kỵ Tô giáo .....	1
sự tôn kính mời gọi sự mặc khải.....	19
tính chất và mục đích của thánh thư .....	30
Phân tích .....	31, 33, 37, 46, 51, 69, 80
<i>Xin xem thêm</i> Những câu hỏi dẫn dắt các học viên phải phân tích để hiểu	
Phần trình bày bằng dụng cụ trợ huấn để nghe và nhìn và trên máy vi tính .....	80–81
những chỉ dẫn .....	82
Phần trình bày bằng máy vi tính .....	81

## Q

Quá trình.....	28
Quyền tự quyết	
học viên thực tập .....	7, 65
như là hành động do đức tin soi dẫn .....	7-8
Quyết định điều gì để giảng dạy và cách giảng dạy điều đó .....	58-65

## R

Roberts, B. H.	
lẽ thật cần phải được nói ra .....	32
Romney, Marion G.	
thánh thư bảo tồn các nguyên tắc....	30

## S

Scott, Richard G.	
bạn bè trong thánh thư .....	29
các lời phát biểu giản dị về nguyên tắc .....	31
các nguyên tắc là lẽ thật được tập trung.....	6, 30
các nguyên tắc riêng biệt từ các chi tiết.....	30
đo lường việc giảng dạy hữu hiệu ...	35
giúp giới trẻ yêu thích thánh thư.....	23
giúp lẽ thật thấm sâu vào lòng các học viên.....	35
mục tiêu quan trọng nhất trong việc giảng dạy .....	60
phát triển chí khí ngay chính .....	5
sử dụng thánh thư như đã được ghi chép.....	40
sự tham gia của học viên mời Thánh Linh đến.....	8
thánh thư là loại số tay .....	27
việc thuộc lòng thánh thư giống như xây đắp tình bạn .....	40
Smith, Joseph	
bí quyết để hiểu thánh thư .....	28
tất cả tâm hồn đều có thể được mở rộng .....	17
So sánh và đối chiếu .....	26
Sống theo phúc âm.....	x, 2, 5, 55
Suy ngẫm .....	25, 36, 47, 78-79
Sửa chỉnh hành vi gây mất trật tự hoặc không thích hợp .....	21-22
Sự Cải Đạo .....	v, vii, 2, 7, 15, 30
<i>Xin xem thêm</i> Lòng, đặt phúc âm vào, Mục Đích của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý, Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo	
Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô .....	x, 1, 12, 17, 27, 29

Sự điều khiển hay ép buộc phần thuộc linh của người khác.....	14-15, 77
Sự mặc khải và soi dẫn.....	18, 19, 36, 70, 78-79
<i>Xin xem thêm</i> Đức Thánh Linh, mời gọi ảnh hưởng của	
Sự quan sát nhận xét.....	56, 89
Sự sẵn sàng, học viên.....	18, 55-56, 64-65, 80
<i>Xin xem thêm</i> Các học viên, chuẩn bị học	
Sự tham dự của các học viên.....	7-8, 9, 26, 56, 58, 72, 77, 79
Sự tranh đua.....	87
Sự xứng đáng.....	2, 13, 55
<i>Xin xem thêm</i> Sống theo phúc âm	

## T

Tấm gương của giảng viên.....	2, 23, 40
Tầm quan trọng.....	56, 64-65
Tập hợp các câu lại	
<i>Xin xem</i> Những đoạn của nhóm thánh thư	
Thái độ của giảng viên.....	5
Tham khảo chéo .....	26
Thánh Ca	
<i>Xin xem</i> Âm Nhạc	
Thánh Linh, giảng dạy bằng	
<i>Xin xem</i> Đức Thánh Linh, Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.	
Thánh thư	
các giáo lý và nguyên tắc từ .....	6, 30, 67, 69
các kỹ năng và phương pháp học thánh thư .....	23-26
giảng dạy .....	v, 6, 44
là nguồn gốc chính để chuẩn bị bài học .....	57
nhóm thánh thư được định nghĩa và giải thích .....	45
những dụng cụ trợ huấn giúp đỡ học tập .....	23-24
thông thạo .....	39-40
Thảo luận .....	72-73, 81
Thích nghi bài học ....	15, 21, 57, 64, 65, 75
Thông thạo các giáo lý cơ bản và đoạn thánh thư chính yếu.....	39-41
Thuộc lòng các đoạn thánh thư .....	39
Thực hiện .....	8
các chương trình và các nguồn tài liệu.....	8
Thức uống giải khát hoặc quà vật .....	21
Tính đa dạng.....	65, 75
Tình đoàn kết.....	5, 14, 56

*Xin xem thêm* Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích

Tóm lược .....	48, 62, 65, 74
Tốc độ .....	65

## U

Uchtdorf, Dieter F.	
chỉ đường cho giới trẻ đến với Đăng Ky Tô .....	2
Ủy Ban Giáo Dục.....	ix

## V

Vai trò	
của Đức Thánh Linh	
<i>Xin xem</i> Đức Thánh Linh, Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.	
của học viên .....	7, 18, 21, 56, 62, 65, 67, 75
Văn cảnh và nội dung.....	28, 58
<i>Xin xem thêm</i> Hiểu văn cảnh và nội dung	
Việc chuẩn bị bài học .....	15, 18, 57-65, 67, 74
các nguồn tài liệu dành cho .....	57
quyết định cách giảng dạy .....	7, 58, 62-65
quyết định điều giảng dạy .....	58-62
Viết.....	32, 36, 37
bài tập .....	78-79, 81

## Y

Ý định của tác giả thánh thư .....	27, 28, 31, 44, 45, 59
Yêu thương và kính trọng	
dành cho các học viên.....	15, 18, 22, 55, 56, 72
dành cho Chúa .....	2, 13, 14, 15, 38, 74
<i>Xin xem thêm</i> Lòng bác ái, Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích	
Ý kiến phản hồi .....	56, 89



GIÁO HỘI  
CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA  
CHÚA GIÊ SU KYTÔ

VIETNAMESE



4 02105 81435 1

10581 435